

TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN
TỔ KHOA HỌC XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ LỚP 6
BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU
(Năm học 2025 - 2026)

- I. Đặc điểm tình hình**
1. Số lớp 6; Số học sinh: 270; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): 0
2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 03; Trình độ đào tạo: Đại học - 02, Thạc sĩ - 01
Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 03
3. Thiết bị dạy học:
a. Phân môn Lịch sử

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm, thực hành	Ghi chú
1	Hình 1.1. Chủ tịch Hồ Chí Minh Hình 1.2. Lễ đền Hai Bà Trưng. Hình1.3. Nông dân cày ruộng (Thời Pháp thuộc). Hình 1.4. Nông dân cày ruộng (Thời đổi mới) Hình 1.5. Cầu Long Biên, Hà Nội, Hình 1.7. Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản tuyên ngôn độc lập tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội (2/9/1945) Hình 1.8. Truyền thuyết Lạc Long Quân và Âu Cơ. Hình 1.9. Thập đồng Đào Thịnh. Hình 1.10. Bìa sách Đại Việt Sử kí toàn thư. Hình 1.11. Sắc lệnh của chủ tịch chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa phong đại tướng cho ông Võ Nguyên Giáp (1948). Hình 1.12. Bìa chủ quyền đảo Hoàng Sa và trường sa tại đảo Nam Yết.	12	Bài 1: Lịch sử là gì	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm, thực hành	Ghi chú
	Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay			
2	Hình 2.1. Tượng Lý Thái Tổ Hình 2.2. Tờ lịch của Việt Nam. Hình 2.3. Sơ đồ theo thời gian Công Lịch. Hình 2.4. Sơ đồ biểu diễn các đơn vị thời gian. Hình 2.5. Hoa đào, hoa mai. Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	8	Bài 2: Thời gian trong lịch sử	
3	Hình 3.1. Quá trình tiến hóa từ vượn thành người. Hình 3.2. Bộ xương phục chế. Hình 3.3. Bộ xương hóa thạch. Hình 3.5. Rìu đá A-sơ-lin (Pháp, 1,8, triệu năm trước). Hình 1.6. Rìu đá An Khê (Việt Nam, khoảng 800.000 năm trước). Hình 3.4. Lược đồ một số di khảo cổ gắn liền với dấu tích của người tối cổ Việt Nam Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	8	Bài 3: Nguồn gốc loài người	
4	Hình 4.1. Bích họa động vật An-ta-mi-ra. Hình 4.2. Sơ đồ tổ chức xã hội nguyên thủy. Hình 4.3. Rìu đá. Hình 4.4. Lưỡi cuốc đá và đồ đựng bằng gốm. Hình 4.5. Cảnh săn bắt (tranh vẽ). Hình 4.6. Cảnh trồng trọt chăn nuôi (tranh vẽ). Hình 4.7. Cảnh sinh hoạt trong hang động (tranh vẽ). Hình 4.8. Cảnh sinh hoạt ven sông, núi (tranh vẽ). Hình 4.9. Xương hóa thạch cổ I-xra-en. Hình 4.10. Đồ trang sức bằng vỏ trứng đà điểu (Nga, 50.000 năm trước).	14	Bài 4: Xã hội nguyên thủy	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm, thực hành	Ghi chú
	Hình 4.11. Sáo bằng xương chim (Đức, khoảng 40.000 năm trước). Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay			
5	Hình 5.1. Công cụ, vũ khí bằng đồng nguyên chất (I-xra-en, thiên niên kỉ IV TCN). Hình 5.2. Công cụ kéo sợi, dệt bằng đá và sắt (Anh, đầu thiên niên kỉ I TCN). Hình 5.3. Hũ và bình (I-xra-en, thiên niên kỉ IV TCN). Hình 5.4. Bình gốm vẽ chiến binh trang bị vũ khí...bằng kim loại (Hy Lạp, thế kỉ XII TCN). Hình 5.5. Sơ đồ mô phỏng sự chuyển biến xã hội nguyên thủy. Hình 5.6. Xi đồng (Văn hóa Phùng Nguyên) Hình 5.7. Hạt gạo cháy (Văn hóa đồng Đậu) Hình 5.8. Công cụ, vũ khí bằng đồng (Văn hóa Gò Mun) Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	11	Bài 5: Chuyển biến về kinh tế, xã hội cuối thời nguyên thủy	
6	Hình 6.2. Một người Ai Cập đang săn bắt chim trên sông Nin. Hình 6.3. Mặt nạ bằng vàng của Pha-ra-ông Tu-tan-kha-môn. Hình 6.4. Xác ướp Ai Cập cổ đại. Hình 6.6. Chữ viết trên giấy Pa-pi-rút. Hình 6.7. Chữ viết trên đất sét của cư dân Lưỡng Hà. Hình 6.8. Quần thể kim tự tháp Gi-za và tượng Nhân sư. Hình 6.9. Cổng i-sơ-ta-cửa ngõ dẫn đến trung tâm thành phố Ba-bi-lon. Hình 6.1. Lược đồ Ai Cập, Lưỡng Hà Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	11	Bài 6: Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm, thực hành	Ghi chú
7	Hình 7.1. Quang cảnh lễ hội Cum Mê-Lơ. Hình 7.3. Sơ đồ các đẳng cấp trong xã hội Ấn Độ cổ đại. Hình 7.4. Ba vị thần trong Hin-du giáo. Hình 7.5. Một bức tượng phật, Hình 7.6. Một trang trong sử thi Ma-ha-bha-ra-ta. Hình 7.7 Chùa hang A-gian-ta. Hình 7.8. Các chữ số do người Ấn Độ sáng tạo ra. Hình 7.2. Lược đồ Ấn Độ cổ đại. Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	11	Bài 7: Ấn Độ cổ đại	
8	Hình 8.2. Một đoạn Hoàng Hà. Hình 8.4. Tàn Thủy Hoàng. Hình 8.5. Sơ đồ quá trình hình thành xã hội phong kiến Trung Quốc bước đầu được hình thành dưới thời Tàn Thủy Hoàng. Hình 8.6. Sơ đồ quá trình từ nhà Hán đến nhà Tùy. Hình 8.7. Khổng Tử và các học trò. Hình 8.8. Chữ giáp cốt. Hình 8.9. Chữ viết trên thẻ tre, gỗ, Hình 8.10. Xe chỉ nam. Hình 8.11. Vạn Lí Trường Thành. Hình 8.12. Quân đội bằng đất nung được tìm thấy trong lăng mộ Tàn Thủy Hoàng. Hình 8.1. Lược đồ Trung Quốc cổ đại. Hình 8.3. Lược đồ quá trình thống nhất Trung Quốc của Tàn Thủy Hoàng Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	15	Bài 8: Trung Quốc từ thời cổ đại đến thế kỉ VII.	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm, thực hành	Ghi chú
9	Hình 9.1. Lược đồ Hy Lạp cổ đại. Hình 9.2. Lược đồ La Mã (từ thế kỉ V TCN đến thế kỉ II TCN) Hình 9.3. Thành bang an-ten. Hình 9.4. Tượng Ô-gu-xtu-xơ. Hình 9.5. Một thành viên đang diễn thuyết tại viện Nguyên lão. Hình 9.6. Bảng chữ cái của người Hy Lạp. Hình 9.7. Văn khắc bằng tiếng La tinh ở đấu trường La Mã. Hình 9.8. Một mặt của đồng hồ sử dụng số la mã. Hình 9.9. Tượng cẩm thạch Hê-rô-đốt, tại viện bảo tàng An-ten (Hy Lạp). Hình 9.10. Tranh vẽ nhà toán học Pi-ta-go. Hình 9.11. Tượng lực sĩ ném đĩa. Hình 9.12. Đấu trường Cô-li-dê. Hình 9.13. Khung cảnh bên ngoài của Viện bảo tàng Lu-vơ-rơ Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	16	Bài 9: Hy Lạp và La Mã cổ đại	
	Hình 10.1. Lược đồ các nước Đông Nam Á ngày nay, Hình 10.2. Lược đồ các vương quốc Đông Nam Á (từ thế kỉ VII TCN đến thế kỉ VII) Hình 10.3. Lược đồ các vương quốc phong kiến ở Đông Nam Á (từ thế kỉ VII đến thế kỉ X) Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	6	Bài 10: Sự ra đời của các vương quốc ở Đông Nam Á (từ những thế kỉ tiếp giáp Công nguyên đến thế kỉ X)	
10	Hình 11.1. Phù điêu chiếc thuyền ở đền Bô-rô-bu-đua. Hình 11.2. Đồ trang sức bằng vàng (Văn háo Ốc Eo.) Hình 11.3. Tiền Phù Nam. Hình 11.4. Đền Pra-ba-nan. Hình 11.5. Chữ viết Chăm khắc trên bia Pô Na-ga.	11	Bài 11: Giao lưu thương mại và văn hóa ở Đông Nam Á (từ đầu Công nguyên đến thế kỉ X)	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm, thực hành	Ghi chú
	Hình 11.6. Chùa Suê-đa-gon (chùa vàng). Hình 11.7. Đầu tượng phật theo phong cách Đa-ra-va-ti (Thái Lan thế kỉ VIII). Hình 11.8. Tháp Pô Na-ga (Nha Trang, Khánh Hòa, Việt Nam). Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay			
11	Hình 12.1. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện với các cán bộ, chiến sĩ tại Đền Hùng (19.9.1954). Hình 12.2. Sơ đồ nhà nước Văn Lang. Hình 12.3. Hình đôi nam nữ gĩa gạo. Hình 12.4. Hình nhà sàn (Hoa văn trên trống đồng). Hình 12.5. Hình thuyền (Hoa văn trên trống đồng). Hình 12.6. Hình người hóa tranh nhảy máu (Hoa văn trên trống đồng). Hình 12.7. Bánh trung, bánh giày (tranh vẽ). Hình 12.8. Lễ hội đền Hùng (Việt Trì, Phú Thọ). Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	11	Bài 12: Nước Văn Lang	
12	Hình 13.1. Đền thờ An Dương Vương Khu di tích thành Cổ Loa. Hình 13.2. Sơ đồ Khu di tích thành Cổ Loa. Hình 13.3. Nỏ Liên Châu. Hình 13.4. Lưỡi cày đồng Cổ Loa. Hình 13.5. Trống đồng Cổ Loa. Hình 13.6. Mũi tên đồng Cổ Loa. Hình 13.7. Lễ hội Cổ Loa. Hình 13.8. Cổng lên di tích đền Hùng. Hình 13.9. Khu di tích thành Cổ Loa. Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	12	Bài 13: Nước Âu Lạc	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm, thực hành	Ghi chú
13	Hình 14.1. Mô hình nhà bằng đất nung. Hình 14.2. Sơ đồ chính quyền của nhà Hán ở Châu Giang. Hình 14.3. Lược đồ hành chính nước ta dưới thời thuộc Đường. Hình 14.4. Trần hương. Hình 14.5. Muối. Hình 14.6. Gương đồng tại Luy Lâu. Hình 14.7. Bình gốm tại Luy Lâu. Hình 14.8. Chùa Dâu Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	12	Bài 14: Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc và chuyển biến kinh tế, xã hội, văn hóa của Việt Nam thời Bắc thuộc.	
14	Hình 15.1. Sơ đồ 1 số các cuộc khởi nghĩa thời Bắc thuộc. Hình 15.3. Khởi nghĩa hai bà Trưng. Hình 15.4. Bà Triệu. Hình 15.5. Làng bà Triệu trên Núi Tùng. Hình 15.6. Lược đồ khởi nghĩa Lí Bí và các cuộc bảo vệ nhà nước Vạn Xuân. Hình 15.9. Lược đồ khởi nghĩa Mai Thúc Loan. Hình 15.7. Lý Nam Đế. Hình 15.8. Chùa Trấn Quốc. Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	11	Bài 15: Các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu giành độc lập, tự chủ (từ đầu Công nguyên đến trước thế kỉ X)	
15	Hình 16.1. Tục ăn trâu của người Việt. Hình 16.2. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên. Hình 16.3. Hội làng (tranh dân gian). Hình 16.4. Ấm gốm men. Hình 16.5. Khay gốm Lạch Trường. Hình 16.6. Trống đồng Tân Long. Hình 16.7. Mặt ngoài của chậu đồng Lạch Trường.	12	Bài 16: Các cuộc đấu tranh giữ gìn và phát triển văn hóa dân tộc thời Bắc thuộc	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm, thực hành	Ghi chú
	Hình 16.8. Bia Xá lợi tháp minh. Hình 16.9. Chuông đồng Thanh Mai. Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay			
16	Hình 17.1. Tượng Khúc Thừa Dụ. Hình 17.2. Tượng Ngô Quyền. Hình 17.2. Lược đồ chống quân xâm lược Nam Hán năm 931. Hình 17.5. Lược đồ diễn biến trận Bạch Đằng năm 938. Hình 17.4. Tái hiện bãi cọc ngầm năm 938 ở cửa sông Bạch Đằng. Hình 17.6. Chiến thắng Bạch Đằng năm 938. Hình 17.7. Lăng Ngô Quyền. Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	10	Bài 17: Bước ngoặt lịch sử đầu thế kỉ X	
17	Hình 18.1. Lược đồ vương quốc Chăm Pa (thế kỉ II-X) Hình 18.2. Đầu ngói lợp có tranh trí mặt sư tử. Hình 18.3. Bia Võ Cạnh (từ thế kỉ III- IV). Hình 18.4. Bản dập chữ Chăm cổ. Hình 18.5. Tượng phật Đồng Dương. Hình 18.6. Hình tranh trí trên đài thờ Trà Kiệu. Hình 18.7. Đài thờ Trà Kiệu. Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	10	Bài 18: Vương quốc Chăm-Pa	
18	Hình 19.1. Bình gốm Phù Nam. Hình 19.2. Tiền vàng La Mã tìm thấy trong di chỉ Óc Eo. Hình 19.3. Tượng phật Lợi Mỹ. Hình 19.4. Tượng Vit-nu Tân Hội. Hình 19.5. Chữ Phạn khắc trên nhẫn vàng (Óc Eo, thế kỉ V-VI) Hình 19.6. Bộ sưu tầm trang sức Phù Nam. Hình 19.7. Hoa văn trên ván đóng thuyền Phù Nam.	11	Bài 19: Vương quốc Phù Nam	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm, thực hành	Ghi chú
	Hình 19.8. Mô hình cà ràng Phù Nam. Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay			

b. Phân môn Địa lí

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Bài dạy/ bài thí nghiệm/ thực hành	Ghi chú
1	- Màn hình tương tác hoặc - Tranh ảnh các cảnh quan tự nhiên, dân cư, kinh tế của Việt Nam và một số nước trên Trái đất. - Bản đồ thế giới; một số dạng biểu đồ, bảng số liệu	1	Bài mở đầu. Tại sao cần học Địa lí?	
2	- Quả địa cầu. - Màn hình tương tác hoặc Bản đồ, Tranh Lưới kinh tuyến, vĩ tuyến	1	Bài 1 : Hệ thống kinh vĩ tuyến. Toạ độ địa lí của một địa điểm trên bản đồ	
3	- Quả địa cầu. - Màn hình tương tác hoặc Bản đồ tự nhiên, dân cư, kinh tế (Việt Nam, Quảng Ninh, Cẩm Phả) có tỉ lệ khác nhau.	1	Bài 2: Các yếu tố cơ bản của bản đồ	
4	- Màn hình tương tác hoặc H3.1, H3.2, H3.3, H3.4	1	Bài 3: Lược đồ trí nhớ	
5	- Màn hình tương tác hoặc Hình 4.1, 4.2	1	Bài 4: Thực hành: Đọc bản đồ. Xác định vị trí của đối tượng địa lí trên bản đồ. Tìm đường đi trên bản đồ	
6	- Màn hình tương tác hoặc Tranh vị trí của Trái đất trong hệ Mặt trời.	1	Bài 5: Trái Đất trong hệ Mặt Trời. Hình dạng và kích thước của Trái Đất	
7	- Quả địa cầu. - Màn hình tương tác hoặc Tranh các khu vực giờ, tranh sự lệch hướng của các vật thể, tranh hiện tượng ngày đêm ở khắp mọi nơi trên Trái đất.	1	Bài 6: Chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất và các hệ quả địa lí	

8	- Quả địa cầu. - Mô hình chuyển động của Trái đất quanh Mặt trời. - Màn hình tương tác hoặc Tranh chuyển động của Trái đất quanh Mặt trời và các mùa. Tranh hiện tượng ngày đêm dài ngắn theo mùa.	1	Bài 7: Chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời và các hệ quả địa lí	
9	- Màn hình tương tác hoặc QDC, bản đồ	1	Ôn tập giữa học kì I	
10	- Đề, đáp án, biểu điểm.	1	Kiểm tra giữa học kì I	
11	- La bàn hoặc điện thoại thông minh.	5	Bài 8: Xác định phương hướng ngoài thực địa	
12	- Màn hình tương tác hoặc: - Tranh 9.1 Các lớp bên trong của Trái Đất. - Sơ đồ vỏ Trái Đất. - Lược đồ các mảng kiến tạo lớn và vành đai núi lửa, động đất trên Trái Đất. Hình ảnh về hậu quả của động đất	1	Bài 9: Cấu tạo của Trái Đất. Các mảng kiến tạo. Núi lửa và động đất	
13	- Màn hình tương tác hoặc: - Mô hình hiện tượng tạo núi. - Hình ảnh các dạng địa hình	1	Bài 10: Quá trình nội sinh và ngoại sinh. Hiện tượng tạo núi	
14	- Hộp khoáng sản. - Màn hình tương tác hoặc - Bản đồ tự nhiên thế giới. - Tranh mô phỏng các bộ phận của núi. - Tranh ảnh về các dạng địa hình đồi núi, đồng bằng, cao nguyên, hang động. - Hình ảnh về 1 số loại khoáng sản.	1	Bài 11: Các dạng địa hình chính. Khoáng sản	
15	- Màn hình tương tác hoặc - Bản đồ vùng núi Tây bắc nước ta. - 1 số hình ảnh về Tây Bắc	1	Bài 12: Thực hành: Đọc lược đồ địa hình tỉ lệ lớn và lát cắt địa hình đơn giản	
16	- Khí áp kế. - Màn hình tương tác hoặc: - Mô hình Các tầng khí quyển. - Mô hình Các đai khí áp và gió chính trên Trái Đất. - Tranh các tầng khí quyển, - Tranh các loại gió chính trên Trái đất.	1	Bài 13: Khí quyển của Trái Đất. Các khối khí. Khí áp và gió	
17	- Màn hình tương tác hoặc các tranh ảnh, sơ đồ.	1	Ôn tập cuối học kì I	

18	- Đề, đáp án, biểu điểm.	1	Kiểm tra cuối học kì I	
19	- Nhiệt kế hoặc Nhiệt - âm kế điện tử. - Màn hình tương tác hoặc - Tranh Nhiệt độ không khí trung bình năm của một số địa điểm trên Trái Đất. - Tranh Quá trình hình thành mây và mưa. - Lược đồ phân bố lượng mưa trên Trái Đất. - Tranh các đới khí hậu trên Trái đất.	1	Bài 14: Nhiệt độ và mưa. Thời tiết và khí hậu	
20	- Màn hình tương tác hoặc Tranh ảnh và video về tác động của sự biến đổi khí hậu trên Trái Đất.	1	Bài 15: Biến đổi khí hậu và ứng phó với biến đổi khí hậu	
21	- Màn hình tương tác hoặc: - Lược đồ nhiệt độ trung bình tháng 1 ở Việt Nam. - Biểu đồ nhiệt độ lượng mưa của 3 địa điểm thuộc 3 đới khí hậu khác nhau ở bán cầu bắc. - Lược đồ các đới khí hậu trên Trái Đất.	1	Bài 16: Thực hành: Đọc lược đồ khí hậu và biểu đồ nhiệt độ – lượng mưa	
22	- Màn hình tương tác hoặc Sơ đồ vòng tuần hoàn nước trên Trái Đất.	1	Bài 17: Các thành phần chủ yếu của thủy quyển. Tuần hoàn nước trên Trái Đất	
23	- Mô hình lưu vực và hệ thống sông. - Màn hình tương tác hoặc: - Bản đồ lưu vực sông Hồng và sông Thái Bình. - Sơ đồ tầng nước ngầm. - Hình ảnh các trang trại lớn trên sa mạc. - Hình ảnh núi băng	1	Bài 18: Sông. Nước ngầm và băng hà	
24	- Màn hình tương tác hoặc - Lược đồ các đại dương thế giới. - Lược đồ các dòng biển trên đại dương thế giới - Hình ảnh thủy triều lên và xuống tại cùng 1 địa điểm	1	Bài 19: Biển và đại dương. Một số đặc điểm của môi trường biển	
25	- Màn hình tương tác - Lược đồ trống các lục địa và đại dương thế giới	1	Bài 20: Thực hành: Xác định trên lược đồ các đại dương thế giới	
26	- Màn hình tương tác hoặc: - Tranh 22.1 một mặt cắt thẳng đứng các tầng đất.	1	Bài 21: Lớp đất trên Trái Đất	

	- Lược đồ các nhóm đất chính trên Trái Đất. - Hình ảnh về 1 số loại đất chính			
27	- Màn hình tương tác	1	Ôn tập giữa học kì II	
28	- Đề, đáp án, biểu điểm	1	Kiểm tra giữa học kì II	
29	- Màn hình tương tác hoặc: - Hình ảnh về thế giới đa dạng của thực vật và động vật. - Lược đồ các đới thiên nhiên trên Trái Đất. - Lược đồ sự phân bố các kiểu rừng nhiệt trên Trái Đất. - Tranh ảnh về rừng nhiệt đới	1	Bài 22: Sự đa dạng của thế giới sinh vật. Các đới thiên nhiên trên Trái Đất. Rừng nhiệt đới	
30	- Màn hình tương tác hoặc Tranh ảnh, video về Thực vật, động vật ở địa phương	1	Bài 23: Thực hành: Tìm hiểu lớp phủ thực vật ở địa phương	
31	- Màn hình tương tác hoặc: - Biểu đồ quy mô dân số thế giới qua 1 số năm. - Lược đồ phân bố dân cư thế giới 2018. - Biểu đồ số lượng thành phố theo quy mô dân số 2018. - Lược đồ phân bố các thành phố từ 10 triệu người trở lên trên thế giới năm 2018	1	Bài 24: Dân số thế giới. Sự phân bố dân cư thế giới. Các thành phố lớn trên thế giới	
32	- Màn hình tương tác hoặc Tranh ảnh về 1 số vịnh đẹp ở VN và trên Thế giới	1	Bài 25: Con người và thiên nhiên	
33	- Màn hình tương tác	1	Ôn tập cuối học kì II	
34	- Đề, đáp án, biểu điểm.	1	Kiểm tra cuối học kì II	
35	- Màn hình tương tác hoặc - Tranh ảnh, video về những tác động của con người tới thiên nhiên ở địa phương.	1	Bài 26: Thực hành: Tìm hiểu tác động của con người lên môi trường tự nhiên trong sản xuất	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng thư viện	01	Tiết 8 Bài 5: Trái Đất trong hệ Mặt Trời. Hình dạng và kích thước của Trái Đất	- Sử dụng sách: Bách khoa tri thức dành cho thiếu nhi- Vũ trụ và trái đất. Khám phá những bí ẩn về TĐ.

				Vũ trụ có những gì?
--	--	--	--	---------------------

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

a. Phân môn Lịch sử

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
HỌC KÌ I (27 tiết)						
CHƯƠNG 1: VÌ SAO CẦN HỌC LỊCH SỬ?						
1	Bài 1: Lịch sử là gì?	02 (Tiết 1, 2)	Tuần 1,2	- Tranh ảnh: Chủ tịch Hồ Chí Minh; Lễ hội Đền Hai Bà Trưng (Mê Linh, Hà Nội), tưởng nhớ Trưng Trắc, Trưng Nhị dựng cờ khởi nghĩa lật đổ ách đô hộ của nhà Hán (40-43); Nông dân cày ruộng (thời Pháp thuộc); Nông dân cày ruộng (thời đổi mới); Cầu Long Biên, Hà Nội (xây dựng từ năm 1898 đến năm 1902); Cầu Nhật Tân, Hà Nội (xây dựng từ năm 2009 đến năm 2015); Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội (2/9/1945) thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; Truyền thuyết Lạc Long Quân và Âu Cơ; Tháp đồng Đào Thịnh (Văn hóa Đông Sơn, khoảng 2500 - 2000 năm trước); Cuốn Đại Việt sử ký toàn thư (bản in Nội các quan bản, 1697); Sắc lệnh của Chủ tịch Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phong Đại tướng cho ông Võ Nguyên Giáp (1948); Bia chủ quyền đảo Hoàng Sa và trường sa tại đảo Nam Yết. - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	- Tiết 1: Mục 1, 2 - Tiết 2: Mục 3
2	Bài 2: Thời gian trong lịch sử.	01 (Tiết 3)	Tuần 3	- Tranh ảnh: Chủ tịch Hồ Chí Minh; Lễ hội Đền Hai Bà Trưng (Mê Linh, Hà Nội), tưởng nhớ Trưng Trắc, Trưng Nhị dựng cờ khởi nghĩa lật đổ ách đô hộ của nhà Hán (40-43); Nông dân cày ruộng (thời Pháp thuộc); Nông dân cày ruộng (thời đổi mới); Cầu Long Biên, Hà	Lớp học	

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
				Nội (xây dựng từ năm 1898 đến năm 1902); Cầu Nhật Tân, Hà Nội (xây dựng từ năm 2009 đến năm 2015); Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội (2/9/1945) thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; Truyền thuyết Lạc Long Quân và Âu Cơ; Thập đồng Đào Thịnh (Văn hóa Đông Sơn, khoảng 2500 - 2000 năm trước); Cuốn Đại Việt sử ký toàn thư (bản in Nội các quan bản, 1697); Sắc lệnh của Chủ tịch Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phong Đại tướng cho ông Võ Nguyên Giáp (1948); Bia chủ quyền đảo Hoàng Sa và trường sa tại đảo Nam Yết. - Máy tính, Ti vi.		
CHƯƠNG 2: THỜI NGUYÊN THỦY						
3	Bài 3: Nguồn gốc loài người.	02 (Tiết 4, 5)	Tuần 4,5	- Tranh ảnh: Các dạng người trong quá trình tiến hóa; Bộ xương phục chế “Người Nê-an-đéc-tan”; Bộ xương hóa thạch “Cô gái Lu-cy”; Rìu đá A-sơ-lin (Pháp, 1,8, triệu năm trước); Rìu đá An Khê (Việt Nam, khoảng 800.000 năm trước). - Lược đồ: Lược đồ một số di khảo cổ gắn với dấu tích của Người tối cổ Việt Nam - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	- Tiết 1: Mục 1, 2 - Tiết 2: Mục 3 Tích hợp ANQP: Liên hệ ý thức cộng đồng có từ thời nguyên thủy tinh thần đoàn kết, hợp tác chính là sức mạnh của quốc phòg toàn dân trong sự nghiệp xây dựng

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
						và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.
4	Bài 4: Xã hội nguyên thủy.	02 (Tiết 6, 7)	Tuần 5,6	- Tranh ảnh: Bích họa động vật trong hang An-ta-mi-ra; Sơ đồ tổ chức xã hội của người nguyên thủy; Rìu đá; Lưỡi cuốc đá và đồ đựng bằng gốm; Cảnh săn bắt; Cảnh trồng trọt chăn nuôi; Cảnh sinh hoạt trong hang động; Cảnh sinh hoạt ven sông, suối; Xương hóa thạch trong mộ cổ ở I-xra-en; Rìu ngắn; Hình khắc trên vách hang Đồng Nội; Công cụ mài; Chày và bàn nghiền thức ăn; Dấu tích vỏ sò, vỏ điệp; gốm đáy nhọn. - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	- Tiết 1: Mục 1, 2 - Tiết 2: Mục 3, 4 Tích hợp PCTN: Trong xã hội nguyên thủy, mọi người cùng lao động, cùng hưởng thụ, chưa có sự phân chia giai cấp, đặc quyền, đặc lợi. Liên hệ với xã hội hiện đại: sự công bằng, minh bạch, bình đẳng là nền tảng để ngăn ngừa tham nhũng.
5	Bài 5: Chuyển biến về kinh tế, xã hội cuối thời nguyên thủy.	02 (Tiết 8, 9)	Tuần 6,7	- Tranh ảnh: Công cụ, vũ khí bằng đồng nguyên chất (I-xra-en, thiên niên kỉ IV TCN); Công cụ kéo sợi, dệt bằng đá và sắt (Anh, đầu thiên niên kỉ I TCN); Hũ và bình (I-xra-en, thiên niên kỉ IV TCN); Bình gốm vẽ chiến binh trang bị vũ khí, mũ...bằng kim loại (Hy Lạp, thế kỉ XII TCN); Sơ đồ mô phỏng sự chuyển biến của xã hội cuối thời nguyên thủy; Xi đồng (Văn hóa Phùng	Lớp học	- Tiết 1: Mục 1,2 - Tiết 2: Mục 3 Tích hợp PCTN: Liên hệ từ công bằng, chia sẻ trong xã hội nguyên thủy

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
				Nguyên); Hạt gạo cháy (Văn hóa đồng đậu); Công cụ, vũ khí bằng đồng (Văn hóa Gò Mun). - Máy tính, Ti vi.		để giáo dục HS ý thức phòng chống tham nhũng, sống minh bạch, công bằng. trong xã hội hiện đại.
CHƯƠNG 3: XÃ HỘI CỔ ĐẠI						
6	Bài 6: Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại.	02 (Tiết 10, 11)	Tuần 7,8	- Tranh ảnh: Một người Ai Cập đang săn bắt chim ở đồng bằng sông Nin; Mặt nạ bằng vàng của Pha-ra-ông Tu-tan-kha-môn (trị vì Ai Cập vào khoảng cuối thiên niên kỉ II TCN); Xác ướp Ai Cập cổ đại; Chữ viết trên giấy Pa-pi-rút của cư dân Ai Cập; Chữ hình nêm viết trên đất sét của cư dân Lưỡng Hà; Quần thể kim tự tháp Gi-za (Ai Cập); Cổng I-sơ-ta-cửa ngõ dẫn đến trung tâm thành phố Ba-bi-lon. - Lược đồ: Lược đồ Ai Cập và Lưỡng Hà cổ đại. - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	- Tiết 1: Mục 1, 2 - Tiết 2: Mục 3 Tích hợp ANQP: Nhấn mạnh đến tổ chức nhà nước, quân đội, vai trò của sức mạnh quốc gia trong bảo vệ lãnh thổ, phát triển văn minh.
7	Ôn tập giữa học kì I.	01 (Tiết 12)	Tuần 8	- Bảng phụ - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	
8	Kiểm tra giữa kì I môn Lịch sử và Địa lí.	01 (Tiết 13)	Tuần 9	Đề kiểm tra	Lớp học	
9	Bài 7: Ấn Độ cổ đại.	02 (Tiết 14, 15)	Tuần 10, 11	- Tranh ảnh: Quang cảnh lễ hội Cum Mê-Lơ; Sơ đồ các đẳng cấp trong xã hội Ấn Độ cổ đại; Ba vị thần trong Hin-du giáo (từ trái qua phải: thần Bra-ma, thần Vít-nu, thần Si-va); Một bức tượng phật (Ấn Độ thế kỉ IV); Một	Lớp học	- Tiết 1: Mục 1,2 - Tiết 2: Mục 3

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
				trang trong sử thi Ma-ha-bha-ra-ta; Chùa hang A-gian-ta; Các chữ số do người Ấn Độ sáng tạo ra mà ngày nay vẫn đang được sử dụng. - Lược đồ: Lược đồ Ấn Độ cổ đại. - Máy tính, Ti vi.		
10	Bài 8: Trung Quốc từ thời cổ đại đến thế kỉ VII.	02 (Tiết 16, 17)	Tuần 12,13	- Tranh ảnh: Một đoạn Hoàng Hà; Tàn Thủy Hoàng; Sơ đồ quá trình hình thành xã hội phong kiến ở Trung Quốc dưới thời Tần Thủy Hoàng; Sơ đồ quá trình từ nhà Hán đến nhà Tùy; Khổng Tử và các học trò; Chữ giáp cốt (khắc trên mai rùa); Chữ viết trên thẻ tre, gỗ; Xe chỉ nam; Vạn Lý Trường Thành; Đội quân bằng đất nung được tìm thấy tại lăng mộ Tần Thủy Hoàng. - Lược đồ: Lược đồ Trung Quốc cổ đại; Lược đồ quá trình thống nhất Trung Quốc của Tần Thủy Hoàng (thế kỉ III TCN). - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	- Tiết 1: Mục 1, 2 - Tiết 2: Mục 3, 4 Tích hợp ANQP: Lấy ví dụ về Vạn lí Trường Thành: Minh chứng cho việc xây dựng công trình quân sự quy mô để bảo vệ lãnh thổ, từ đó liên hệ với việc bảo vệ biên cương, biển đảo Việt Nam hiện nay.
11	Bài 9: Hy Lạp và La Mã cổ đại.	03 (Tiết 18, 19, 20)	Tuần 13, 14	- Tranh ảnh: Thành bang an-ten; Tượng Ô-gu-xtu-xơ; Một thành viên đang diễn thuyết tại Viện Nguyên lão; Bảng chữ cái của người Hy Lạp; Văn khắc bằng tiếng La-tin ở đầu trường Cô-li-de (La Mã); Mặt một chiếc đồng hồ sử dụng số La Mã; Tượng cẩm thạch Hê-rô-đốt, tại Bảo tàng An-ten (Hy Lạp); Nhà toán học Pi-ta-go; Tượng lực sĩ ném đĩa; Đầu trường Cô-li-de (La Mã); Khung cảnh bên ngoài Viện Bảo tàng Lu-vơ-rơ.	Lớp học	- Tiết 1: Mục 1 - Tiết 2: Mục 2, 3 - Tiết 3: Mục 4

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
				- Lược đồ: Lược đồ Hy Lạp cổ đại; Lược đồ La Mã (từ thế kỉ V TCN đến thế kỉ II). - Máy tính, Ti vi.		
CHƯƠNG 4: ĐÔNG NAM Á (TỪ NHỮNG THẾ KỈ TIẾP GIÁP CÔNG NGUYÊN ĐẾN THẾ KỈ X)						
12	Bài 10: Sự ra đời và phát triển của các vương quốc ở Đông Nam Á (từ những thế kỉ tiếp giáp Công nguyên đến thế kỉ X).	03 (Tiết 21, 24, 25) (Dạy tiết 21)	Tuần 15	- Lược đồ: Lược đồ các nước Đông Nam Á ngày nay; Lược đồ các vương quốc cổ ở Đông Nam Á (từ thế kỉ VII TCN đến thế kỉ VII); Lược đồ các vương quốc phong kiến ở Đông Nam Á (từ thế kỉ VII đến thế kỉ X). - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	- Tiết 1: Mục 1
13	Ôn tập cuối học kì I.	01 (Tiết 22)	Tuần 15	- Bảng phụ. - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	
14	Kiểm tra cuối học kì I môn Lịch sử và Địa lí.	01 (Tiết 23)	Tuần 16	- Đề kiểm tra	Lớp học	
15	Bài 10: Sự ra đời và phát triển của các vương quốc ở Đông Nam Á (từ những thế kỉ tiếp giáp Công nguyên đến thế kỉ X).	03 (Tiết 21, 24, 25) (Dạy tiết 24, 25)	Tuần 16,17	- Lược đồ: Lược đồ các nước Đông Nam Á ngày nay; Lược đồ các vương quốc cổ ở Đông Nam Á (từ thế kỉ VII TCN đến thế kỉ VII); Lược đồ các vương quốc phong kiến ở Đông Nam Á (từ thế kỉ VII đến thế kỉ X). - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	- Tiết 2: Mục 2 - Tiết 3: Mục 3
16	Bài 11: Giao lưu thương mại và văn hóa ở Đông Nam Á (từ đầu	02 (Tiết 26, 27)	Tuần 17, 18	- Tranh ảnh: Phù điêu chiếc thuyền ở đền Bô-rô-bu-đua (In-đô-nê-xi-a, thế kỉ VIII-IX); Đồ trang sức bằng vàng (Văn háo Ốc Eo); Tiền Phù Nam; Đền Pra-ba-nan (In-đô-nê-xi-a, thế kỉ IX); Chữ viết Chăm khắc trên bia Pô Na-ga (Nha Trang, Khánh Hòa, Việt Nam, năm 965);	Lớp học	- Tiết 1: Mục 1 - Tiết 2: Mục 2 Lồng ghép kiến thức QPAN qua

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
	Công nguyên đến thế kỉ X).			Chùa Suê-đa-gon (hay chùa vàng) (Y-ăng-gun, Mi-an-ma, khoảng thế kỉ VI-X); Đầu tượng Phật theo phong cách Đa-ra-va-ti (Thái Lan, thế kỉ VIII); Tháp Pô Na-ga (Nha Trang, Khánh Hòa, Việt Nam). - Máy tính, Ti vi.		khái lược về khu vực Đông Nam Á, sự hình thành các vương quốc cổ ở Đông Nam Á và sự giao lưu thương mại và văn hóa ở Đông Nam Á. - Xem Video, tranh, ảnh hoặc tích hợp lồng ghép liên môn giúp học sinh xác định được vị trí địa lý của khu vực Đông Nam Á trên bản đồ Thế giới, vị trí chiến lược của VN trong khu vực.
HỌC KÌ II (26 tiết)						
CHƯƠNG 5: NƯỚC VĂN LANG, ÂU LẠC						
17	Bài 12: Nước Văn Lang.	03 (Tiết 28, 29, 30)	Tuần 19,20,21	- Tranh ảnh: Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện với các cán bộ, chiến sĩ tại Đền Hùng (19.9.1954); Sơ đồ tổ chức Nhà nước Văn Lang; Hình đôi nam nữ giã gạo (văn hóa trên trống đồng); Hình nhà sàn (hoa văn trên	Lớp học	- Tiết 1: Mục 1 - Tiết 2: Mục 2 - Tiết 3: Mục 3

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
				trống đồng); Hình thuyền (hoa văn trên trống đồng); Hình người hóa tranh nhảy máu (hoa văn trên trống đồng); Bánh trung, bánh giày; Lễ hội Đền Hùng (Việt Trì, Phú Thọ). - Máy tính, Ti vi.		* Lồng ghép kiến thức QPAN qua việc tìm hiểu về Nhà nước Văn Lang. Tổ chức quân đội thời Hùng Vương. Liên hệ: Truyền thống "toàn dân đánh giặc" – cơ sở cho quan điểm quốc phòng toàn dân hiện nay.
18	Bài 13: Nước Âu Lạc	02 (Tiết 31, 32)	Tuần 22,23	- Tranh ảnh: Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện với các cán bộ, chiến sĩ tại Đền Hùng (19.9.1954); Sơ đồ tổ chức Nhà nước Văn Lang; Hình đôi nam nữ gặt gạo (văn hóa trên trống đồng); Hình nhà sàn (hoa văn trên trống đồng); Hình thuyền (hoa văn trên trống đồng); Hình người hóa tranh nhảy máu (hoa văn trên trống đồng); Bánh trung, bánh giày; Lễ hội Đền Hùng (Việt Trì, Phú Thọ). - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	- Tiết 1: Mục 1 - Tiết 2: Mục 2 Lồng ghép kiến thức QPAN qua việc tìm hiểu về Nhà nước Âu Lạc. Phải nâng cao cảnh giác, giữ vững an ninh chính trị, không để kẻ thù lợi dụng.

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
CHƯƠNG 6: TỪ THỜI BẮC THUỘC VÀ CHỐNG BẮC THUỘC (TỪ THẾ KỈ II TRƯỚC CÔNG NGUYÊN ĐẾN NĂM 938)						
19	Bài 14: Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc và chuyển biến kinh tế, xã hội, văn hóa của Việt Nam thời Bắc thuộc.	03 (Tiết 33, 34, 35)	Tuần 23,24	- Tranh ảnh: Mô hình nhà băng đất nung (hiện vật khảo cổ tại Luy Lâu); Sơ đồ tổ chức chính quyền của nhà Hán ở châu Giao; Trầm hương - một trong những sản vật mà người Việt phải cống nạp cho chính quyền phương Bắc; Muối - hàng hóa bị chính quyền cai trị nắm độc quyền; Gương đồng tại Luy Lâu (thế kỉ I-III); Bình gốm tại Luy Lâu (thế kỉ I-III); Chùa Dâu (Thuận thành, Bắc Ninh) - Lược đồ: Lược đồ hành chính nước ta dưới thời thuộc Đường. - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	- Tiết 1: Mục 1 - Tiết 2: Mục 1 - Tiết 3: Mục 2 Tích hợp ANQP: Liên hệ với bài học giữ gìn độc lập, chủ quyền, không để bị lệ thuộc, xâm lược dưới mọi hình thức. Giáo dục học sinh ý thức giữ gìn ngôn ngữ, phong tục, văn hóa dân tộc, coi đó là một phần của sức mạnh bảo vệ Tổ quốc.
20	Bài 15: Các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu giành độc lập, tự chủ (từ đầu Công nguyên đến trước thế kỉ X).	04 (Tiết 36, 39, 40, 41)	Tuần 25 (Dạy tiết 36)	- Tranh ảnh: Sơ đồ một số các cuộc khởi nghĩa thời Bắc thuộc; Khởi nghĩa Hai Bà Trưng (tranh dân gian Đông Hồ); Bà Triệu (tranh dân gian Đông Hồ); Lăng Bà Triệu trên đỉnh núi Tùng (Triệu Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hóa); Lý Nam Đế (tranh sơn dầu trên gỗ thế kỉ XVIII); Chùa Trấn Quốc (Tây Hồ, Hà Nội).	Lớp học	- Tiết 1: Mục 1 - Tiết 2: Mục 2 - Tiết 3: Mục 3 - Tiết 4: Mục 4

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
				- Lược đồ: Lược đồ khởi nghĩa Hai Bà Trưng; Lược đồ khởi nghĩa Lí Bí và cuộc kháng chiến bảo vệ nước Vạn Xuân; Lược đồ khởi nghĩa Mai Thúc Loan. - Máy tính, Ti vi.		*Lồng ghép kiến thức ANQP: Nhấn mạnh truyền thống “giặc đến nhà đàn bà cũng đánh”, liên hệ đến vai trò của phụ nữ trong lực lượng vũ trang và bảo vệ an ninh Tổ quốc hiện nay
21	Ôn tập giữa học kì II.	01 (Tiết 37)	Tuần 25	- Bảng phụ. - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	
22	Kiểm tra giữa học kì II môn Lịch sử và Địa lí.	01 (Tiết 38)	Tuần 26	Đề kiểm tra.	Lớp học	
23	Bài 15: Các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu giành độc lập, tự chủ (từ đầu Công nguyên đến trước thế kỉ X).	04 (Tiết 36, 39, 40, 41)	Tuần 26, 27,28 (Dạy tiết 39, 40, 41)	- Tranh ảnh: Sơ đồ một số các cuộc khởi nghĩa thời Bắc thuộc; Khởi nghĩa Hai Bà Trưng (tranh dân gian Đông Hồ); Bà Triệu (tranh dân gian Đông Hồ); Lãng Bà Triệu trên đỉnh núi Tùng (Triệu Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hóa); Lý Nam Đế (tranh sơn dầu trên gỗ thế kỉ XVIII); Chùa Trấn Quốc (Tây Hồ, Hà Nội). - Lược đồ: Lược đồ khởi nghĩa Hai Bà Trưng; Lược đồ khởi nghĩa Lí Bí và cuộc kháng chiến bảo vệ nước Vạn Xuân; Lược đồ khởi nghĩa Mai Thúc Loan. - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	- Tiết 1: Mục 1 - Tiết 2: Mục 2 - Tiết 3: Mục 3 - Tiết 4: Mục 4 *Lồng ghép kiến thức QPAN: Liên hệ đến chiến lược xây dựng “thế trận quốc phòng toàn dân,

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
						thể trận an ninh nhân dân”.
24	Bài 16: Các cuộc đấu tranh giữ gìn và phát triển văn hóa dân tộc thời Bắc thuộc.	02 (Tiết 42, 43)	Tuần 29, 30	- Tranh ảnh: Sơ đồ một số các cuộc khởi nghĩa thời Bắc thuộc; Khởi nghĩa Hai Bà Trưng (tranh dân gian Đông Hồ); Bà Triệu (tranh dân gian Đông Hồ); Lăng Bà Triệu trên đỉnh núi Tùng (Triệu Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hóa); Lý Nam Đế (tranh sơn dầu trên gỗ thế kỉ XVIII); Chùa Trấn Quốc (Tây Hồ, Hà Nội). - Lược đồ: Lược đồ khởi nghĩa Hai Bà Trưng; Lược đồ khởi nghĩa Lí Bí và cuộc kháng chiến bảo vệ nước Vạn Xuân; Lược đồ khởi nghĩa Mai Thúc Loan. - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	- Tiết 1: Mục 1 - Tiết 2: Mục 2
25	Bài 17: Bước ngoặt lịch sử đầu thế kỉ X.	03 (Tiết 44, 45, 46)	Tuần 31,32	- Tranh ảnh: Tượng Khúc Thừa Dụ (Ninh Giang, Hải Dương); Tượng Ngô Quyền (Hải Phòng); Tái hiện bãi cọc ngầm năm 938 ở cửa biển Bạch Đằng; Chiến thắng Bạch Đằng năm 938; Lăng Ngô Quyền (Đường Lâm, Sơn Tây, Hà Nội) - Lược đồ: Lược đồ cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán năm 931; Lược đồ diễn biến trận Bạch Đằng năm 938. - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	- Tiết 1: Mục 1 - Tiết 2: Mục 2 - Tiết 3: Mục 3 * Tích hợp giáo dục truyền thống lịch sử và Đảng bộ địa phương: Tích hợp nội dung về chiến thắng trên sông Bạch Đằng của Ngô Quyền và di tích bãi cọc Bạch Đằng (Quần thể di tích Bạch Đằng, thị xã

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
						Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh)
26	Ôn tập cuối học kì II.	01 (Tiết 47)	Tuần 32	- Bảng phụ. - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	
27	Kiểm tra cuối học kì II môn Lịch sử và Địa lí.	01 (Tiết 48)	Tuần 33	Đề kiểm tra.	Lớp học	
CHƯƠNG 7: VƯƠNG QUỐC CHĂM-PA VÀ VƯƠNG QUỐC PHÙ NAM						
28	Bài 18: Vương quốc Chăm-Pa.	03 (Tiết 49, 50, 51)	Tuần 33, 34	- Tranh ảnh:Đầu ngôi lợp có trang trí mặt sư tử (Bình Định, thế kỉ IV-VI); Bia VõCạnh (thế kỉ III- IV); Bản dập chữ Chăm cổ (bia Đông Yên Châu, Trà Kiệu, Quảng Nam, thế kỉ IV); Tượng phật Đồng Dương (tượng đồng, Quảng Nam, thế kỉ VIII-IX); Hình trang trí trên Đài thờ Trà Kiệu (điều khắc đá, Quảng Nam, thế kỉ IX-X); Đài thờ Trà Kiệu. - Lược đồ: Lược đồ vương quốc Chăm Pa (thế kỉ II-X). - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	- Tiết 1: Mục 1 - Tiết 2: Mục 2 - Tiết 3: Mục 3
29	Bài 19: Vương quốc Phù Nam.	02 (Tiết 52, 53)	Tuần 35	- Tranh ảnh:Bình gốm Phù Nam; Tiền vàng La Mã tìm thấy trong di chỉ Óc Eo (Gò Tháp, Đồng Tháp); Tượng phật Lợi Mỹ (tượng gỗ, Đồng Tháp, thế kỉ IV); Tượng Vít-nu Tân Hội (tượng đồng, AnGiang, thế kỉ III-V); Chữ Phạn khắc trên nhẫn vàng (Óc Eo, thế kỉ V-VI); Bộ sưu tập trang sức Phù Nam; Hoa văn trên ván đóng thuyền Phù Nam (điều khắc gỗ, Đồng Tháp, thế kỉ VI-VII); Mô hình cá răng Phù Nam và ảnh chụp cá răng ngày nay. - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	- Tiết 1: Mục 1,2 - Tiết 2: Mục 3 Tích hợp kiến thức ANQP Giáo dục ý thức bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biển đảo

b. Phân môn Địa lí

STT	Bài học/bài kiểm tra, đánh giá định kì (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Ghi chú (4)
HỌC KÌ I: 27 Tiết				
1	Bài mở đầu. Tại sao cần học Địa lí	1 (Tiết 1)	- Hiểu được tầm qua trọng của việc nắm vững các khái niệm cơ bản, các kĩ năng địa lí trong học tập và sinh hoạt. - Hiểu được ý nghĩa và sự lí thú mà môn địa lí. - Nêu được vai trò của địa lí trong cuộc sống.	
CHƯƠNG 1. BẢN ĐỒ-PHƯƠNG TIỆN THỂ HIỆN BỀ MẶT TRÁI ĐẤT				
2	Bài 1: Hệ thống kinh vĩ tuyến. Tọa độ địa lí của một điểm trên bản đồ.	2 (Tiết 2, 3)	- Xác định được trên bản đồ và trên quả Địa Cầu: kinh tuyến gốc, xích đạo, các bán cầu; ghi được tọa độ địa lí của một địa điểm trên bản đồ. - Nhận biết được một số lưới kinh vĩ tuyến của bản đồ thế giới	
3	Bài 2: Các yếu tố cơ bản của bản đồ	2 (Tiết 4, 5)	- Nhận biết được một số lưới vĩ tuyến của bản đồ thế giới. - Biết đọc các kí hiệu bản đồ và chú giải bản đồ hành chính, bản đồ địa hình. - Biết xác định hướng trên bản đồ và tính khoảng cách thực tế giữa hai địa điểm trên bản đồ theo tỉ lệ bản đồ.	
4	Bài 3: Lược đồ trí nhớ	1 (Tiết 6)	- Vẽ được lược đồ trí nhớ thể hiện các đối tượng địa lí thân quen đối với cá nhân học sinh.	
5	Bài 4: Thực hành: Đọc bản đồ. Xác định vị trí của đối tượng trên bản đồ. Tìm đường đi trên bản đồ	1 (Tiết 7)	- Biết đọc bản đồ, xác định được vị trí của đối tượng địa lí trên bản đồ. - Biết tìm đường đi trên bản đồ.	
CHƯƠNG 2: TRÁI ĐẤT-HÀNH TINH CỦA HỆ MẶT TRỜI				
6	Bài 5: Trái đất trong hệ mặt trời. Hình dạng và kích thước của trái đất.	1 (Tiết 8)	- Xác định được vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời. - Mô tả được hình dạng, kích thước Trái Đất.	
7	Bài 6: Chuyển động tự quay quanh trục của trái đất và các hệ quả địa lí.	2 (Tiết 9, 10)	- Mô tả được chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất. - Trình bày được hiện tượng ngày đêm luân phiên nhau và mô tả sự lệch hướng chuyển động của các vật thể theo chiều kinh tuyến.	

			- Nhận biết được giờ địa phương, giờ khu vực so sánh được giờ của hai địa điểm trên thế giới.	
8	Bài 7: Chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời và hệ quả địa lí.	2 (Tiết 11, 14)	- Mô tả được chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời. - Trình bày được hiện tượng ngày đêm dài ngắn theo mùa.	
9	Ôn tập giữa kì I	1 (Tiết 12)	- Ôn tập một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 01 đến tiết 11.	
10	Kiểm tra giữa kì I	1 (Tiết 13)	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 01 đến tiết 11.	
11	Bài 8: Xác định phương hướng ngoài thực địa.	1 (Tiết 15)	- Xác định được phương hướng ngoài thực tế dựa vào quan sát hiện tượng tự nhiên hoặc dùng địa bàn.	
CHƯƠNG 3: CẤU TẠO CỦA TRÁI ĐẤT. VỎ TRÁI ĐẤT				
12	Bài 9. Cấu tạo của Trái Đất. Các mảng kiến tạo. Núi lửa và động đất	2 (Tiết 16, 17)	- Trình bày được cấu tạo của Trái Đất gồm 3 lớp. - Xác định được trên lược đồ các mảng kiến tạo lớn, đối tiếp giáp của hai mảng xô vào nhau. - Trình bày được hiện tượng động đất, núi lửa và nêu được nguyên nhân của hiện tượng này. - Biết tìm kiếm thông tin về các thảm họa thiên nhiên do động đất và núi lửa gây ra vào nhau.	
13	Bài 10. Quá trình nội sinh và ngoại sinh. Hiện tượng tạo núi.	1 (Tiết 18)	- Phân biệt được quá trình nội sinh và ngoại sinh. - Trình bày được tác động đồng thời của quá trình nội sinh và ngoại sinh trong hiện tượng tạo núi.	
14	Bài 11. Các dạng địa hình chính. Khoáng sản.	2 (Tiết 19, 20)	- Phân biệt được một số dạng địa hình chính trên Trái Đất. - Kể được tên một số loại khoáng sản	
15	Bài 12. Thực hành. Đọc lược đồ địa hình tỉ lệ lớn và lát cắt địa hình đơn giản.	1 (Tiết 21)	Biết đọc được lược đồ địa hình tỉ lệ lớn và lát cắt địa hình đơn giản.	
CHƯƠNG 4: KHÍ HẬU VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU				
16	Bài 13. Khí quyển của Trái Đất. Các khối khí. Khí áp và gió	2 (Tiết 22, 25)	- Mô tả được các tầng khí quyển, đặc điểm chính của tầng đối lưu và tầng bình lưu, hiểu được vai trò của ô-xy, hơi nước và khí các-bô-nic.	

			thực hiện nhiệm vụ học tập.	
17	Ôn tập cuối học kì I	1 (Tiết 23)	- Ôn tập một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 14 đến tiết 22. 10% từ tiết 1 đến tiết 11.	
18	Kiểm tra cuối học kì I	1 (Tiết 24)	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 14 đến tiết 22, 10% từ tiết 1 đến tiết 11.	
19	Bài 14. Nhiệt độ và mưa. Thời tiết và khí hậu	2 (Tiết 26, 27)	- Trình bày được sự thay đổi nhiệt độ bề mặt Trái Đất theo vĩ độ. - Mô tả được hiện tượng hình thành mây và mưa. - Biết sử dụng nhiệt kế và ẩm kế. - Phân biệt thời tiết và khí hậu. - Trình bày được khái quát đặc điểm của một đới khí hậu.	
HỌC KÌ II: 25 Tiết				
20	Bài 15. Biến đổi khí hậu và ứng phó với biến đổi khí hậu.	1 (Tiết 28)	- Nêu được một số biểu hiện của biến đổi khí hậu. - Trình bày được một số biện pháp phòng tránh thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu	
21	Bài 16. Thực hành: Đọc lược đồ khí hậu và biểu đồ nhiệt độ - lượng mưa.	1 (Tiết 29)	- Phân tích được biểu đồ nhiệt độ - lượng mưa; xác định được đặc điểm về nhiệt độ và lượng mưa của một số địa điểm trên bản đồ, lược đồ khí hậu thế giới.	
CHƯƠNG 5: NƯỚC TRÊN TRÁI ĐẤT				
22	Bài 17: Các thành phần chủ yếu của thủy quyển. Tuần hoàn nước trên Trái Đất	1 (Tiết 30)	- Kể tên được các thành phần chủ yếu của thủy quyển. - Trình bày được vòng tuần hoàn lớn của nước.	
23	Bài 18: Sông. Nước ngầm và băng hà	2 (Tiết 31, 32)	- Mô tả được các bộ phận của một dòng sông lớn, mối quan hệ giữa mùa lũ của sông với các nguồn cấp nước sông. - Nêu được tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp nước sông, hồ. - Nêu được tầm quan trọng của nước ngầm và băng hà.	
24	Bài 19: Biển và đại dương. Một số đặc điểm của môi trường biển	2 (Tiết 33, 34)	- Xác định một số đại dương trên bản đồ thế giới. - Nêu được sự khác biệt về nhiệt độ, độ muối giữa vùng biển nhiệt đới và vùng biển ôn đới.	

			- Trình bày được các hiện tượng sóng, thủy triều, dòng biển. * GDQP và AN - Địa danh lịch sử gắn với cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm của dân tộc; cách đánh mưu trí, sáng tạo của quân và dân ta trong các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm (Chiến thắng quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng năm 938)	
25	Bài 20: Thực hành: Xác định trên lược đồ các đại dương thế giới	1 (Tiết 35)	- Xác định trên bản đồ, lược đồ trống các đại dương thế giới.	
CHƯƠNG 6: ĐẤT VÀ SINH VẬT TRÊN TRÁI ĐẤT				
26	Bài 21: Lớp đất trên Trái Đất	3 (Tiết 36, 37, 40)	- Nêu được các tầng đất và các thành phần chính của đất. - Trình bày được một số nhân tố hình thành đất. - Kể được tên và xác định được trên bản đồ một số nhóm đất điển hình ở vùng nhiệt đới hoặc ôn đới.	
27	Ôn tập giữa học kì II	1 (Tiết 38)	- Ôn tập một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 30 đến tiết 37 .	
28	Kiểm tra giữa học kì II	1 (Tiết 39)	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 30 đến tiết 37.	
29	Bài 22: Sự đa dạng của thế giới sinh vật. Các đới thiên nhiên trên Trái Đất. Rừng nhiệt đới	3 (Tiết 41, 42,43)	- Nêu được sự đa dạng của thế giới sinh vật ở lục địa và đại dương. - Xác định trên bản đồ sự phân bố các đới thiên nhiên trên thế giới. - Trình bày được đặc điểm của rừng nhiệt đới.	
30	Bài 23: Thực hành: Tìm hiểu lớp phủ thực vật ở địa phương	1 (Tiết 44)	- Biết cách tìm hiểu môi trường tự nhiên qua tài liệu và tham quan địa phương.	
CHƯƠNG 7: CON NGƯỜI VÀ THIÊN NHIÊN				
31	Bài 24: Dân số thế giới. Sự phân bố dân cư thế giới. Các thành phố lớn trên thế giới	2 (Tiết 45, 46)	- Đọc biểu đồ quy mô dân số thế giới. - Trình bày và giải thích được đặc điểm phân bố dân cư trên thế giới. - Xác định được trên bản đồ một số thành phố đông dân nhất thế giới.	

	Bài 25. Con người và thiên nhiên	2 (Tiết 47,48)	- Nêu được các tác động của thiên nhiên lên hoạt động sản xuất và sinh hoạt của con người.	
32	Ôn tập cuối kì II	1 (Tiết 49)	- Ôn tập một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 41 đến tiết 48, 10% từ tiết 30 đến tiết 37.	
33	Kiểm tra cuối kì II	1 (Tiết 50)	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 41 đến tiết 48, 10% từ tiết 30 đến tiết 37.	
34	Bài 26: Thực hành: Tìm hiểu tác động của con người lên môi trường tự nhiên trong sản xuất	2 (Tiết 51,52)	- Trình bày được những tác động chủ yếu của con người tới thiên nhiên Trái Đất.	

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

a. Phân môn Lịch sử

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tiết 13 Tuần 9	1. Kiến thức - Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 01 đến tiết 11. - Đánh giá việc nắm bắt kiến thức của học sinh. - Sửa chữa và bổ sung kiến thức còn sai, thiếu cho học sinh. 2. Kỹ năng Rèn kỹ năng làm bài, phân tích, đánh giá các sự kiện lịch sử	Làm trên giấy (Trắc nghiệm+Tự luận)
Cuối học kỳ 1	45 phút	Tiết 23 Tuần 16	1. Kiến thức - Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 14 đến tiết 21 - Đánh giá việc nắm bắt kiến thức của học sinh. - Sửa chữa và bổ sung kiến thức còn sai, thiếu cho học sinh. 2. Kỹ năng Rèn kỹ năng làm bài, phân tích, đánh giá các sự kiện lịch sử	Làm trên giấy (Trắc nghiệm+Tự luận)
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tiết 38 Tuần 26	1. Kiến thức - Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 24 đến tiết 36 - Đánh giá việc nắm bắt kiến thức của học sinh. - Sửa chữa và bổ sung kiến thức còn sai, thiếu cho học sinh.	Làm trên giấy (Trắc nghiệm+Tự luận)

			2. Kỹ năng Rèn kỹ năng làm bài, phân tích, đánh giá các sự kiện lịch sử	
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tiết 48 Tuần 33	1. Kiến thức - Kiểm tra một số kiến thức thuộc các bài 15, 16, 17 - Đánh giá việc nắm bắt kiến thức của học sinh. - Sửa chữa và bổ sung kiến thức còn sai, thiếu cho học sinh. 2. Kỹ năng Rèn kỹ năng làm bài, phân tích, đánh giá các sự kiện lịch sử	Làm trên giấy (Trắc nghiệm+Tự luận)

b. Phân môn Địa lí

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Kiểm tra giữa học kì I	45 phút	Tuần 9	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 01 đến tiết 11.	Viết
Kiểm tra cuối học kì I	45 phút	Tuần 16	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 14 đến tiết 24, 10% từ tiết 1 đến tiết 11.	Viết
Kiểm tra giữa học kì II	45 phút	Tuần 26	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 30 đến tiết 37.	Viết
Kiểm tra cuối học kì II	45 phút	Tuần 33	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 41 đến tiết 48, 10% từ tiết 30 đến tiết 37.	Viết

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ LỚP 7
BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU
(Năm học 2025 - 2026)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp 7; Số học sinh: 316;

Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): 0

Điểm mạnh: HS có ý thức trong học tập, tham gia tích cực các hoạt động học.

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 03;

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ: 01 Đại học: 02

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: tốt

3. Thiết bị dạy học:

a Phân môn lịch sử:

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm, thực hành	Ghi chú
1	Hình 1.1. Lâu đài A - răn – đen (Anh) Hình 1.2. Khuôn viên lãnh địa phong kiến ở Tây Âu (tranh vẽ) Hình 1.3. Nông nô nộp tô thuế cho lãnh chúa (Tranh vẽ) Hình 1.4. Một góc Bru – ge (Vương quốc Bỉ) – thành thị nổi tiếng ở Tây Âu trong các thế kỉ XII – XVI Hình 1.5. Chúa Giê – su giảng sinh trên máng cỏ trong hang đá (tranh vẽ) Lược đồ 1. Các vương quốc ở Tây Âu (Thế kỉ V – VI) Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	9	Bài 1: Quá trình hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Tây Âu	
2	Hình 2.1. Va – xcoo đơ Ga – ma cập bến cảng Ca-li-cút (Ấn Độ) (tranh vẽ) Hình 2.2. Người dân Châu Phi bị bắt đưa kên tàu sang châu Mỹ (tranh vẽ) Lược đồ 2. Một số cuộc phát kiến địa lí lớn (thế kỉ XV – XVI) Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	7	Bài 2: Các cuộc phát kiến địa lý từ đầu thế kỉ XV đến XVI	

3	Hình 3.1. Thành phố Phờ-lo-ren (I-ta-li-a) nơi khởi nguồn của phong trào Văn hóa Phục hưng Hình 3.2. Một hội chợ ở Săm-pa-nhơ (Pháp) thời trung đại Hình 3.3. Bức họa nàng Mô-na-li-sa Hình 3.4. Lâu đài Sam-pô (Pháp) Hình 3.5. Lê-ô-na-đờ Vanh-xi Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	8	Bài 3: Phong trào văn hóa Phục Hưng	
4	Hình 4.1. Mác-tin- Lu-thơ Hình 4.2. Giăng Can-vanh Sơ đồ 4. Nguyên nhân bùng nổ Phong trào Cải cách tôn giáo Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	6	Bài 4: Phong trào cải cách tôn giáo	
5	Sơ đồ 5. Sự hình thành 2 giai cấp tư sản và vô sản Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	4	Bài 5: Sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu	
6	Hình 6.1. Vua Đường Thái Tông Hình 6.2. Thương nhân trên “con đường Tơ lụa” Hình 6.3. Tượng thương nhân Tây Á ở Trường An (thế kỉ VII) Hình 6.4. Đồ sứ men xanh trần thời Minh Hình 6.5. Thành Tô Châu thời nhà Thanh thế kỉ XVIII (tranh vẽ) Lược đồ: Trung Quốc Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	9	Bài 6: Khái quát tiến trình lịch sử Trung Quốc	
7	Hình 7.1. Tượng phật Lạc Sơn (Tứ Xuyên, Trung Quốc) Hình 7.2. Miếu thờ Khổng Tử (Sơn Đông, Trung Quốc) Hình 7.3. Đồ Phủ (tranh vẽ) Hình 7.4. Một góc Tử Cấm Thành (Bắc Kinh, Trung Quốc) Hình 7.5. La bàn thời Tống Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	8	Bài 7: Văn hóa Trung Quốc	
8	Hình 8.1. Vua A-cơ-ba (tranh vẽ) Hình 8.2. Chiến binh hồi giáo trong cuộc xâm lược Ấn Độ Hình 8.3. Vua A-cơ-ba tổ chức 1 hội nghị tôn giáo (tranh vẽ)	12	Bài 8: Khái quát lịch sử Ấn Độ thời phong kiến	

	Hình 8.4. Kỹ thuật in Ka-lam-ka-ri trên vải của thợ thủ công, miêu tả các vị thần Sơ đồ 8.1. Khái quát tiến trình lịch sử Ấn Độ thời phong kiến (thế kỉ IV – giữa thế kỉ XIX) Sơ đồ 8.2. Một số chính sách của các vương triều: Gúp-ta, Hồi giáo Đê-li, Mô-gôn Sơ đồ 8.3. Sự phân hóa trong xã hội Ấn Độ thời phong kiến Lược đồ 8. Điều kiện tự nhiên Ấn Độ Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay			
9	Hình 9.1. Lăng Ta-giơ-Ma-han ở A-gra Hình 9.2. Tượng 3 vị thần (từ trái qua phải): Ra-ma, Vít-xnu, Si-va được thờ tại đền Hoi-sa-le-oa Hình 9.3. Điêu khắc trong chùa hang A-gian-ta Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	6	Bài 9: Văn hóa Ấn Độ thời phong kiến	
10	Hình 10.1. Bia Ram Khăm-hèng (Vương quốc Su-khô-thay, 1292) Hình 10.3. Khu thành cổ Pagan (Mianma) Lược đồ 10. Các vương quốc tiêu biểu ở Đông Nam Á (thế kỉ X-XV) Lược đồ điều kiện tự nhiên của khu vực Đông Nam Á Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	7	Bài 10: Khái quát về Đông Nam Á	
11	Hình 11.1. Một góc đền Ăng-co Vát Hình 11.2 Cảnh người Khơ-me chuẩn bị cúng tế (phù điêu trên đền Ăng co Thôm) Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	5	Bài 11: Vương Quốc Campuchia	
12	Hình 12.1. Cánh đồng Chum (Xiêng Khoảng) Hình 12.2. Chùa Thạt Luổng (Viêng Chăn) Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	5	Bài 12: Vương quốc Lào	
13	Hình 13.1. Một góc cổ đô Hoa Lư Hình 13.2. Khu Di tích Cổ Loa (Đông Anh, Hà Nội) Hình 13.3. Đền thờ Đinh Tiên Hoàng (Ninh Bình) Hình 13.4. Chùa Nhất Trụ (Hoa Lư, Ninh Bình)	9	Bài 13: Công cuộc xây dựng đất nước thời Ngô – Đinh – Tiền Lê (938 – 1009)	

	Sơ đồ 13.1. Tổ chức bộ máy nhà nước thời Ngô Sơ đồ 13.2. Tổ chức bộ máy nhà nước thời Tiền Lê Lược đồ 13.1 Vị trí chiếm đóng của 12 sứ quân Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay			
14	Hình 14.1. Tượng đài Lý Thái Tổ (Hoàn Kiếm, Hà Nội) Hình 14.2. Tái hiện Lễ cày tịch điền (ảnh minh họa) Hình 14.3 Ngói úp mái gắn lá đề trang trí chim phượng (bằng đất nung) thời Lý Hình 14.4. Thương cảng Vân Đồn Hình 14.5. Khuê Văn Các (Văn Miếu – Quốc Tử Giám, Hà Nội) Hình 14.6 Liên Hoa Đài – chùa Một Cột (Hà Nội) Sơ đồ 14.1. Tổ chức bộ máy thời Lý Sơ đồ 14.2. Các giai cấp, tầng lớp thời Lý Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	11	Bài 14: Công cuộc xây dựng đất nước thời Lý (1009 – 1225)	
15	Hình 15. Tượng đài Lý Thường Kiệt (Yên Phong, Bắc Ninh) Lược đồ 15.1. Cuộc tấn công tự vệ của quân đội nhà Lý (1075) Lược đồ 15.2. Phòng tuyến sông Như Nguyệt Lược đồ 15.3. Trận chiến trên phòng tuyến sông Như Nguyệt Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	7	Bài 15: Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống của nhà Lý (1075 – 1077)	
16	Hình 16.1. Công đền Trần (Nam Định) Hình 16.2. Chậu và tháp gốm thời Trần Hình 16.3. Tháp chùa Phổ Minh (Nam Định) Sơ đồ 16.1. Một số chính sách khuyến nông thời Trần Sơ đồ 16.2 Một số hoạt động, chính sách và thành tựu giáo dục thời Trần Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	8	Bài 16: Công cuộc xây dựng đất nước thời Trần (1226 – 1400)	
17	Sơ đồ 17. Diễn biến lần thứ nhất, chống quân xâm lược Mông Cổ (1258) Lược đồ 17.1. Diễn biến lần thứ nhất, chống quân xâm lược Mông Cổ (1258)	9	Bài 17: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông Nguyên của nhà Trần (thế kỉ XIII)	

	Lược đồ 17.2. Diễn biến lần thứ hai, chống quân xâm lược Nguyên (1285) Lược đồ 17.3. Diễn biến lần thứ ba, chống quân xâm lược Nguyên (1287 - 1288) Bảng 17. Diễn biến lần thứ hai, chống quân xâm lược Nguyên (1285) Hình 17. Tượng đài Trần Quốc Tuấn (Nam Định) Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay			
18	Hình 18.1. Di tích thành nhà Hồ (Thanh Hóa) Hình 18. Cải cách Hồ Quý Ly Lược đồ 18.1. Các cuộc khởi nghĩa nông dân nửa cuối thế kỉ XIV Lược đồ 18.2. Cuộc kháng chiến chống quân Minh của nhà Hồ Hình 18.2, Tượng Hồ Quý Ly Hình 18.3. Dạn bằng đá của thân cơ pháo được khai quật tại Tây Đô (Thanh Hóa) Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	9	Bài 18: Nhà Hồ và cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Minh (1400 – 1407)	
19	Hình 19.1. Chân dung Nguyễn Trãi Hình 19.2. Tượng đài Lê Lợi Lược đồ 19. Trận Chi Lăng – Xương Giang Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	6	Bài 19: Khởi nghĩa Lam Sơn (1418 – 1427)	
20	Hình 20.1. Bia Vĩnh Lăng tại khu di tích Lam Kinh (Thanh Hóa) Hình 20.2. Tượng nữ quý tộc bằng gốm men nhiều màu thời Lê sơ từ lò gốm Chu Đậu (Hải Dương) Hình 20.3. Tiền cổ thời Lê sơ Hình 20.4. Đôi rồng đá ở bậc thềm điện Kính Thiên (Hà Nội) Hình 20.5. Khu di tích Lam Kinh (Thanh Hóa) Hình 20.6. Bia tiến sĩ tại Văn Miếu – Quốc Tử Giám (Hà Nội) Hình 20.7. Đèn thờ Nguyễn Trãi Hình 20.8. Đèn thờ Ngô Sĩ Liên (Hà Nội) Hình 20.9. Đèn thờ Lương Thế Vinh (Nam Định) Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	12	Bài 20: Việt Nam thời Lê Sơ (1428 – 1527)	

21	Hình 21.1. Nhóm tháp A1 thuộc quần thể di tích Thánh địa Mỹ Sơn Hình 21.2. Điều khắc đá thủy quái Ma-ka-ra (thế kỉ XIII) Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	5	Bài 21: Vùng đất phía Nam	
22	Hình 2.1. Di tích đôi A-cô-pô-li tại Aten (Hy Lạp) Hình 2.2. Sơ đồ cấu trúc thành bang A-ten cổ đại Hình 2.3. Đô thị Vơ-ni-dơ (tranh vẽ năm 1572) Hình 2.4. Mô phỏng sinh hoạt chính trị dân chủ tại thành bang A-ten cổ đại Hình 2.5. Đồng hồ nước ở A-ten (thế kỉ V-TCN) Hình 2.6. Thương nhân buôn bán tại đô thị Xê-na ở I-ta-li-a (thế kỉ XIII) Lược đồ 2. Hy Lạp cổ đại với các đô thị tiêu biểu Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay	10	Chủ đề: Đô thị: Lịch sử và hiện đại	

b. Phân môn Địa lí

ST T	Thiết bị dạy học	Số lượng	Bài dạy/ bài thí nghiệm/ thực hành	Ghi chú
1	- Bảng thông minh hoặc - Bản đồ tự nhiên Châu Âu; bản đồ khí hậu Châu Âu; Tranh ảnh các đới thiên nhiên Châu Âu	1	Bài 1: Vị trí địa lí, phạm vi và đặc điểm tự nhiên Châu Âu	
2	- Bảng thông minh hoặc - Bản đồ tỉ lệ dân thành thị và một số đô thị ở Châu Âu; Biểu đồ tháp dân số Châu Âu	1	Bài 2 : Đặc điểm dân cư, xã hội Châu Âu	
3	- Bảng thông minh hoặc - Tranh ảnh về thiên nhiên và sử dụng năng lượng sạch ở Châu Âu; Biểu đồ tổng diện tích rừng và độ che phủ rừng ở Châu Âu giai đoạn 1990 - 2019	1	Bài 3: Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên	
4	- Bảng thông minh hoặc - Bản đồ các quốc gia thành viên EU năm 2020.	1	Bài 4: Khái quát về Liên minh Châu Âu	
5	- Bảng thông minh hoặc - Bản đồ tự nhiên Châu Á; Bản đồ khí hậu Châu Á; Tranh ảnh các đới thiên nhiên Châu Á	1	Bài 5: Vị trí địa lí, phạm vi và đặc điểm tự nhiên Châu Á	

6	- Bảng thông minh hoặc - Bản đồ phân bố dân cư và một số đô thị của Châu Á; Biểu đồ tháp dân số Châu Á năm 2019; Biểu đồ số dân Châu Á giai đoạn 1990 - 2019	1	Bài 6: Đặc điểm dân cư, xã hội Châu Á	
7	- Bảng thông minh hoặc các bảng biểu	1	Ôn tập giữa học kì 1	
8	- Đề kiểm tra	1	Kiểm tra giữa học kì 1	
9	- Bảng thông minh hoặc - Bản đồ chính trị Châu Á; Tranh ảnh các khu vực Châu Á	1	Bài 7: Bản đồ chính trị Châu Á. Các khu vực của Châu Á	
10	- Bảng thông minh	1	Bài 8: Thực hành: Tìm hiểu một nền kinh tế lớn và một nền kinh tế mới nổi của Châu Á	
11	- Bảng thông minh hoặc - Bản đồ tự nhiên Châu Phi; Bản đồ phân bố lượng mưa Châu Phi; Tranh ảnh các đới thiên nhiên Châu Phi	1	Bài 9: Vị trí địa lí, phạm vi và đặc điểm tự nhiên Châu Phi	
12	- Bảng thông minh hoặc - Biểu đồ số dân và tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên của Châu Phi giai đoạn 1960 - 2019; Tranh ảnh dân cư, đô thị Châu Phi	1	Bài 10: Đặc điểm dân cư, xã hội Châu Phi	
13	- Bảng thông minh hoặc các bảng biểu	1	Ôn tập cuối học kì 1	
14	- Đề kiểm tra	1	Kiểm tra cuối học kì 1	
15	- Bảng thông minh hoặc - Hình ảnh khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở Châu Phi	1	Bài 11: Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên	
16	- Bảng thông minh	1	Bài 12: Thực hành: Tìm hiểu khái quát Cộng hòa Nam Phi	
17	- Bảng thông minh - Thông tin về các cuộc đại phát kiến địa lí thế kỉ XV - XVI	1	Chủ đề 1: Các cuộc đại phát kiến địa lí thế kỉ XV - XVI	
18	- Bảng thông minh hoặc - Bản đồ tự nhiên Châu Mỹ; Bản đồ các dòng nhập cư vào Châu Mỹ trong giai đoạn 1530 - 1914	1	Bài 13: Vị trí địa lí, phạm vi và việc phát kiến ra Châu Mỹ	
19	- Bảng thông minh hoặc - Bản đồ tự nhiên Châu Mỹ; Bản đồ khí hậu Bắc Mỹ; Tranh ảnh các đới thiên nhiên Bắc Mỹ	1	Bài 14: Đặc điểm tự nhiên Bắc Mỹ	
20	- Bảng thông minh hoặc - Bản đồ một số đô thị ở Bắc Mỹ năm 2019; Tranh ảnh dân cư và đô thị Bắc Mỹ	1	Bài 15: Đặc điểm dân cư, xã hội Bắc Mỹ	

21	- Bảng thông minh hoặc - Bản đồ kinh tế của Bắc Mĩ; tranh ảnh các hoạt động khai thác ở Bắc Mĩ, các trung tâm kinh tế ở Bắc Mĩ	1	Bài 16: Phương thức con người khai thác tự nhiên bền vững ở Bắc Mĩ	
22	- Bảng thông minh hoặc các bảng biểu	1	Ôn tập giữa học kì 2	
23	- Đề kiểm tra	1	Kiểm tra giữa học kì 2	
24	- Bảng thông minh hoặc - Bản đồ tự nhiên Châu Mĩ; Bản đồ khí hậu Trung và Nam Mĩ; Tranh sự phân bố của thảm thực vật ở sườn tây và sườn đông dãy An đét qua lãnh thổ Pê ru; lược đồ phạm vi rừng A ma đôn	1	Bài 17: Đặc điểm tự nhiên Trung và Nam Mĩ	
25	- Bảng thông minh hoặc - Bản đồ một số đô thị ở Trung và Nam Mĩ năm 2019; Tranh ảnh dân cư, văn hóa ở Trung và Nam Mĩ	1	Bài 18: Đặc điểm dân cư, xã hội Trung và Nam Mĩ	
26	- Bảng thông minh	1	Bài 19: Thực hành: tìm hiểu vấn đề khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở rừng Amadon	
27	- Bảng thông minh hoặc - Bản đồ tự nhiên Châu Đại Dương; Bản đồ khí hậu lục địa Ô xtrây li a; Tranh ảnh thiên nhiên Ô xtrây li a	1	Bài 20: Vị trí địa lí, phạm vi và đặc điểm thiên nhiên Châu Đại Dương	
28	- Bảng thông minh hoặc các bảng biểu	1	Ôn tập cuối học kì 2	
29	- Đề kiểm tra	1	Kiểm tra cuối học kì 2	
30	- Bảng thông minh hoặc - Bản đồ phân bố dân cư và một số đô thị ở Ô xtrây li a năm 2019; Tranh ảnh dân cư, văn hóa ở Ô xtrây li a	1	Bài 21: Đặc điểm dân cư, xã hội và phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở Ô xtrây li a	
31	- Bảng thông minh hoặc - Bản đồ tự nhiên Châu Nam Cực; Lát cắt địa hình và lớp phủ băng ở Châu Nam Cực; Biểu đồ nhiệt độ của ba địa điểm ở Châu Nam Cực; Các hình ảnh thiên nhiên Châu Nam Cực.	1	Bài 22: Châu Nam Cực	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập:

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng thư viện	01	Tiết 37	

			Bài 16: Công cuộc xuaay dựng đất nước thời Trần (1226 – 1400)	
--	--	--	---	--

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

a. Phân môn Lịch sử

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
HỌC KÌ I (27 tiết)						
CHƯƠNG 1: TÂY ÂU TỪ THẾ KỈ V ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI						
1	Bài 1: Quá trình hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Tây Âu.	02 (Tiết 1, 2)	Tuần 1	- Tranh ảnh: Lâu đài A-răn-đen (Anh); Khuôn viên một lãnh địa phong kiến ở Tây Âu; Nông nô nộp tô cho lãnh chúa; Một góc Bru-ge (Vương quốc Bỉ) - thành thị nổi tiếng ở Tây Âu trong các thế kỉ XII-XV; Chúa Giê-su giảng sinh trên máng cỏ trong hang đá. - Lược đồ: Các vương quốc ở Tây Âu (thế kỉ V-VI). - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	Tiết 1: Mục 1, 2 Tiết 2: Mục 3, 4
2	Bài 2: Các cuộc phát kiến địa lí từ thế kỉ XV đến thế kỉ XVI.	01 (Tiết 3)	Tuần 2	- Tranh ảnh: Va-xcô đơ Ga-ma cập bến cảng Ca-li-cút (Ấn Độ); Người dân châu Phi bị bắt đưa lên tàu chở sang châu Mỹ. - Lược đồ: Một số cuộc phát kiến địa lí lớn (thế kỉ XV-XVI).	Lớp học	Tích hợp ANQP: Liên hệ đến lịch sử Việt Nam từng bị ngoại bang xâm lược, gắn với nhiệm vụ xây dựng

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
				- Máy tính, Ti vi.		quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh nhân dân.
3	Bài 3: Phong trào Văn hóa Phục hưng.	02 (Tiết 4, 5)	Tuần 2, 3	- Tranh ảnh: Thành phố Phờ-lo-ren (I-ta-li-a) – nơi khởi nguồn của phong trào Văn hóa Phục hưng; Một hội chợ ở Săm-pa-nhơ (Pháp) thời trung đại; Bức họa Nàng Mô-na Li-sa; Lâu đài Sam-bô (Pháp); Lê-ô-na đờ Vanh-xi. - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	Tiết 1: Mục 1, 2 Tiết 2: Mục 2, 3
4	Bài 4: Phong trào Cải cách tôn giáo.	01 (Tiết 6)	Tuần 3	-Tranh ảnh: Mác-tin Lu-thơ; Giảng Can-vanh. - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	Tích hợp ANQP: Liên hệ đến tinh thần đấu tranh chống áp bức, bảo vệ tự do tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam hiện nay; nhấn mạnh chính sách quốc phòng của Nhà nước ta luôn gắn với bảo đảm tự do tôn giáo, đoàn kết toàn dân.

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
5	Bài 5: Sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu thời trung đại.	01 (Tiết 7)	Tuần 4	- Tranh ảnh. + Tranh ảnh: Môi quan hệ giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản (tranh biếm họa). - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	
6	Chủ đề. Đô thị: Lịch sử và hiện tại	03 (Tiết 8, 9, 10)	Tuần 4, 5, 6	- Tranh ảnh: Di tích A-cô-pô-li tại A-ten (Hy Lạp); Sơ đồ cấu trúc thành bang A-ten cổ đại; Đô thị Vơ-ni-dơ; Mô phỏng sinh hoạt chính trị dân chủ tại thành bang A-ten cổ đại; đồng hồ nước ử A-ten(Thế kỉ V TCN); Thương nhân buôn bán tại đô thị Xê-na ở I-ta-l-a - Lược đồ: Hi Lạp cổ đại và các đô thị tiêu biểu - Máy chiếu, Ti vi.	Lớp học	Tiết 1: mục 1 Tiết 2: mục 2 Tiết 3: mục 3
CHƯƠNG 2: TRUNG QUỐC TỪ THẾ KỈ VII ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX						
7	Bài 6: Khái quát tiến trình lịch sử Trung Quốc.	03 (Tiết 11, 14, 15) (Dạy tiết 11)	Tuần 7	- Tranh ảnh: Vua Đường Thái Tông; Thương nhân trên “con đường Tơ lụa”; Tượng thương nhân Tây Á ở Trường An (thế kỉ VII); Đồ sứ men xanh trắng thời Minh; Thành Tô Châu thời nhà Thanh thế kỉ XVIII.	Lớp học	Tiết 1: Mục 1

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
				- Máy tính, Ti vi.		
8	Ôn tập giữa học kì I.	01 (Tiết 12)	Tuần 8	- Bảng phụ. - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	
9	Kiểm tra giữa học kì I môn Lịch sử và Địa lí.	01 (Tiết 13)	Tuần 9	Đề kiểm tra	Lớp học	
10	Bài 6: Khái quát tiến trình lịch sử Trung Quốc.	03 (Tiết 11, 14, 15) (Dạy tiết 14, 15)	Tuần 9, 10	- Tranh ảnh: Vua Đường Thái Tông; Thương nhân trên “con đường Tơ lụa”; Tượng thương nhân Tây Á ở Trường An (thế kỉ VII); Đồ sứ men xanh trắng thời Minh; Thành Tô Châu thời nhà Thanh thế kỉ XVIII. - Máy tính, Ti vi.		Tiết 2: Mục 2 Tiết 3: Mục 3 Tích hợp ANQP: liên hệ đến các cuộc xâm lược, đồng hóa của phong kiến phương Bắc đối với Việt Nam → rút ra bài học về tinh thần quật cường chống ngoại xâm.
11	Bài 7: Văn hóa Trung Quốc.	02 (Tiết 16, 17)	Tuần 10, 11	- Tranh ảnh: Miếu thờ Khổng Tử (Sơn Đông, Trung Quốc); Đồ Phủ; Một góc Tử Cấm Thành (Bắc Kinh, Trung Quốc); La bàn thời Tống - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	Tiết 1: Mục 1,2 Tiết 2: Mục 3, 4
CHƯƠNG 3: ẮN ĐỘ TỪ THẾ KỈ IV ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX						
12	Bài 8: Khái quát lịch sử ẮN Độ thời phong kiến.	03 (Tiết 18, 19, 20)	Tuần 11, 12	-Tranh ảnh: Vua A-cơ-ba; Chiến binh Hồi giáo trong cuộc xâm lược	Lớp học	Tiết 1: Mục 1, 2 Tiết 2: Mục 3, 4

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
				Ấn Độ; Vua A-cơ-ba tổ chức một hội nghị tôn giáo; Kỹ thuật in Ka-lam-ka-ri trên vải của thợ thủ công, miêu tả các vị thần. -Lược đồ: Điều kiện tự nhiên Ấn Độ.- Máy tính, Ti vi.		Tiết 3: Mục 5
13	Bài 9: Văn hóa Ấn Độ thời phong kiến.	01 (Tiết 21)	Tuần 13	- Tranh ảnh: Tượng ba vị thần (từ trái qua phải): Bra-ma, Vít-xnu, Si-va được thờ tại đền Hoi-sa-le-oa (thị trấn Ha-le-bi-du), bang Kar-na-ta-ka); Điêu khắc trong chùa hang A-gian-ta). - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	
CHƯƠNG 4: ĐÔNG NAM Á TỪ NỬA SAU THẾ KỈ X ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI						
14	Bài 10: Khái quát lịch sử Đông Nam Á.	01 (Tiết 22)	Tuần 14	-Tranh ảnh: Bia Ram Khăm-hèng (Vương quốc Su-khô-thay, 1292); Khu thành cổ Pa-gan (Mi-an-ma). - Lược đồ: Các vương quốc tiêu biểu ở Đông Nam Á (thế kỉ X-XVI). - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	Tiết 1: Mục 1 Tiết 2: Mục 2 Tích hợp ANQP: Nhấn mạnh vị trí chiến lược quan trọng, vì vậy các thế lực bên ngoài thường can thiệp. Rút ra bài học về cảnh giác, củng cố

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
						quốc phòng – an ninh.
15	Ôn tập cuối học kì I.	01 (Tiết 23)	Tuần 15	- Máy tính, Ti vi.	Lớp học	
16	Kiểm tra cuối học kì I môn Lịch sử và Địa lí.	01 (Tiết 24)	Tuần 16	Đề kiểm tra.	Lớp học	
17	Bài 11: Vương Quốc Cam-pu-chia.	01 (Tiết 25)	Tuần 17	- Tranh ảnh: Một góc đền Ăng-co Vát; Cảnh người Khơ-me chuẩn bị đồ cúng tế (phù điêu đền Ăng-co Thom). - Máy tính, Ti vi.		Tích hợp ANQP: Hợp tác Việt Nam-Campuchia trong bảo vệ biên giới hòa bình, an ninh chính trị, phòng chống tội phạm xuyên quốc gia. - Giáo dục học sinh tinh thần đoàn kết, láng giềng hữu nghị, cùng nhau xây dựng biên giới hòa bình, hợp tác, phát triển.

[illegible]

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
CHƯƠNG 5: VIỆT NAM TỪ ĐẦU THẾ KỈ X ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ XV						
20	Bài 13: Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước thời Ngô, Đinh, Tiền Lê (939 - 1009).	03 (Tiết 27, 28, 29) (Dạy tiết 28, 29)	Tuần 19	- Tranh ảnh: Một góc cổ đô Hoa Lư (Ninh Bình); Khu di tích Cổ Loa (Đông Anh, Hà Nội); Đền thờ Đinh Tiên Hoàng (Ninh Bình); Chùa Nhất Trụ (Hoa Lư, Ninh Bình). - Lược đồ: Vị trí chiếm đóng của 12 sứ quân; cuộc kháng chiến chống Tống của nhà Tiền Lê (sau 981). - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	Tiết 2: Mục 3, 4 Tiết 3: Mục 5 Tích hợp ANQP: Tinh thần đoàn kết toàn dân: “toàn dân đánh giặc” là truyền thống quý báu, bài học cho bảo vệ Tổ quốc hôm nay.
21	Bài 14: Công cuộc xây dựng đất nước thời Lý (1009 - 1225).	03 (Tiết 30, 31, 32)	Tuần 20, 21	- Tranh ảnh: tượng đài Lý Thái Tổ (Hoàn Kiếm, Hà Nội); tái hiện lễ cày tịch điền (ảnh minh họa); Ngói úp nóc mái gắn lá đề trang trí chim phượng (bằng đất nung) thời Lý; Thương cảng Vân Đồn; Khuê Văn Các (Văn Miếu-Quốc Tử Giám, Hà Nội); Liên Hoa Đài - chùa Một Cột (Hà Nội); Biểu tượng rồng thời Lý. - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	Tiết 1: Mục 1, 2 Tiết 2: Mục 3, 4 Tiết 3: Mục 5 Tích hợp PCTN: Nhấn mạnh ý nghĩa của pháp luật thời Lý (Hình thư) như một công cụ quan trọng để ngăn ngừa và xử lý hành vi tham nhũng.
22	Bài 15: Cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược của nhà Lý (1075 - 1077).	02 (Tiết 33, 34)	Tuần 21, 22	- Tranh ảnh: Tượng đài lý Thường Kiệt (Yên Phong, Bắc Ninh).	Lớp học	Tiết 1: Mục 1, 2 Tiết 2: Mục 3 Tích hợp ANQP:

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
				- Lược đồ: Cuộc tấn công để tự vệ của quân đội nhà Lý (1075); Phòng tuyến sông Như Nguyệt; Trận chiến tại phòng tuyến sông Như Nguyệt. - Máy tính, Ti vi.		- Vai trò của tinh thần đoàn kết toàn dân và nghệ thuật “tiên phát chế nhân” (đánh trước để giành thế chủ động). - Bài học cảnh giác, chuẩn bị chu đáo về lực lượng, hậu cần, chiến lược. - Liên hệ với công cuộc xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam, nền quốc phòng toàn dân hiện nay.
23	Bài 16: Công cuộc xây dựng đất nước thời Trần (1226 - 1400).	03 (Tiết 35, 36, 37)	Tuần 22, 23,24	- Tranh ảnh: Cổng Đền Trần (nam Định); Châu và tháp gốm thời Trần (Trung bày tại bảo tàng Lịch sử Quốc gia Việt Nam); Tháp chùa Phổ Minh (Nam Định). - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	Tiết 1: Mục 1, 2 Tiết 2: Mục 3, 4 Tiết 3: Mục 5 Tích hợp PCTN: Thời Trần có Quốc

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
						triều hình luật (bộ luật), đề cao công bằng, nghiêm trị tham nhũng, lạm quyền. Qua đó giáo dục học sinh nhận thức về tác hại của tham nhũng và ý thức trách nhiệm trong phòng, chống tham nhũng.
24	Ôn tập giữa học kì II.	01 Tiết 38	Tuần 25	- Bảng phụ. - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	
25	Kiểm tra giữa học kì II môn Lịch sử và Địa lí.	01 Tiết 39	Tuần 26	Để kiểm tra	Lớp học	

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
26	Bài 17: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên của nhà Trần (thế kỉ XIII).	03 (Tiết 40, 41, 42)	Tuần 27, 28	- Tranh ảnh: Tượng đài Trần Quốc Tuấn Nam Định. - Lược đồ: Diễn biến cuộc kháng chiến lần thứ nhất, chống quân xâm lược Mông Cổ (1258); Diễn biến cuộc kháng chiến lần thứ hai, chống quân xâm lược Nguyên (1285); Diễn biến cuộc kháng chiến lần thứ ba, chống quân xâm lược Nguyên (1287-1288). - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	Tiết 1: Mục 1, 2 Tiết 2: Mục 3, 4 * Tích hợp giáo dục truyền thống lịch sử và Đảng bộ địa phương: Tích hợp nội dung về Phật hoàng Trần Nhân Tông và khu di tích danh thắng Yên Tử (Truyền thống lịch sử Quảng Ninh)
27	Bài 18: Nhà Hồ và cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược (1400 - 1407).	02 (Tiết 43, 44)	Tuần 28, 29	- Tranh ảnh: Di tích thành nhà Hồ (Thanh Hóa); Tượng Hồ Quý Ly; Đạ bằng đá của thần cơ pháo được khai quật tại thành Tây Đô (Thanh Hóa). - Lược đồ: Các cuộc khởi nghĩa nông dân nửa cuối thế kỉ XIV; Cuộc kháng chiến chống quân Minh của nhà Hồ. - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	Tiết 1: Mục 1, 2 Tiết 2: Mục 3 Tích hợp ANQP: - Xây dựng quân đội và thành Tây Đô. Gắn với bài học về xây dựng lực lượng vũ trang chính quy, huấn luyện tốt, củng cố phòng thủ biên giới.

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
						- Sự thất bại khi kháng chiến chống Minh là bài học về tâm quan trọng của lòng dân, khối đoàn kết toàn dân tộc, tổ chức quốc phòng toàn dân.
CHƯƠNG 6: VIỆT NAM TỪ ĐẦU THẾ KỈ XV ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ XVI						
28	Bài 19: Khởi nghĩa Lam Sơn (1418 - 1427).	02 (Tiết 45, 46)	Tuần 29, 30	- Tranh ảnh: Chân dung Nguyễn Trãi (tranh vẽ trên vải lụa); Tượng đài Lê Lợi (Thanh Hóa). - Lược đồ: Trận Chi Lăng-Xương Giang. - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	Tiết 1: Mục 1, 2 Tiết 2: Mục 3, 4 Tích hợp ANQP: Phân tích, đánh giá một số chiến lược, sách lược trong kháng chiến để rút ra kinh nghiệm về phòng thủ đất nước hiện nay.
29	Bài 20: Việt Nam thời Lê Sơ (1428 - 1527).	03 (Tiết 47, 48, 49)	Tuần 30, 31	- Tranh ảnh: Bia Vĩnh Lăng tại khu di tích Lam Kinh (Thanh Hóa); Tượng nữ quý tộc bằng gốm men nhiều màu thời Lê sơ từ lò gốm Chu Đậu (Hải Dương); Tiền cổ thời Lê sơ (phát hiện năm 2018 tại Vĩnh	Lớp học	Tiết 1: Mục 1, 2 Tiết 2: Mục 3, 4 Tiết 3: Mục 5, 6 Tích hợp PCTN: - Nội dung Bộ luật Hồng Đức: bảo vệ

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
				Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh); Đồi rồng đá ở bậc thềm điện Kính Thiên (Khu di tích Hoàng thành Thăng Long, Hà Nội); Khu di tích Lam Kinh (Thanh Hóa); Bia Tiến sĩ tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám (Hà Nội); Đền thờ Nguyễn Trãi (Hà Nội); Đền thờ Ngô Sĩ Liên (Hà Nội); Đền thờ Lương Thế Vinh (Nam Định). - Máy chiếu, Ti vi.		của công, xử phạt nghiêm minh kẻ tham ô, tham những. - Chính sách tuyển chọn quan lại qua thi cử, chống nạn mua quan bán tước, giảm tình trạng tham nhũng. - Liên hệ với công cuộc PCTN hiện nay của Đảng và Nhà nước ta.
30	Ôn tập cuối học kì II.	01 (Tiết 50)	Tuần 32	- Bảng phụ. - Máy tính, Ti vi.	Lớp học	
31	Kiểm tra cuối học kì II môn Lịch sử và Địa lí.	01 (Tiết 51)	Tuần 33	Đề kiểm tra.	Lớp học	
CHƯƠNG 7: VÙNG ĐẤT PHÍA NAM TỪ ĐẦU THẾ KỈ X ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ XVI						
33	Bài 21: Vùng đất phía nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI.	01 (Tiết 52, 53)	Tuần 34, 35	-Tranh ảnh: Nhóm tháp A1 thuộc quần thể di tích Thánh địa Mỹ Sơn (Quảng Nam); Điêu khắc đá thủy quái Ma-ka-ra (thế kỉ XIII).	Lớp học	Tiết 1: Mục 1 Tiết 2: Mục 2 Tích hợp ANQP: Quá trình Đại Việt

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thời điểm (3)	Thiết bị dạy học (4)	Địa điểm dạy học (5)	Ghi chú (6)
				- Máy tính, Ti vi.		mở rộng lãnh thổ về phía Nam (Nam tiến), gắn với các cuộc chiến tranh giữ nước, thể hiện ý chí độc lập, tự chủ và bảo vệ chủ quyền. Liên hệ: tình hình bảo vệ chủ quyền biển đảo và vùng biên giới phía Nam hiện nay.

b. Phân môn Địa lí

STT	Bài học/bài kiểm tra, đánh giá định kì (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Ghi chú (4)
HỌC KÌ I: 27 Tiết				
CHƯƠNG 1. CHÂU ÂU				
1	Bài 1: Vị trí địa lí, phạm vi và đặc điểm tự nhiên Châu Âu	3 (tiết 1, 2, 3)	- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Âu. - Phân tích được đặc điểm các khu vực địa hình chính của châu Âu; đặc điểm phân hoá khí hậu; xác định được trên bản đồ các sông lớn (Rai-nơ, Đa-nuýp, Vôn-ga); các đới thiên nhiên ở châu Âu.	

2	Bài 2 : Đặc điểm dân cư, xã hội Châu Âu	2 (tiết 4, 5)	- Trình bày được đặc điểm của cơ cấu dân cư, di dân và đô thị hóa ở châu Âu.	
3	Bài 3: Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên	2 (tiết 6, 7)	- Lựa chọn và trình bày được một vấn đề bảo vệ môi trường ở Châu Âu.	
4	Bài 4: Khái quát về liên minh Châu Âu	1 (tiết 8)	- Nêu được dẫn chứng về Liên minh châu Âu như một trong bốn trung tâm lớn trên thế giới.	
CHƯƠNG 2: CHÂU Á				
5	Bài 5: Vị trí địa lí, phạm vi và đặc điểm tự nhiên Châu Á	2 (tiết 9, 10)	- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Á. - Trình bày được một trong những đặc điểm thiên nhiên châu Á, ý nghĩa của đặc điểm này đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên. - Xác định được trên bản đồ các khu vực địa hình và các khoáng sản chính ở châu Á.	
6	Bài 6: Đặc điểm dân cư, xã hội Châu Á	2 (tiết 11, 14)	- Trình bày được đặc điểm dân cư, tôn giáo; sự phân bố dân cư và các đô thị lớn của châu Á.	
7	Ôn tập giữa học kì 1	1 (tiết 12)	- Ôn tập một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 01 đến tiết 11.	
8	Kiểm tra giữa học kì 1	1 (tiết 13)	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 01 đến tiết 11.	
9	Bài 7: Bản đồ chính trị Châu Á. Các khu vực của Châu Á	3 (tiết 15, 16, 17)	- Xác định trên bản đồ chính trị các khu vực của châu Á. - Trình bày đặc điểm tự nhiên của một trong các khu vực ở châu Á.	
10	Bài 8: Thực hành: Tìm hiểu một nền kinh tế lớn và một nền kinh tế mới nổi của Châu Á	1 (tiết 18)	- Biết cách sưu tầm tư liệu và trình bày về một trong các nền kinh tế lớn và nền kinh tế mới nổi của châu Á (ví dụ: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore).	
CHƯƠNG 3: CHÂU PHI				
11	Bài 9: Vị trí địa lí, phạm vi và đặc điểm tự nhiên Châu Phi	2 (tiết 19, 20)	- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước lãnh thổ châu Phi - Phân tích được một trong những đặc điểm tự nhiên của châu Phi, một trong những vấn đề môi trường trong sử dụng thiên	

			nhiên (ví dụ vấn đề săn bắn và buôn bán động vật hoang dã, lấy ngà voi, sừng tê giác...)	
12	Bài 10: Đặc điểm dân cư, xã hội Châu Phi	2 (tiết 21, 24)	- Trình bày được một trong những vấn đề nổi cộm về dân cư, xã hội và di sản ở châu Phi (ví dụ: vấn đề nạn đói, vấn đề xung đột quân sự,...)	
13	Ôn tập cuối học kì 1	1 (tiết 22)	- Ôn tập một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 14 đến tiết 21.	
14	Kiểm tra cuối học kì 1	1 (tiết 23)	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 14 đến tiết 21, 10% từ tiết 1 đến tiết 11.	
15	Bài 11: Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên	2 (tiết 25, 26)	- Trình bày được cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở các môi trường khác nhau.	
16	Bài 12: Thực hành: Tìm hiểu khái quát Cộng hòa Nam Phi	1 (tiết 27)	- Biết cách sưu tầm và trình bày được một số sự kiện lịch sử về Cộng hòa Nam Phi trong mấy thập niên gần đây.	
HỌC KÌ II: 26 Tiết				
17	Chủ đề 1: Các cuộc đại phát kiến địa lí thế kỉ XV - XVI	4 (tiết 28, 29, 30, 31)	- Giải thích được nguyên nhân và những yếu tố tác động đến các cuộc đại phát kiến địa lí. - Mô tả được các cuộc đại phát kiến địa lí: C. Cô-lôm-bô tìm ra châu Mỹ (1492 – 1502), Ph. Ma-gien-lang đi vòng quanh Trái Đất (1519-1522). - Phân tích được tác động của các cuộc đại phát kiến địa lí đối với tiến trình lịch sử nhân loại.	
CHƯƠNG 4: CHÂU MỸ				
18	Bài 13: Vị trí địa lí, phạm vi và việc phát kiến ra Châu Mỹ	1 (tiết 32)	- Trình bày khái quát về vị trí địa lí, phạm vi châu Mỹ. - Phân tích được các hệ quả địa lí – lịch sử của việc Christopher Colombus phát kiến ra châu Mỹ (1492 – 1502).	
19	Bài 14: Đặc điểm tự nhiên Bắc Mỹ	2 (tiết 33, 34)	- Trình bày được một trong những đặc điểm của tự nhiên: sự phân hóa của địa hình, khí hậu; sông, hồ; các đới thiên nhiên.	
20	Bài 15: Đặc điểm dân cư, xã hội Bắc Mỹ	1 (tiết 35)	- Phân tích được một trong những vấn đề dân cư, xã hội ở Bắc Mỹ: vấn đề nhập cư và chủng tộc, vấn đề đô thị hoá.	

21	Bài 16: Phương thức con người khai thác tự nhiên bền vững ở Bắc Mỹ	2 (tiết 36, 39)	- Phân tích được phương thức con người khai thác tự nhiên bền vững ở Bắc Mỹ. - Xác định trên bản đồ một số trung tâm kinh tế quan trọng.	
22	Ôn tập giữa học kì 2	1 (tiết 37)	- Ôn tập một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 28 đến tiết 36.	
23	Kiểm tra giữa học kì 2	1 (tiết 38)	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 28 đến tiết 36.	
24	Bài 17: Đặc điểm tự nhiên Trung và Nam Mỹ	2 (tiết 40, 41)	- Trình bày được sự phân hóa tự nhiên theo chiều Đ – T, theo chiều B – N và theo chiều cao (trên dãy núi Andes); đặc điểm của rừng nhiệt đới A – ma – đôn.	
25	Bài 18: Đặc điểm dân cư, xã hội Trung và Nam Mỹ	1 (tiết 42)	- Trình bày được đặc điểm nguồn gốc dân cư Trung và Nam Mỹ; vấn đề đô thị hóa, văn hóa Mỹ Latinh.	
26	Bài 19: Thực hành: tìm hiểu vấn đề khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở rừng Amadon	1 (tiết 43)	- Phân tích được vấn đề khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên thông qua trường hợp rừng Amadon	
27	Bài 20: Vị trí địa lí, phạm vi và đặc điểm thiên nhiên Châu Đại Dương	2 (tiết 44, 45)	- Xác định được các bộ phận của châu Đại Dương; vị trí địa lí, hình dạng và kích thước của lục địa Ô-xtrây-li-a. - Xác định được trên bản đồ các khu vực địa hình và khoáng sản. Phân tích được đặc điểm khí hậu Ô-xtrây-li-a, những nét đặc sắc của tài nguyên sinh vật ở Ô-xtrây-li-a.	
28	Ôn tập cuối học kì 2	1 (tiết 46)	- Ôn tập một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 39 đến tiết 45.	
29	Kiểm tra cuối học kì 2	1 (tiết 47)	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 39 đến tiết 45, 10% từ tiết 28 đến tiết 36.	
CHƯƠNG 5: CHÂU ĐẠI DƯƠNG				
30	Bài 21: Đặc điểm dân cư, xã hội và phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở Ôx trây li a	2 (tiết 48, 49)	- Trình bày được đặc điểm dân cư, một số vấn đề về lịch sử và văn hóa độc đáo của Ox tray-lia. - Phân tích được phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở Oxtray-lia.	
CHƯƠNG 6: CHÂU NAM CỰC				
31	Bài 22: Châu Nam Cực	3 (tiết 50, 51, 52)	- Trình bày được lịch sử khám phá và nghiên cứu Châu Nam Cực. - Trình bày được những đặc điểm về vị trí địa lí và	

			đặc điểm thiên nhiên nổi bật của Châu Nam Cực. - Mô tả được kịch bản về sự thay đổi thiên nhiên châu Nam Cực khi có biến đổi khí hậu toàn cầu.	
--	--	--	---	--

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ:

a. Phân môn Lịch sử

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tiết 13 Tuần 9	1. Kiến thức - Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 01 đến tiết 10. - Đánh giá việc nắm bắt kiến thức của học sinh. - Sửa chữa và bổ sung kiến thức còn sai, thiếu cho học sinh. 2. Kỹ năng Rèn kỹ năng làm bài, phân tích, đánh giá các sự kiện lịch sử	Làm trên giấy (Trắc nghiệm+Tự luận)
Cuối học kỳ 1	45 phút	Tiết 24 Tuần 16	1. Kiến thức - Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 10 đến tiết 22 - Đánh giá việc nắm bắt kiến thức của học sinh. - Sửa chữa và bổ sung kiến thức còn sai, thiếu cho học sinh. 2. Kỹ năng Rèn kỹ năng làm bài, phân tích, đánh giá các sự kiện lịch sử	Làm trên giấy (Trắc nghiệm+Tự luận)
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tiết 39 Tuần 26	1. Kiến thức - Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 28 đến tiết 36 - Đánh giá việc nắm bắt kiến thức của học sinh. - Sửa chữa và bổ sung kiến thức còn sai, thiếu cho học sinh. 2. Kỹ năng Rèn kỹ năng làm bài, phân tích, đánh giá các sự kiện lịch sử	Làm trên giấy (Trắc nghiệm+Tự luận)
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tiết 51 Tuần 33	1. Kiến thức - Kiểm tra một số kiến thức thuộc các bài 17, 18, 19 - Đánh giá việc nắm bắt kiến thức của học sinh. - Sửa chữa và bổ sung kiến thức còn sai, thiếu cho học sinh. 2. Kỹ năng Rèn kỹ năng làm bài, phân tích, đánh giá các sự kiện lịch sử	Làm trên giấy (Trắc nghiệm+Tự luận)

b. Phân môn Địa lí

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Kiểm tra giữa học kì I	45 phút	Tuần 9	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 01 đến tiết 11.	Viết
Kiểm tra cuối học kì I	45 phút	Tuần 16	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 14 đến tiết 21, 10% từ tiết 1 đến tiết 11.	Viết
Kiểm tra giữa học kì II	45 phút	Tuần 26	-- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 28 đến tiết 36.	Viết
Kiểm tra cuối học kì II	45 phút	Tuần 33	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 39 đến tiết 45, 10% từ tiết 28 đến tiết 36.	Viết

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ LỚP 8
BỘ SÁCH: KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG
(Năm học 2025 - 2026)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp 7; Số học sinh: 313; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): 0

Số học sinh khuyết tật: 01 (khuyết tật nhìn, mức độ nặng. Diện hòa nhập: giảm nhẹ đánh giá).

Biểu hiện: HS học sinh có khả năng nhìn hạn chế, khó khăn trong việc quan sát chữ viết trên bảng ở khoảng cách xa.

Điểm mạnh: HS có ý thức trong học tập, tham gia tích cực các hoạt động học.

Cần: Bố trí chỗ ngồi gần bục giảng và bàn giáo viên; hạn chế cho HS quan sát hình ảnh, video nhiều,...

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 03; Trình độ đào tạo: Đại học: 02, Thạc sĩ: 01; Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 03

3. Thiết bị dạy học:

Phân môn Lịch sử

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm, thực hành	Ghi chú
1	- Tranh ảnh: Ô-li-vơ Crôm-oen (1599-1658); G.Oa-sinh-ton (1732-1799); Tuyên ngôn Độc lập của Hợp Chúng quốc Mỹ (1776). - Sơ đồ diễn biến chính của Cách mạng tư sản Anh; Sơ đồ những sự kiện chính trong chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ. - Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay.	01 bộ	Bài 1: Cách mạng tư sản Anh và Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ	
2	- Tranh ảnh: Tình cảnh người nông dân Pháp trước cách mạng (tranh biếm họa); Tấn công pháo đài nhà tù Ba-xti. - Sơ đồ: tiến trình Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII. - Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay.	01 bộ	Bài 2: Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII	
3	- Tranh ảnh: Máy kéo sợi Gien-ni; Giêm Oát (1736-1819) và máy hơi nước do ông phát minh; Đoàn tàu hỏa đầu tiên chạy trên đường sắt nối hai thành phố Man-che-xơ và Li-vơ-pun; Một nhà máy sản xuất ở Bô-xton (Mỹ) đầu thế kỉ XIX; Trẻ em lao động trong nhà máy giấy ở Đức - Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay.	01 bộ	Bài 3: Cách mạng công nghiệp (nửa sau thế kỉ XVIII – giữa thế kỉ XIX)	
4	- Tranh ảnh: - Tranh ảnh: Hải quân Anh tiến vào Y-an-gun (Miền Điện); Bảo tàng hàng gỏi Ma-lắc-ca (La-lai-xi-a) mô phỏng theo con tàu Phlo-đơ	01 bộ	Bài 4: Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến giữa thế kỉ XIX	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm, thực hành	Ghi chú
	Ma của Bồ Đào Nha đến xâm lược Ma-lắc-ca năm 1511; Tượng đài Lapu-la-pu (Phi- lip-pin). - Sơ đồ: Sơ đồ về tình hình nổi bật đông Nam Á dưới ách đô hộ của thực dân phương Tây - Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay.			
5	- Tranh ảnh: Quảng Bình Quan (thuộc hệ thống tích Lũy Thầy, Quảng Bình); Phủ chúa Trịnh thế kỉ XVII (tranh vẽ của X. Ba-ron). - Lược đồ: Lược đồ Nam-Bắc triều Đàng Trong- Đàng Ngoài. - Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay.	01 bộ	Bài 5: Cuộc xung đột Nam – Bắc triều và Trịnh – Nguyễn	
6	- Tranh ảnh: Tượng chúa Nguyễn Hoàng (Điện Biên, Quảng Nam) - Sơ đồ: Một số nét về công cuộc khai phá vùng đất phía Nam trong các thế kỉ XVI-XVIII - Bản đồ: Bản đồ do Đỗ Bá vẽ vào thế kỉ XVII. - Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay.	01 bộ	Bài 6: Công cuộc khai phá vùng đất phía Nam và thực thi chủ quyền đối với quần đảo Trường Sa, quần đảo Hoàng Sa từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII	
7	- Tranh ảnh: Một phần châu thổ sông Hồng; một phần châu thổ sông Cửu long; họa tiết hình thuyền trên trống đồng Đông Sơn; vỏ ốc được phát hiện trong các di chỉ thuộc văn hóa Hạ Long; lưỡi câu đồng thuộc thời kì văn hóa Gò Mun; kênh chợ gạo Tiền Giang; Chợ nổi Ngã Năm. - Biểu đồ: Lưu lượng nước sông Hồng tại trạm Hà Nội; Lưu lượng nước sông Tiền tại trạm Mỹ Thuận - Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay.	01 bộ	Chủ đề chung 1: Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long	
8	- Tranh ảnh: : Di tích thành Bản Phủ (Điện Biên) nơi có đền thờ Hoàng Công Chất. - Lược đồ: Lược đồ một số cuộc khởi nghĩa lớn trong phong trào nông dân Đàng Ngoài thế kỉ XVIII - Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay.	01 bộ	Bài 7: Khởi nghĩa nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII	
9	- Tranh ảnh: Bảo tàng Quang Trung; Di tích Gò Đống Đa (Hà Nội). - Lược đồ: Lược đồ căn cứ Tây Sơn; Lược đồ trận Rạch Gầm- Xoài Mút; Lược đồ trận đánh Ngọc Hôi- Đống Đa - Sơ đồ: Sơ đồ diễn biến chính của phong trào Tây Sơn; Sơ đồ trận đại phá quân Thanh của quân Tây Sơn - Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay.	01 bộ	Bài 8: Phong trào Tây Sơn	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm, thực hành	Ghi chú
10	- Tranh ảnh: Cây đèn gốm men lam xám thế kỉ XVI- Bảo vật quốc gia (Hiện được lưu giữ tại bảo Tàng Hà Nội); Thăng Long (Kê Chợ) Thế kỉ XVII (Tranh vẽ của X. Ba-ron); Chùa Cầu do thương nhân Nhật Bản xây dựng từ đầu thế kỉ XVII ở Hội An (Quảng Nam); Tượng phật Bà Quan Âm nghìn mắt, nghìn tay ở chùa Bút (Bắc Ninh) - Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay.	01 bộ	Bài 9: Tình hình kinh tế, văn hoá, tôn giáo trong các thế kỉ XVI – XVIII	
11	- Tranh ảnh: Ngân hàng BNP Pa-ri được thành lập năm 1848, ngày nay là một trong những ngân hàng lớn nhất thế giới - Lược đồ, biểu đồ: Lược đồ các đế quốc và thuộc địa đầu thế kỉ XX - Biểu đồ thể hiện diện tích và dân số của đế quốc Anh; Biểu đồ thể hiện diện tích và dân số của đế quốc Pháp. - Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay.	01 bộ	Bài 10: Sự hình thành của chủ nghĩa đế quốc ở các nước Âu – Mỹ (cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX).	
12	- Tranh ảnh: Tượng C. Mác và Ph. Ăng- ghen ở Béc-lin (Đức); Tranh bìa tuyên ngôn của Đảng cộng sản; Một cuộc biểu tình trong phong trào Hiến Chương Anh năm 1848; Cuộc biểu tình của công nhân Si-ca-gô (Mỹ) năm 1886. - Bảng tóm tắt một số hoạt động chính của C. Mác và Ph. Ăng- ghen - Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay.	01 bộ	Bài 11: Phong trào công nhân từ cuối thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XX và sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học.	
13	- Tranh ảnh: Xe tăng quân đội Anh tấn công quân Đức ngày 15-9-1916; Trang bìa một bản dịch tác phẩm Mười ngày rung chuyển thế giới của Giôn – Rít; Sự phân chia thuộc địa của các nước đế quốc “ già” và “ trẻ” (tranh biếm họa); Cuộc tấn công vào cung điện Mùa Đông - Sơ đồ: Sơ đồ các cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918). - Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay.	01 bộ	Bài 12: Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) và Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917	
14	- Tranh ảnh: L. Niu-ton (1643-1727); Một số nhà khoa học tiêu biểu trong thế kỉ XVIII-XIX; L Bét – tô- ven (1770-1827); Bên trong Cung điện Vác-xai (Pháp); Bức tranh Mùa thu vàng của L. Lê-vi-tan. - Sơ đồ: Sơ đồ phát minh tiêu biểu. - Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay.	01 bộ	Bài 13: Sự phát triển của khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX	
15	- Lược đồ, sơ đồ: Lược đồ Trung Quốc đầu thế kỉ XX; Sơ đồ nội dung chính của cuộc Duy tân Minh Trị; Lược đồ về sự bành trướng của đế quốc Nhật Bản cuối thế kỉ XIX- đầu thế kỉ XX	01 bộ	Bài 14: Trung Quốc và Nhật Bản từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm, thực hành	Ghi chú
	- Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay.			
16	- Tranh ảnh: Buổi lễ nữ hoàng Amnh tuyên bố đồng thời là Nữ hoàng Ấn Độ; Hồ- xê Ri-dan (1861-1896) - Sơ đồ: Sơ đồ một số sự kiện tiêu biểu trong phong trào giải phóng dân tộc ở In-đô-nê-xi-a từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX. - Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay.	01 bộ	Bài 15: Ấn Độ và Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX	
17	- Tranh ảnh: Toàn cảnh Đại Nội Huế (Thừa Thiên Huế) hiện nay; Đồng tiền Minh Mạng thông báo; Cửu đỉnh- Chín đỉnh đồng lớn đặt tại Thế Miếu trong Hoàng thành Huế; Đền Ngọc Sơn(Hà Nội); Đại Nam thống nhất toàn đồ. - Lược đồ: Lược đồ hành chính Việt Nam thời Nguyễn (từ năm 1832); - Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay.	01 bộ	Bài 16: Việt Nam dưới thời Nguyễn (nửa đầu thế kỉ XIX)	
18	- Tranh ảnh: Liên quân Pháp và Tây Ban Nha tấn công Đà Nẵng (1858); - Sơ đồ: Sơ đồ quá trình thực dân Pháp xâm lược và cuộc kháng chiến quân dân ta ở Đà Nẵng và Gia định (1858-1862); Nguyễn Trung Trực (1838-1868); Nhân dân suy tôn Trương Định là Bình Tây Đại Nguyên soái; Nguyễn Đình Chiểu (1822-1888); Nguyễn Hữu Huân (1830-1875); Nguyễn Tri Phương (1800-1873); Hoàng Diệu (1829-1882); - Sơ đồ quá trình thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ hai và cuộc kháng chiến của quân ta; Sơ đồ về một số nét đề nghị cải cách ở Việt Nam cuối thế kỉ XIX. - Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay.	01 bộ	Bài 17: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược từ năm 1858 đến năm 1884	
	- Tranh ảnh: Hàm Nghi (1872-1943); Tôn Thất Thuyết (1835-1913); Phan Đình Phùng (1847-1895); Hoàng Hoa Thám (1858-1913); Đề Thám và nghĩa quân Yên Thế. - Lược đồ: Lược đồ một số địa điểm diễn ra các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong phong trào Cần Vương. - Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay.	01 bộ	Bài 18: Phong trào chống Pháp trong những năm 1885 – 1896	
	- Tranh ảnh: Cầu Long Biên tại Hà Nội (Khánh thành năm 1902); Công nhân khai mỏ đầu thế kỉ XX; Phan Bội Châu; Phan Châu Trinh; Bến Nhà Rồng (Thành phố Hồ Chí Minh) đầu thế kỉ XX-nơi Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước.	01 bộ	Bài 19: Phong trào yêu nước chống Pháp ở Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến năm 1917	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm, thực hành	Ghi chú
	- Màn hình tương tác, loa, mic cầm tay.			

Phân môn Địa lí

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Bài dạy/ Bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	- Phiếu học tập. - Màn hình tương tác hoặc - Bản đồ vị trí Việt Nam trong khu vực Đông Nam Á, Bản đồ hành chính Việt Nam - Bản đồ khí hậu Việt Nam. - Hình ảnh, video về các điểm cực, thiên nhiên Việt Nam.	1	Bài 1. Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ Việt Nam	
2	- Phiếu học tập. - Màn hình tương tác hoặc - Bản đồ địa hình Việt Nam . - Lược đồ địa hình vùng núi Tây Bắc và vùng núi Đông Bắc - Lược đồ địa hình vùng núi Trường Sơn Bắc và vùng núi Trường Sơn Nam. - Lược đồ địa hình đồng bằng sông Hồng, đồng bằng sông Cửu Long. - Hình ảnh, video về địa hình Việt Nam.	1	Bài 2. Địa hình Việt Nam	
3	- Màn hình tương tác hoặc - Bản đồ khoáng sản Việt Nam; Tranh ảnh một số loại khoáng sản và mỏ khoáng sản nước ta - Hộp khoáng sản Việt Nam	1	Bài 3. Khoáng sản Việt Nam	
4	- Màn hình tương tác hoặc các sơ đồ,...	1	Ôn tập giữa học kì I	
5	- Đề, đáp án, biểu điểm.	1	Kiểm tra giữa học kì I	
6	- Phiếu học tập. - Màn hình tương tác hoặc - Bản đồ khí hậu Việt Nam. - Bảng nhiệt độ không khí trung bình tháng, năm tại các trạm khí tượng Lạng Sơn, Cà Mau, Hà Nội. - Biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa tại trạm khí tượng Lào Cai và trạm khí tượng Sapa thuộc tỉnh Lào Cai.	1	Bài 4. Khí hậu Việt Nam	

7	- Màn hình tương tác hoặc - Bảng nhiệt độ, lượng mưa trung bình các tháng trong năm của một số trạm khí tượng ở Việt Nam. - Biểu đồ các trạm khí hậu nước ta	1	Bài 5: Thực hành vẽ và phân tích biểu đồ khí hậu	
8	- Màn hình tương tác hoặc - Bản đồ lưu vực các hệ thống sông ở Việt Nam. - Lược đồ lưu vực hệ thống sông Hồng trên lãnh thổ Việt Nam. - Lược đồ lưu vực hệ thống sông Thu Bồn. - Lược đồ lưu vực hệ thống sông Cửu Long trên lãnh thổ Việt Nam. - Hình ảnh, video về sông hồ Việt Nam.	1	Bài 6. Thủy văn Việt Nam	
9	- Màn hình tương tác hoặc các sơ đồ,...	1	Ôn tập cuối học kì I	
10	- Đề, đáp án, biểu điểm.	1	Kiểm tra cuối học kì I	
11	- Màn hình tương tác hoặc - Tranh ảnh một số khu kinh tế phát triển năng động; hình ảnh khai thác, sử dụng tài nguyên	1	Bài 7: Vai trò của tài nguyên khí hậu và tài nguyên nước đối với sự phát triển KT-XH của nước ta	
12	- Màn hình tương tác hoặc - Bảng nhiệt độ trung bình năm theo các giai đoạn của một số trạm khí tượng. - Hình ảnh về tác động của biến đổi khí hậu và ứng phó với biến đổi khí hậu.	1	Bài 8: Tác động của biến đổi khí hậu đối với khí hậu và thủy văn Việt Nam	
13	- Màn hình tương tác hoặc - Bản đồ các nhóm đất chính ở Việt Nam; tranh ảnh một số loại đất và nơi phân bố.	1	Bài 9. Thổ nhưỡng Việt Nam	
14	- Màn hình tương tác hoặc - Bản đồ phân bố sinh vật Việt Nam. - Hình ảnh về sinh vật Việt Nam.	1	Bài 10: Sinh vật Việt Nam	
15	- Màn hình tương tác hoặc các sơ đồ,...	1	Ôn tập giữa học kì II	
16	- Đề, đáp án, biểu điểm.	1	Kiểm tra giữa học kì II	
17	- Màn hình tương tác hoặc - Bản đồ phạm vi biển Đông. - Hình 11.2. Sơ đồ mặt cắt khái quát các vùng biển Việt Nam - Hình 11.3. Đường cơ sở dùng để tính chiều rộng lãnh hải của lục địa Việt Nam. - Hình ảnh về môi trường và tài nguyên thiên nhiên vùng biển đảo nước ta	1	Bài 11. Phạm vi biển Đông. Vùng biển đảo và đặc điểm tự nhiên vùng biển đảo Việt Nam.	

	- Hình 11.4. Đường phân định lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa giữa Việt Nam và Trung Quốc trong vịnh Bắc Bộ. - Lược đồ dòng biển theo mùa trên Biển Đông.			
18	- Màn hình tương tác hoặc - Tranh ảnh một số vùng biển Việt Nam; tác động của con người đến ô nhiễm vùng biển Việt Nam	1	Bài 12: Môi trường và tài nguyên biển đảo Việt Nam	
19	- Màn hình tương tác hoặc - Bản đồ vùng biển Việt Nam, sơ đồ các bộ phận của vùng biển Việt Nam theo công ước Luật biển Quốc tế 1982; Hình ảnh về tranh chấp chủ quyền biển đảo trên Biển Đông	1	Chủ đề chung 2: Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở biển Đông	
20	- Màn hình tương tác hoặc các sơ đồ,...	1	Ôn tập cuối học kì II	
21	- Đề, đáp án, biểu điểm.	1	Kiểm tra cuối học kì I I	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập

a. Phân môn Lịch sử

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng thư viện	01	Tiết 47, 50, 51 Chủ đề chung 2: Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở biển Đông	- Sử dụng sách: Biển Đông luận bàn của các học giả trên thế giới. Sự kiện giàn khoan Hải Dương 981 và tham vọng của Trung Quốc độc chiếm biển Đông. Chủ quyền của Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, sức mạnh từ tài liệu lưu trữ.

b. Phân môn Địa lí

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng thư viện	01	Tiết 33 Bài 8: Tác động của biến đổi khí hậu đối với khí hậu và thủy văn Việt Nam	- Sử dụng sách trắng Vịnh Hạ Long
2	Phòng thư viện	01	Tiết 40, 41 Bài 11: Phạm vi Biển Đông. Các vùng biển của Việt Nam ở Biển Đông. Đặc điểm tự nhiên của vùng biển đảo Việt Nam	- Sử dụng sách: Giới thiệu về biển, đảo Việt Nam. Kỷ yếu Hoàng Sa. 100 câu hỏi đáp về biển, đảo dành cho tuổi trẻ Việt Nam

3	Phòng thư viện	01	Tiết 47, 50, 51 Chủ đề chung 2: Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở biển Đông	- Sử dụng sách: Biển Đông luận bàn của các học giả trên thế giới. Sự kiện giàn khoan Hải Dương 981 và tham vọng của Trung Quốc độc chiếm biển Đông. Chủ quyền của Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, sức mạnh từ tài liệu lưu trữ.
---	----------------	----	--	--

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

a. Phân môn Lịch sử

STT	Chương/ bài học (01)	Số tiết (02)	Yêu cầu cần đạt (03)	Ghi chú
HỌC KÌ I (27 tiết)				
CHƯƠNG 1: CHÂU ÂU VÀ BẮC MỸ TỪ NỬA SAU THẾ KỈ XVI ĐẾN THẾ KỈ XVIII				
1	Bài 1: Cách mạng tư sản Anh và Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ.	02 (Tiết 1, 2)	- Xác định được trên bản đồ thế giới địa điểm diễn ra Cách mạng tư sản Anh và Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ. - Trình bày được những nét chung về nguyên nhân, kết quả, ý nghĩa, tính chất của Cách mạng tư sản Anh, Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ. - Nêu được một số đặc điểm chính của Cách mạng tư sản Anh, Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, bản đồ, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
2	Bài 2: Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII.	02 (Tiết 3,4)	- Xác định được trên bản đồ thế giới địa điểm diễn ra Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII. - Trình bày được nguyên nhân, kết quả, ý nghĩa, tính chất của Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII. - Nêu được một số đặc điểm chính của Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
3	Bài 3: Cách mạng công nghiệp (nửa sau thế kỉ XVIII - giữa thế kỉ XIX).	02 (Tiết 5,6)	- Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của cách mạng công nghiệp. - Nêu được những tác động quan trọng của cách mạng công nghiệp đối với sản xuất và đời sống xã hội.	

STT	Chương/ bài học (01)	Số tiết (02)	Yêu cầu cần đạt (03)	Ghi chú
			* Tích hợp PCTN: phân tích mối liên hệ giữa sự phát triển kinh tế và các vấn đề xã hội. Chẳng hạn, sự giàu có nhanh chóng của một bộ phận giới tư bản có thể đi kèm với những hành vi thiếu minh bạch, cạnh tranh không lành mạnh để tích lũy tài sản. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
CHƯƠNG 2: ĐÔNG NAM Á TỪ NỬA SAU THẾ KỈ XVI ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX				
4	Bài 4: Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến giữa thế kỉ XIX	02 (Tiết 7, 8)	- Trình bày được những nét chính về quá trình xâm nhập của thực dân phương Tây vào các nước Đông Nam Á. - Nêu được những nét nổi bật về tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội của các nước Đông Nam Á dưới ách đô hộ của thực dân phương Tây. - Mô tả được những nét chính cơ bản của cuộc đấu tranh ở các nước Đông Nam Á chống đô hộ của thực dân phương Tây. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
CHƯƠNG 3: VIỆT NAM TỪ ĐẦU THẾ KỈ XVI ĐẾN THẾ KỈ XVIII				
5	Bài 5: Cuộc xung đột Nam - Bắc triều và Trịnh - Nguyễn.	02 (Tiết 9, 10)	- Nêu được những nét chính về sự ra đời của Vương triều Mạc. - Giải thích được nguyên nhân bùng nổ xung đột Nam - Bắc triều, Trịnh - Nguyễn. - Nêu được hệ quả của xung đột Nam - Bắc triều, Trịnh - Nguyễn. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
6	Bài 6: Công cuộc khai phá vùng đất phía Nam từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII.	02 (Tiết 11, 14) (Dạy tiết 11)	- Trình bày được khái quát công cuộc khai phá vùng đất phía Nam trong các thế kỉ XVI - XVIII. - Mô tả và nêu được ý nghĩa của quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
7	Ôn tập giữa học kì I.	01 (Tiết 12)	- Hệ thống lại toàn bộ kiến thức từ bài 1 đến bài 6. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	

STT	Chương/ bài học (01)	Số tiết (02)	Yêu cầu cần đạt (03)	Ghi chú
8	Kiểm tra giữa học kì I môn Lịch sử và Địa lí.	01 (Tiết 13)	- Kiểm tra một số nội dung kiến thức từ bài 1 đến bài 6. (Xây dựng biểu điểm đánh giá riêng cho HSKT, giảm câu hỏi trắc nghiệm, cỡ chữ 16)	
9	Bài 6: Công cuộc khai phá vùng đất phía Nam từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII.	02 (Tiết 14) (Dạy tiết 14)	- Trình bày được khái quát công cuộc khai phá vùng đất phía Nam trong các thế kỉ XVI - XVIII. - Mô tả và nêu được ý nghĩa của quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn. * Lồng ghép Giáo dục an ninh và quốc phòng: - Những cơ sở pháp lý của nhà nước ta để khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với Biển Đông và hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa - Giới thiệu các mốc chủ quyền chủ yếu trên đất liền và biển, đảo. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
10	Bài 7: Khởi nghĩa nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII.	02 (Tiết 15, 16)	- Nêu được một số nét chính (bối cảnh lịch sử, diễn biến, kết quả và ý nghĩa) của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII. - Nêu được tác động của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài đối với xã hội Đại Việt thế kỉ XVIII. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
11	Bài 8: Phong trào Tây Sơn.	02 (Tiết 17, 18)	- Trình bày được nét chính về nguyên nhân bùng nổ khởi nghĩa Tây Sơn. - Mô tả được một số thắng lợi tiêu biểu của phong trào Tây Sơn: lật đổ chính quyền chúa Nguyễn, chúa Trịnh - vua Lê; đánh bại quân Xiêm xâm lược 1785 và đại phá quân Thanh xâm lược 1789. - Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn. - Đánh giá được vai trò của Nguyễn Huệ - Quang Trung trong phong trào Tây Sơn. *Lồng ghép Giáo dục an ninh và quốc phòng: Giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm. * Tích hợp PCTN: tích hợp khi đề cập đến nguyên nhân bùng nổ của phong trào nông dân Tây Sơn. Trong đó, một nguyên nhân quan trọng là sự thối nát, tham nhũng, bóc lột của chính quyền phong kiến Đàng Ngoài và Đàng Trong, khiến đời sống nhân dân cực khổ.	

STT	Chương/ bài học (01)	Số tiết (02)	Yêu cầu cần đạt (03)	Ghi chú
			(Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
12	Bài 9: Tình hình kinh tế, văn hoá, tôn giáo trong các thế kỉ XVI - XVIII.	02 (Tiết 19, 20)	- Nêu được những nét chính về tình hình kinh tế ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI - XVIII. - Mô tả và nhận xét được những nét chính về sự chuyển biến văn hoá và tôn giáo ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI - XVIII. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
13	Bài 10: Sự hình thành của chủ nghĩa đế quốc ở các nước Âu - Mỹ (cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX).	02 (Tiết 21, 22)	- Mô tả được những nét chính về quá trình hình thành chủ nghĩa đế quốc. - Nhận biết được những chuyển biến lớn về kinh tế, chính sách đối nội và đối ngoại của các đế quốc Anh, Pháp, Đức, Mỹ từ cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
14	Bài 11: Phong trào công nhân từ cuối thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XX và sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học.	03 (Tiết 23, 26, 27) (Dạy tiết 23)	- Nêu được sự ra đời của giai cấp công nhân. - Trình bày được một số hoạt động chính của C.Mác, Ph.Ăng-ghe-nơ và sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học. - Trình bày được những nét chính về Công xã Pa-ri (1871) và ý nghĩa lịch sử của việc thành lập nhà nước kiểu mới - nhà nước của giai cấp vô sản đầu tiên trên thế giới. - Mô tả được một số hoạt động tiêu biểu của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX (phong trào công nhân, sự ra đời và hoạt động của các đảng và các tổ chức cộng sản). * Tích hợp PCTN: Đề cập đến nguyên nhân dẫn đến các cuộc đấu tranh của công nhân, trong đó có việc bị giới chủ bóc lột, làm việc trong điều kiện tồi tệ, không được đảm bảo quyền lợi. Những hành vi bóc lột này có thể coi là một dạng "tham nhũng" trong lĩnh vực kinh tế, khi giới chủ lợi dụng quyền lực, vị thế để chiếm đoạt sức lao động của người khác. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
15	On tập cuối học kì I.	01 (Tiết 24)	- Hệ thống lại toàn bộ kiến thức từ bài 6 đến bài 9.	

STT	Chương/ bài học (01)	Số tiết (02)	Yêu cầu cần đạt (03)	Ghi chú
			(Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
16	Kiểm tra cuối học kì I môn Lịch sử và Địa lí	01 (Tiết 25)	- Kiểm tra một số nội dung kiến thức từ bài 6 đến bài 9 (Xây dựng ma trận kiểm tra đánh giá phù hợp với học sinh khuyết tật)	
CHƯƠNG 4: CHÂU ÂU VÀ NƯỚC MỸ TỪ CUỐI THẾ KỈ XVIII ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ XX				
17	Bài 11: Phong trào công nhân từ cuối thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XX và sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học.	03 (Tiết 23, 26, 27) (Dạy tiết 26, 27)	- Nêu được sự ra đời của giai cấp công nhân. - Trình bày được một số hoạt động chính của C.Mác, Ph.Ăng-ghe-nơ và sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học. - Trình bày được những nét chính về Công xã Pa-ri (1871) và ý nghĩa lịch sử của việc thành lập nhà nước kiểu mới - nhà nước của giai cấp vô sản đầu tiên trên thế giới. - Mô tả được một số hoạt động tiêu biểu của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX (phong trào công nhân, sự ra đời và hoạt động của các đảng và các tổ chức cộng sản). (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
HỌC KÌ II (26 tiết)				
18	Bài 12: Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) và Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.	02 (Tiết 28, 29)	- Nêu được nguyên nhân bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ nhất. - Phân tích, đánh giá được hậu quả và tác động của Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) đối với lịch sử nhân loại. - Nêu được một số nét chính (nguyên nhân, diễn biến, tác động và ý nghĩa lịch sử) của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	Dạy học trực tuyến
CHƯƠNG 5: SỰ PHÁT TRIỂN CỦA KHOA HỌC, KỸ THUẬT, VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT TRONG CÁC THẾ KỈ XVIII - XIX				
19	Bài 13: Sự phát triển của khoa học, kĩ thuật, văn học,	02 (Tiết 30, 31)	- Mô tả được một số thành tựu tiêu biểu về khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII - XIX.	

STT	Chương/ bài học (01)	Số tiết (02)	Yêu cầu cần đạt (03)	Ghi chú
	nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII - XIX.		- Phân tích được tác động của sự phát triển khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII - XIX. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
CHƯƠNG 6: CHÂU Á TỪ NỬA SAU THẾ KỈ XIX ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ XX				
20	Bài 14: Trung Quốc và Nhật Bản từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX.	02 (Tiết 32, 33)	- Mô tả được quá trình xâm lược Trung Quốc của các nước đế quốc. - Trình bày được sơ lược về Cách mạng Tân Hợi, nhận biết được nguyên nhân thắng lợi và nêu được ý nghĩa của cách mạng tân Hợi. - Nêu được những nội dung chính, ý nghĩa lịch sử của cuộc Duy tân Minh Trị. - Trình bày được những biểu hiện của sự hình thành chủ nghĩa đế quốc ở Nhật Bản vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
21	Bài 15: Ấn Độ và Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX.	02 (Tiết 34, 35)	- Trình bày được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Ấn Độ nửa sau thế kỉ XIX. - Nêu được một số sự kiện về phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
CHƯƠNG 7: VIỆT NAM TỪ ĐẦU THẾ KỈ XIX ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ XX				
22	Bài 16: Việt Nam dưới thời Nguyễn (nửa đầu thế kỉ XIX)	03 (Tiết 36, 39, 40) (Dạy tiết 36)	- Mô tả được sự ra đời của nhà Nguyễn. - Trình bày được những nét chính về tình hình chính trị, sự phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội thời Nguyễn. - Mô tả được quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các vua Nguyễn. * Tích hợp PCTN: Khi nói về các cuộc cải cách hành chính, có thể đề cập đến việc nhà Nguyễn đã cố gắng chấn chỉnh lại bộ máy quan lại, kiểm soát chặt chẽ hơn việc thu thuế, nhằm hạn chế tình trạng tham ô, nhũng nhiễu. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
23	Ôn tập giữa học kì II.	01 (Tiết 37)	- Hệ thống lại toàn bộ kiến thức từ bài 11 đến bài 15. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	

STT	Chương/ bài học (01)	Số tiết (02)	Yêu cầu cần đạt (03)	Ghi chú
24	Kiểm tra giữa học kì II môn Lịch sử và Địa lí.	01 (Tiết 38)	- Kiểm tra một số nội dung kiến thức từ bài 11 đến bài 15. (Xây dựng biểu điểm đánh giá riêng cho HSKT, giảm câu hỏi trắc nghiệm, cỡ chữ 16)	
25	Bài 16: Việt Nam dưới thời Nguyễn (nửa đầu thế kỉ XIX)	03 (Tiết 36, 39, 40) (Dạy tiết 39,40)	- Mô tả được sự ra đời của nhà Nguyễn. - Trình bày được những nét chính về tình hình chính trị, sự phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội thời Nguyễn. - Mô tả được quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các vua Nguyễn. * Lòng ghép GD ANQP: - Những cơ sở pháp lý của nhà nước ta để khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với Biển Đông và hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa - Giới thiệu các mốc chủ quyền chủ yếu trên đất liền và biển, đảo. * Tích hợp PCTN: Khi nói về các cuộc cải cách hành chính, có thể đề cập đến việc nhà Nguyễn đã cố gắng chấn chỉnh lại bộ máy quan lại, kiểm soát chặt chẽ hơn việc thu thuế, nhằm hạn chế tình trạng tham ô, nhũng nhiễu. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
26	Bài 17: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược từ năm 1858 đến năm 1884.	03 (Tiết 41, 42, 43)	- Nêu được quá trình thực dân Pháp xâm lược Việt Nam và cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam (1858 - 1884). - Nhận biết được nguyên nhân, một số nội dung chính trong các đề nghị cải cách của các quan lại, sĩ phu yêu nước. * Lòng ghép Giáo dục an ninh và quốc phòng: Giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm. * Tích hợp giáo dục truyền thống lịch sử và Đảng bộ địa phương: Tích hợp phần Thực dân Pháp đánh Bắc kì lần thứ nhất và lần thứ 2, sau khi chiếm được thành Hà Nội, Pháp mở rộng đánh chiếm khu mỏ ở tỉnh Quảng Ninh. (Truyền thống lịch sử Quảng Ninh) (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	

STT	Chương/ bài học (01)	Số tiết (02)	Yêu cầu cần đạt (03)	Ghi chú
27	Bài 18: Phong trào chống Pháp trong những năm 1885 - 1896	02 (Tiết 44, 47) (Dạy tiết 44)	- Trình bày được một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong phong trào Cần vương và cuộc khởi nghĩa Yên Thế. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
28	Ôn tập cuối học kì II.	01 (Tiết 45)	- Hệ thống lại toàn bộ kiến thức từ bài 16 đến bài 18. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
29	Kiểm tra cuối học kì II môn Lịch sử và Địa lí	01 (Tiết 46)	- Kiểm tra một số nội dung kiến thức từ bài 16 đến bài 18 (Xây dựng ma trận kiểm tra đánh giá phù hợp với học sinh khuyết tật)	
30	Bài 18: Phong trào chống Pháp trong những năm 1885 - 1896	02 (Tiết 44, 47) (Dạy tiết 47)	- Trình bày được một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong phong trào Cần vương và cuộc khởi nghĩa Yên Thế. *Lồng ghép Giáo dục an ninh và quốc phòng: Giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
31	Bài 19: Phong trào yêu nước chống Pháp ở Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến năm 1917	03 (Tiết 48, 49, 50)	- Nêu được tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của người Pháp đối với xã hội Việt Nam. - Giới thiệu được những nét chính về hoạt động yêu nước của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Nguyễn Tất Thành. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
CHỦ ĐỀ CHUNG				
32	Chủ đề chung 1. Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long.	03 (Tiết 51, 52, 53)	- Trình bày được quá trình hình thành và phát triển châu thổ; mô tả được chế độ nước của các dòng sông chính. - Trình bày được quá trình con người khai khẩn và cải tạo châu thổ, chế ngự và thích ứng với chế độ nước của sông Hồng và sông Cửu Long. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	

b. Phân môn Địa lí

STT	Bài học, bài kiểm tra đánh giá định kì (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Ghi chú (4)
-----	---	----------------	------------------------	----------------

HỌC KÌ 1 (27 tiết)				
CHƯƠNG 1: VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ PHẠM VI LÃNH THỔ, ĐỊA HÌNH VÀ KHOÁNG SẢN VIỆT NAM				
1	Bài 1: Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ Việt Nam	03 (Tiết 1, 2, 3)	- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí của VN. - Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên VN. Lồng ghép nội dung GD QP&AN: Giới thiệu mốc quốc giới của Việt Nam (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, bản đồ, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
2	Bài 2: Địa hình Việt Nam	05 (Tiết 4, 5, 6, 7, 8)	- Trình bày được một trong những đặc điểm chủ yếu của địa hình Việt Nam. - Trình bày được đặc điểm của các khu vực địa hình: địa hình đồi núi, địa hình đồng bằng, địa hình bờ biển và thềm lục địa. - Tìm được ví dụ chứng minh ảnh hưởng của địa hình đối với sự phân hóa tự nhiên và khai thác kinh tế. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, bản đồ, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
3	Bài 3: Khoáng sản Việt Nam	03 (Tiết 9, 10, 11)	- Trình bày và giải thích được đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản VN. - Phân tích được đặc điểm phân bố các loại khoáng sản chủ yếu và vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên khoáng sản. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, bản đồ, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
4	Ôn tập giữa học kì 1	01 (Tiết 12)	- Ôn tập một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 01 đến tiết 11. - HS ôn luyện, củng cố các kỹ năng: sử dụng bản đồ, biểu đồ...	
5	Kiểm tra giữa học kì 1	01 (Tiết 13)	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 01 đến tiết 11. * Xây dựng biểu điểm đánh giá riêng cho HSKT, giảm 10% đánh giá vận dụng, cỡ chữ 16.	
CHƯƠNG 2: KHÍ HẬU VÀ THỦY VĂN VIỆT NAM				
6	Bài 4: Khí hậu Việt Nam	04 (Tiết 14, 15, 16, 17)	- Trình bày được đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa của VN. - Chứng minh được sự phân hóa đa dạng của khí hậu VN. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, bản đồ, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
7	Bài 5: Thực hành: vẽ và phân tích biểu đồ khí hậu	02 (Tiết 18, 19)	- Vẽ và phân tích được biểu đồ khí hậu của một số trạm thuộc các vùng khí hậu khác nhau.	

			(Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, bản đồ, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
8	Bài 6: Thủy văn Việt Nam	04 (Tiết 20, 21, 22, 25)	- Xác định được trên bản đồ lưu vực của các hệ thống sông lớn. - Phân tích được đặc điểm mạng lưới sông và chế độ nước sông của một số hệ thống sông lớn. - Tìm hiểu được vai trò của hồ, đầm và nước ngầm đối với sản xuất và sinh hoạt. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, bản đồ, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
9	Ôn tập cuối học kì 1	01 (Tiết 23)	- Ôn tập một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 14 đến tiết 22. - HS ôn luyện, củng cố các kỹ năng: sử dụng bản đồ, biểu đồ... (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, bản đồ, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
10	Kiểm tra cuối học kì 1	01 (Tiết 24)	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 14 đến tiết 22, 10% từ tiết 1 đến tiết 11. * Xây dựng biểu điểm đánh giá riêng cho HSKT, giảm 10% đánh giá vận dụng, cỡ chữ 16.	
11	Bài 7: Vai trò của tài nguyên khí hậu và tài nguyên nước đối với sự phát triển kinh tế, xã hội của nước ta.	03 (Tiết 26, 27)	- Phân tích được ảnh hưởng của khí hậu đối với sản xuất nông nghiệp. - Phân tích được vai trò của khí hậu đối với sự phát triển du lịch ở một số điểm du lịch ở một số điểm du lịch nổi tiếng của nước ta. - Lấy ví dụ chứng minh được tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp tài nguyên nước ở một lưu vực sông. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, bản đồ, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
HỌC KÌ 2 (25 tiết)				
12	Bài 8: Tác động của biến đổi khí hậu đối với khí hậu và thủy văn Việt Nam.	02 (Tiết 28, 29)	- Phân tích được tác động của biến đổi khí hậu đối với khí hậu và thủy văn Việt Nam. - Tìm ví dụ về giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, bản đồ, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
CHƯƠNG 3: THỔ NHƯỠNG VÀ SINH VẬT VIỆT NAM				
13	Bài 9: Thổ nhưỡng Việt Nam.	04	- Chứng minh được tính chất nhiệt đới gió mùa của lớp phủ thổ nhưỡng. - Trình bày được đặc điểm phân bố của 3 nhóm đất chính.	

		(Tiết 30, 31, 32, 33)	- Phân tích được đặc điểm của đất feralit và giá trị sử dụng đất feralit trong sản xuất nông, lâm nghiệp. - Phân tích được đặc điểm của đất phù sa và giá trị sử dụng đất phù sa trong sản xuất nông nghiệp, thủy sản.. - Chứng minh tính cấp thiết của vấn đề chống thoái hóa đất. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, bản đồ, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
14	Bài 10: Sinh vật Việt Nam.	04 (Tiết 34, 35, 36, 37)	- Chứng minh được sự đa dạng của sinh vật VN. - Chứng minh được tính cấp thiết của vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học ở VN. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, bản đồ, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
15	Ôn tập giữa kì 2	01 (Tiết 38)	- Ôn tập một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 28 đến tiết 37. - HS ôn luyện, củng cố các kỹ năng: sử dụng bản đồ, biểu đồ... (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, bản đồ, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
16	Kiểm tra giữa kì 2	01 (Tiết 39)	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 28 đến tiết 37. * Xây dựng biểu điểm đánh giá riêng cho HSKT, giảm 10% đánh giá vận dụng, cỡ chữ 16.	
CHƯƠNG 4: BIỂN ĐẢO VIỆT NAM				
17	Bài 11: Phạm vi Biên Đông. Vùng biển đảo và đặc điểm tự nhiên vùng biển đảo Việt Nam.	04 (Tiết 40, 41, 42,43)	- Xác định được trên bản đồ phạm vi biên Đông, các nước và vùng lãnh thổ có chung Biển Đông với Việt Nam. - Xác định được trên bản đồ các mốc xác định đường cơ sở, đường phân chia vịnh Bắc Bộ giữa Việt Nam và Trung Quốc; trình bày được khái niệm vùng nội thủy, lãnh hải, tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của Việt Nam (theo Luật Biển Việt Nam). - Trình bày được đặc điểm tự nhiên vùng biển đảo Việt Nam. * Lồng ghép GD ANQP - Những cơ sở pháp lý của nhà nước ta để khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với Biển Đông và hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa - Giới thiệu các mốc chủ quyền chủ yếu trên đất liền và biển, đảo. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, bản đồ, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
18	Bài 12. Môi trường và tài nguyên biển đảo Việt Nam	03	- Nêu được đặc điểm môi trường biển đảo và vấn đề bảo vệ môi trường biển đảo Việt Nam.	

		(Tiết 44, 45, 46)	- Trình bày được các tài nguyên biển và thềm lục địa Việt Nam. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, bản đồ, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
19	Chủ đề chung 2: Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở biển Đông	04 (Tiết 47, 48, 51, 52)	- Xác định được vị trí, phạm vi của vùng biển và hải đảo VN (theo Luật Biển Việt Nam). - Trình bày được những nét chính về môi trường, tài nguyên thiên nhiên; phân tích được những thuận lợi và khó khăn đối với phát triển kinh tế và bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông. - Trình bày được quá trình xác lập chủ quyền biển đảo của VN trong lịch sử. * Lồng ghép GD ANQP - Những cơ sở pháp lý của nhà nước ta để khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với Biển Đông và hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa - Giới thiệu các mốc chủ quyền chủ yếu trên đất liền và biển, đảo. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, bản đồ, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
20	Ôn tập cuối kì 2	01 (Tiết 49)	- Ôn tập một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 40 đến tiết 48. - HS ôn luyện, củng cố các kỹ năng: sử dụng bản đồ, biểu đồ... (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, bản đồ, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
21	Kiểm tra cuối kì 2	01 (Tiết 50)	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 40 đến tiết 48, 10% từ tiết 28 đến tiết 37. * Xây dựng biểu điểm đánh giá riêng cho HSKT, giảm 10% đánh giá vận dụng, cỡ chữ 16.	

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ:

a. Phân môn Lịch sử

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tiết 13 Tuần 9	1. Kiến thức - Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 01 đến tiết 10. - Đánh giá việc nắm bắt kiến thức của học sinh. - Sửa chữa và bổ sung kiến thức còn sai, thiếu cho học sinh. 2. Kỹ năng Rèn kỹ năng làm bài, phân tích, đánh giá các sự kiện lịch sử	Làm trên giấy (Trắc nghiệm+Tự luận)
Cuối học kỳ 1	45 phút	Tiết 25	1. Kiến thức	Làm trên giấy

		Tuần 17	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 10 đến tiết 23 - Đánh giá việc nắm bắt kiến thức của học sinh. - Sửa chữa và bổ sung kiến thức còn sai, thiếu cho học sinh. 2. Kỹ năng Rèn kỹ năng làm bài, phân tích, đánh giá các sự kiện lịch sử	(Trắc nghiệm+Tự luận)
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tiết 38 Tuần 26	1. Kiến thức - Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 28 đến tiết 37 - Đánh giá việc nắm bắt kiến thức của học sinh. - Sửa chữa và bổ sung kiến thức còn sai, thiếu cho học sinh. 2. Kỹ năng Rèn kỹ năng làm bài, phân tích, đánh giá các sự kiện lịch sử	Làm trên giấy (Trắc nghiệm+Tự luận)
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tiết 46 Tuần 32	1. Kiến thức - Kiểm tra một số kiến thức thuộc các bài 15, 16, 17 - Đánh giá việc nắm bắt kiến thức của học sinh. - Sửa chữa và bổ sung kiến thức còn sai, thiếu cho học sinh. 2. Kỹ năng Rèn kỹ năng làm bài, phân tích, đánh giá các sự kiện lịch sử	Làm trên giấy (Trắc nghiệm+Tự luận)

b. Phân môn Địa lí

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Kiểm tra giữa học kì I	45 phút	Tuần 9	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 01 đến tiết 11. * Xây dựng biểu điểm đánh giá riêng cho HSKT, giảm 10% đánh giá vận dụng, cỡ chữ 16.	Viết
Kiểm tra cuối học kì I	45 phút	Tuần 16	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 14 đến tiết 22, 10% từ tiết 1 đến tiết 11. * Xây dựng biểu điểm đánh giá riêng cho HSKT, giảm 10% đánh giá vận dụng, cỡ chữ 16.	Viết
Kiểm tra giữa học kì II	45 phút	Tuần 26	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 28 đến tiết 37. * Xây dựng biểu điểm đánh giá riêng cho HSKT, giảm 10% đánh giá vận dụng, cỡ chữ 16.	Viết
Kiểm tra cuối học kì II	45 phút	Tuần 33	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 40 đến tiết 48, 10% từ tiết 28 đến tiết 37. * Xây dựng biểu điểm đánh giá riêng cho HSKT, giảm 10% đánh giá vận dụng, cỡ chữ 16.	Viết

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ LỚP 9
BỘ SÁCH: KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG
(Năm học 2025 - 2026)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp 5; Số học sinh: 218; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): 0

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 02;

Trình độ đào tạo: Đại học: 02

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt : 02.

3. Thiết bị dạy học:

a. Phân môn Lịch sử

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm, thực hành	Ghi chú
1	- Tranh ảnh: Nhà máy Đni-ép được khởi công xây dựng năm 1927; Lược đồ nước Nga Xô viết chống thù trong, giặc ngoài (1918 - 1920); Thành phố Mát-xcơ-va trong những năm 20 của thế kỉ XX; V.I. Lê-nin - người sáng lập Nhà nước Xô viết; Bảng sản lượng một số sản phẩm công nghiệp của Liên Xô trong những năm 1928 - 1940. - Máy tính, Màn hình tương tác, Mic, Loa.	01	Bài 1: Nước Nga và Liên Xô từ năm 1918 đến năm 1945.	
2	- Tranh ảnh: Những chiếc xe hơi được rao bán với giá 100 USD trong đại suy thoái kinh tế (Mỹ, 1929); Tổng thống Hin-đen-bua trao quyền thủ tướng cho Hít-le (Đức, 1933); Nhân dân tập trung trước toà nhà Rây-xtác (Đức) trong buổi tuyên bố thành lập chính phủ mới (1918); Dòng người thất nghiệp ở Hà Lan trong đại suy thoái kinh tế; Tổng thống Ph. Ru-dơ-ven tuyên bố nhậm chức (1933); Cuộc mít tinh của những người thất nghiệp ở Mỹ (1931); Bức tranh đương thời mô tả Chính sách mới của Mỹ (người khổng lồ tượng trưng cho Nhà nước). - Máy tính, Màn hình tương tác, Mic, Loa.	01	Bài 2: Châu Âu và nước Mỹ từ năm 1918 đến năm 1945.	
3	- Tranh ảnh: Quân Nhật tiến vào chiếm đóng vùng Đông Bắc Trung Quốc (1931); M. Gan-đi và người dân Ấn Độ tuần hành chống thực dân Anh độc quyền muối (1930); Thành phố Ô-xa-ca vào những năm 20 của thế kỉ XX; M.	01	Bài 3: Châu Á từ năm 1918 đến năm 1945.	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm, thực hành	Ghi chú
	Gan-đi (1869 - 1948); Sinh viên Bắc Kinh biểu tình tại quảng trường Thiên; An Môn trong phong trào Ngũ tứ. - Máy tính, Màn hình tương tác, Mic, Loa.			
4	- Tranh ảnh: Quân Đức tấn công Ba Lan (9 - 1939); Hồng quân Liên Xô cắm cờ trên nóc toà nhà Quốc hội Đức (1945); Hồng quân Liên Xô truy kích quân phát xít ở thành phố Xta-lin-grát; Quân Đồng minh đổ bộ tấn công Noóc-măng-đi (Pháp); Bảng thống kê hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai; Tượng đài vinh danh chiến sĩ Hồng quân ở thành phố Béc-lin (Đức). - Lược đồ: Lược đồ quân Đức đánh chiếm châu Âu (1939 - 1941). - Máy tính, Màn hình tương tác, Mic, Loa.	01	Bài 4: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945).	
5	- Tranh ảnh: Lễ tang Phan Châu Trinh ở Sài Gòn (1926); Một lớp học đào tạo cán bộ cách mạng ở Quảng Châu của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (tranh vẽ); Khu lăng mộ Nguyễn Thái Học và các liệt sĩ trong khởi nghĩa Yên Bái (Yên Bái). - Máy tính, Màn hình tương tác, Mic, Loa.	01	Bài 5: Phong trào dân tộc dân chủ trong những năm 1918 - 1930.	
6	- Tranh ảnh: Nguyễn Ái Quốc (tức Nguyễn Tất Thành) tham dự Đại hội lần thứ 18 Đảng Xã hội Pháp ở thành phố Tua (1920); Một số báo Người cùng khổ, Quá trình ra đời của ba tổ chức cộng sản; Hội nghị thành lập Đảng (tranh vẽ của họa sĩ Phan Kế An). - Máy tính, Màn hình tương tác, Mic, Loa.	01	Bài 6: Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc và sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.	
7	- Tranh ảnh: Tượng đài Xô viết Nghệ - Tĩnh (huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh); Lược đồ cao trào Xô viết Nghệ - Tĩnh (1930 - 1931); Xô viết Nghệ - Tĩnh (tranh sơn dầu của họa sĩ Nguyễn Đức Nùng)' Cuộc mít tinh được tổ chức tại khu Đấu Xảo (Hà Nội) ngày 1 - 5 - 1938. - Máy tính, Màn hình tương tác, Mic, Loa.	01	Bài 7: Phong trào cách mạng Việt Nam thời kì 1930 - 1939.	
8	- Tranh ảnh: Di tích Lán Khuổi Nậm (Pác Bó, Cao Bằng hiện nay) - nơi họp Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ tám; Việt Nam Giải phóng quân trước giờ lên đường thực hiện nhiệm vụ; Di tích Đình Tân Trào (Tuyên Quang) - nơi diễn ra Đại hội Quốc dân; Nhân dân Hà Nội mít tinh tại quảng trường Nhà hát Lớn (19 - 8 - 1945); Quảng trường Ba Đình (Hà Nội) ngày 2 - 9 - 1945. - Máy tính, Màn hình tương tác, Mic, Loa.	01	Bài 8: Cách mạng tháng Tám năm 1945.	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm, thực hành	Ghi chú
9	- Tranh ảnh: Tổng thống Tơ-ru-man đọc diễn văn trước Quốc hội Mỹ (3 - 1947); Bảng một số biểu hiện về sự đối đầu giữa các nước tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa; Bức tường Béc-lin ngăn cách Đông Đức và Tây Đức - một biểu hiện của Chiến tranh lạnh. - Máy tính, Màn hình tương tác, Míc, Loa.	01	Bài 9: Chiến tranh lạnh (1947 - 1989).	
10	- Tranh ảnh: Cờ của Hội đồng Tương trợ kinh tế (SEV) - tổ chức do Liên Xô và các nước Đông Âu sáng lập (1949); Tàu vũ trụ Phương Đông (Vostok 1) được phóng thành công (1961); đưa I-u-ri Ga-ga-rin - người đầu tiên bay vào vũ trụ; Liên Xô - Việt Nam: "Tuy khoảng cách rất xa nhưng trái tim của chúng ta luôn rất gần" (tranh cổ động); Thành phố Mát-xcơ-va những năm 50 của thế kỉ XX; Diễu hành trong Lễ khai mạc Liên hoan Thanh niên và sinh viên thế giới lần thứ VI tại Mát-xcơ-va (7 - 1957); Lược đồ các nước dân chủ nhân dân Đông Âu; Cuộc bãi công của công nhân Ba Lan (8 - 1980). - Máy tính, Màn hình tương tác, Míc, Loa.	01	Bài 10: Liên Xô và Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991.	
11	- Tranh ảnh: Logo của Kế hoạch Mác-san, Phô Uôn năm 1950; Trung tâm kinh tế, tài chính của Mỹ; Người biểu tình xuống đường phản đối chiến tranh xâm lược Việt Nam (11 - 1969); Hội nghị thành lập NATO ở Thủ đô Oa-sinh-تون (1949); Biểu đồ về tỉ trọng GDP của Mỹ trong nền kinh tế thế giới (1950 - 1991); Bảng tóm tắt tình hình chính trị, kinh tế các nước Tây Âu (1945 - 1991). - Máy tính, Màn hình tương tác, Míc, Loa.	01	Bài 11: Nước Mỹ và Tây Âu từ năm 1945 đến năm 1991.	
12	- Tranh ảnh: Thiên hoàng Hi-rô-hi-tô công bố Hiến pháp mới ở Nhật Bản (11 - 1946); Tổng Tư lệnh Phi-đen Cát-xơ-rô tuyên bố chế độ độc tài đã bị lật đổ ở Cu-ba (1 - 1959); Máy cắt mía KTP 1 đầu tiên của Cu-ba được sản xuất năm 1977; Chuyến tàu siêu tốc đầu tiên ở Nhật Bản (1964); Chủ tịch Mao Trạch Đông tuyên bố thành lập nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa (10 - 1949); Xe tải "Giải phóng" sản xuất năm 1956; Khu công nghiệp Xà Khẩu ở Thâm Quyển năm 1979 (bên trái) và năm 1991 (bên phải); Kỷ niệm ngày Độc lập (26 - 1) tại một bang của Ấn Độ; Bộ trưởng Ngoại giao năm nước kí bản Tuyên bố thành lập ASEAN; Quá trình phát triển của tổ chức ASEAN từ năm 1967 đến năm 1991. - Lược đồ: Lược đồ một số nước ở khu vực Mỹ La-tinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai; Lược đồ khu vực Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai.	01	Bài 12: Khu vực Mỹ La-tinh và châu Á từ năm 1945 đến năm 1991.	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm, thực hành	Ghi chú
	- Máy tính, Màn hình tương tác, Míc, Loa.			
13	- Tranh ảnh: Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các thành viên Chính phủ tuyên thệ nhậm chức tại kì họp thứ nhất; Quốc hội khoá I (3 - 1946); Người dân Hà Nội mít tinh hưởng ứng hoạt động cứu đói; Các tầng lớp nhân dân Thủ đô mít tinh ủng hộ Tuần lễ vàng; Một lớp Bình dân học vụ; Nhân dân Nam Bộ trong những ngày đầu Nam Bộ kháng chiến; Nhân dân Hà Nội ủng hộ Nam Bộ kháng chiến; Đoàn đại biểu Việt Nam đàm phán với Pháp ở Pa-ri (1946). - Máy tính, Màn hình tương tác, Míc, Loa.	01	Bài 13: Việt Nam trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.	
14	- Tranh ảnh: Nhân dân Hà Nội nghe lệnh toàn quốc kháng chiến; Nội dung cơ bản của đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp; Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm nông dân Bắc Kạn thu hoạch lúa mùa (1950); Chiến sĩ cảm tử quân ôm bom ba càng đánh xe tăng Pháp ở Hà Nội; Bác Hồ cùng các chiến sĩ tại căn cứ địa Việt Bắc. - Lược đồ: Lược đồ chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947; Lược đồ chiến dịch Biên giới thu - đông 1950. - Máy tính, Màn hình tương tác, Míc, Loa.	01	Bài 14: Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược giai đoạn 1946 - 1950.	
15	- Tranh ảnh: Một phần của bức tranh toàn cảnh về chiến dịch Điện Biên Phủ (được trưng bày ở Bảo tàng Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ); Đại hội đại biểu lần thứ II (1951) họp tại Chiêm Hoá, Tuyên Quang; Tổng Quân uỷ, Bộ Tổng Tư lệnh họp bàn kế hoạch tác chiến Đông - Xuân 1953 - 1954; Dân công vận chuyển lương thực, vũ khí, đạn dược phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ; Sơ đồ diễn biến chính chiến dịch Điện Biên Phủ; Những binh sĩ Pháp đầu hàng được áp giải đến nơi tạm giam; Quang cảnh Hội nghị Giơ-ne-vơ năm 1954. - Lược đồ: Lược đồ diễn biến chính chiến dịch Điện Biên Phủ. - Máy tính, Màn hình tương tác, Míc, Loa.	01	Bài 15: Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược giai đoạn 1951 - 1954.	
16	- Tranh ảnh: Cầu Hiền Lương từ phía bờ Bắc sau ngày hoà bình lập lại (1954); Nông dân được chia ruộng trong cải cách ruộng đất (1955); Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm công trường đại thủy nông Bắc - Hưng - Hải, công trình thủy lợi lớn nhất miền Bắc (1958); Phong trào "Ba sẵn sàng" của thanh niên miền Bắc (1964); Nhân dân Bến Tre đồng khởi (17 - 1 - 1960). - Máy tính, Màn hình tương tác, Míc, Loa.	01	Bài 16: Việt Nam kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thống nhất đất nước giai đoạn 1954 - 1965.	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm, thực hành	Ghi chú
17	- Tranh ảnh: Chủ tịch Hồ Chí Minh chúc Tết năm 1968, Quân Giải phóng làm chủ đường Lê Lợi ở Sài Gòn (1968); Cuộc chiến đấu của bộ đội ta trong thành cổ Quảng Trị năm 1972; Tại một sân kho của hợp tác xã ở nông thôn miền Bắc (1970); Máy bay Mỹ bị quân dân Hà Nội bắn rơi bốc cháy trên bầu trời trong trận "Điện Biên Phủ trên không"; Xe tăng Quân Giải phóng tiến vào Dinh Độc Lập ngày 30 - 4 - 1975. - Lược đồ: Lược đồ Chiến dịch Hồ Chí Minh và giải phóng hoàn toàn miền Nam. - Máy tính, Màn hình tương tác, Mic, Loa.	01	Bài 17: Việt Nam kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thống nhất đất nước giai đoạn 1965 - 1975.	
18	- Tranh ảnh: Đoàn tàu Thống Nhất đầu tiên xuất phát từ Hà Nội vào tới Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc huy của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Đài tưởng niệm những người lính Vệ Xuyên "sống bám đá, chết hoá đá, thành bất tử" (Hà Giang); Đài tưởng niệm chiến sĩ Gạc Ma (Khánh Hoà); Thủy điện Hoà Bình trên sông Đà được khởi công xây dựng năm 1979; Khai mạc Đại hội Đảng lần thứ VI (1986). - Máy tính, Màn hình tương tác, Mic, Loa.	01	Bài 18: Việt Nam từ năm 1976 đến năm 1991.	
19	- Tranh ảnh: Tổng thống Mỹ G. Bu-sơ (cha) và Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô M. Goóc-ba-chốp tại Man-ta (1989); Tranh biếm hoạ về cạnh tranh thương mại Mỹ - Trung Quốc; Tình hình kinh tế của Liên bang Nga từ năm 1991 đến năm 2021; Nhà máy Bô-ling ở tiểu bang Oa-sinh-tơn. - Máy tính, Màn hình tương tác, Mic, Loa.	01	Bài 19: Trật tự thế giới mới từ năm 1991 đến nay. Liên bang Nga và nước Mỹ từ năm 1991 đến nay.	
	- Tranh ảnh: Con tem Việt Nam phát hành năm 2015 chào mừng Cộng đồng ASEAN; Tháp truyền hình ở Tô-ki-ô, Biểu đồ GDP của Nhật Bản (1991 - 2021); Biểu đồ GDP của Hàn Quốc (1991 - 2021); Một góc Thủ đô Xơ-un ngày nay; Biểu đồ GDP của Trung Quốc (1991 - 2021); Phố Đông - Thượng Hải ngày nay; Lễ kết nạp Cam-pu-chia gia nhập ASEAN ở Hà Nội (Việt Nam, 1999); Sơ đồ ba trụ cột chính của Cộng đồng ASEAN; Cờ của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). - Máy tính, Màn hình tương tác, Mic, Loa.	01	Bài 20: Châu Á từ năm 1991 đến nay.	
20	- Tranh ảnh: Nông dân sử dụng máy tuốt lúa đập chân trong vụ mùa (1988); Máy gặt đập liên hợp hiện đại được sử dụng trong sản xuất nông nghiệp hiện nay; Các giai đoạn của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay; Biểu	01	Bài 21: Việt Nam từ năm 1991 đến nay.	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm, thực hành	Ghi chú
	đô GDP của Việt Nam từ năm 1995 đến năm 2021; Xuất nhập khẩu hàng hoá ở cảng Sài Gòn (Thành phố Hồ Chí Minh); Một đoạn đường dây 500 KV Bắc - Nam; Cầu Tân Vũ - Lạch Huyện (Hải Phòng) - cây cầu vượt biển dài nhất Việt Nam; Biểu diễn múa Xoè Thái - loại hình nghệ thuật được UNESCO ghi danh là Di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại (2022); Lực lượng Quân đội Nhân dân Việt Nam diễu binh kỉ niệm Quốc khánh 2 - 9. - Máy tính, Màn hình tương tác, Mic, Loa.			
21	- Tranh ảnh: Rô bốt thu hoạch dâu tây; Minh hoạ chuỗi cung ứng toàn cầu; Một số thể hệ máy tính; Máy chụp cộng hưởng từ (MRI) - một ứng dụng kĩ thuật hiện đại trong y học; Minh hoạ thành phố thông minh; Bản thiết kế được in 3D. - Máy tính, Màn hình tương tác, Mic, Loa.	01	Bài 22: Cách mạng khoa học - kĩ thuật và xu thế toàn cầu hoá.	
22	- Tranh ảnh: Một góc thành phố Luân Đôn (Anh) năm 1908; Một góc thành phố Niu Oóc (Hoa Kỳ) năm 1900; Một góc thành Phố Tô-ky-ô Nhật Bản năm 2021; Một góc thành phố Cai-rô Ai Cập năm 2021. - Máy tính, Màn hình tương tác, Mic, Loa.	01	Chủ đề 1. Đô thị: Lịch sử và hiện tại.	
23	- Tranh ảnh: Cửu đỉnh bảo vật quốc gia được đúc dưới thời Nguyễn; Đại Nam nhất thống toàn đồ (1838); Ngọn Hải đăng do chính quyền Pháp xây dựng trên quần đảo Hoàng Sa (1938); Nhà trưng bày Hoàng Sa (Đà Nẵng) - Nơi lưu giữ nhiều hiện vật khẳng định chủ quyền biển đảo của Việt Nam; Nhà giàn DK1 - 21 trên thềm lục địa phía Nam Tổ quốc (tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu). - Máy tính, Màn hình tương tác, Mic, Loa.	01	Chủ đề 3. Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.	

b. Phân môn Địa lí

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Bài dạy/bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	- Màn hình tương tác, học liệu điện tử + Hình ảnh về các dân tộc, dân cư VN. + Bảng số liệu số dân, gia tăng dân số, cơ cấu tuổi giới tính của dân số nước ta. - Át lát địa lí VN	1	Bài 1. Dân tộc và dân số	

2	- Màn hình tương tác, học liệu điện tử + Bản đồ phân bố dân cư VN + Một số hình ảnh, video về quần cư thành thị, nông thôn. - Át lát địa lí VN	1	Bài 2. Phân bố dân cư và các loại hình quần cư	
3	- Màn hình tương tác, học liệu điện tử + Niên giám thống kê các địa phương. + Thông tin từ các trang Web của địa phương. + Bảng 3 số liệu TK trang 122.	1	Bài 3. TH: Tìm hiểu vấn đề làm ở địa phương và phân hoá thu nhập theo vùng.	
4	- Màn hình tương tác, học liệu điện tử + Bản đồ phân bố nông nghiệp VN + Bảng số liệu về diện tích và sản lượng 1 số sản phẩm NN. + Một số hình ảnh, video về ngành NN VN. - Át lát địa lí VN	1	Bài 4. Nông nghiệp	
5	- Màn hình tương tác, học liệu điện tử + Bản đồ phân bố ngành lâm nghiệp, thuỷ sản VN năm 2021. + Bảng số liệu về ngành lâm nghiệp, thuỷ sản VN. + Một số hình ảnh, video về ngành lâm nghiệp, thuỷ sản - Át lát địa lí VN	1	Bài 5. Lâm nghiệp và thuỷ sản	
6	- Các báo cáo về phát triển NN công nghệ cao, NN hữu cơ, chăn nuôi an toàn, nuôi trồng thuỷ sản công nghệ cao... - Sách báo, tạp chí... - Màn hình tương tác	1	Bài 6. TH: Viết báo cáo về một mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả	
7	- Màn hình tương tác, học liệu điện tử + Bản đồ khoáng sản, phân bố công nghiệp VN năm 2021. + Bảng số liệu, biểu đồ liên quan đến ngành công nghiệp VN. + Một số hình ảnh, video về ngành công nghiệp VN. - Át lát địa lí VN	1	Bài 7. Công nghiệp	
8	- Màn hình tương tác - Át lát địa lí VN	1	Ôn tập giữa học kì I	

9	- Đề kiểm tra - Át lát địa lí VN	Theo số lượng HS lớp	Kiểm tra giữa học kì I	
10	- Màn hình tương tác, học liệu điện tử + Bản đồ phân bố công nghiệp VN năm 2021. + Một số hình ảnh, video về các trung tâm công nghiệp ở VN. - Át lát địa lí VN	1	Bài 8. TH: Xác định các trung tâm công nghiệp chính ở nước ta	
11	- Màn hình tương tác, học liệu điện tử + Bản đồ giao thông VN. + Bảng số liệu, biểu đồ về hoạt động ngành BCVT. - Át lát địa lí VN	1	Bài 9. Dịch vụ	
12	- Thông tin từ sách báo về ngành thương mại, du lịch. - Một số Quyết định của Chính phủ về chiến lược phát triển ngành thương mại và du lịch. - Màn hình tương tác	1	Bài 10. TH: Tìm hiểu xu hướng phát triển ngành thương mại, du lịch	
13	- Màn hình tương tác, học liệu điện tử + Bản đồ tự nhiên và kinh tế vùng TD và MNBB. + Bảng số liệu, biểu đồ, tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. - Phiếu học tập. - Át lát địa lí VN	1	Bài 11. Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ	
14	- Màn hình tương tác, học liệu điện tử + Bản đồ tự nhiên và kinh tế vùng ĐBSH. + Bảng số liệu, biểu đồ, tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. - Át lát địa lí VN	1	Bài 12. Vùng Đồng bằng sông Hồng	
15	- Màn hình tương tác - Át lát địa lí VN	1	Ôn tập cuối học kì I	
16	- Đề kiểm tra - Át lát địa lí VN	Theo số lượng HS lớp	Kiểm tra cuối học kì I	

17	- Màn hình tương tác, học liệu điện tử + Bản đồ Vùng KTTĐBB. + Một số số liệu để chứng minh vai trò và vị thế của vùng KTTĐBB - Át lát địa lí VN	1	Bài 13. TH: Tìm hiểu về Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ	
18	- Màn hình tương tác, học liệu điện tử + Bản đồ tự nhiên vùng BTB. + Bản đồ kinh tế vùng BTB. + Bảng số liệu, biểu đồ, tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. + Tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. - Át lát địa lí VN	1	Bài 14. Bắc Trung Bộ	
19	- Màn hình tương tác, học liệu điện tử + Bản đồ tự nhiên và kinh tế vùng DHNTB. + Bảng số liệu, biểu đồ, tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. - Át lát địa lí VN	1	Bài 15. Duyên hải Nam Trung Bộ	
20	- Màn hình tương tác, học liệu điện tử + Bản đồ kinh tế vùng DHNTB. + Bảng số liệu, tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. - Át lát địa lí VN	1	Bài 16. TH: Phân tích ảnh hưởng của hạn hán và sa mạc hoá đối với phát triển kinh tế- xã hội ở vùng khô hạn Ninh Thuận- Bình Thuận	
21	- Màn hình tương tác, học liệu điện tử + Bản đồ tự nhiên và kinh tế vùng Tây Nguyên. + Bảng số liệu, biểu đồ, tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. - Át lát địa lí VN	1	Bài 17. Vùng Tây Nguyên	
22	- Át lát địa lí VN - Màn hình tương tác	1	Ôn tập giữa học kì II	
23	- Đề kiểm tra và hướng dẫn chấm - Át lát địa lí VN	Theo số lượng HS lớp	Kiểm tra giữa học kì II	
24	- Màn hình tương tác, học liệu điện tử + Bản đồ tự nhiên vùng Đông Nam Bộ.	1	Bài 18. Vùng Đông Nam Bộ	

	+ Bảng số liệu, biểu đồ, tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. - Át lát địa lí VN			
25	- Màn hình tương tác, học liệu điện tử + Bản đồ Vùng KTTĐ phía Nam. + Một số số liệu để chứng minh vai trò và vị thế của vùng KTTĐ phía Nam - Át lát địa lí VN	1	Bài 19. TH: Tìm hiểu vùng kinh tế trọng điểm phía Nam	
26	- Màn hình tương tác, học liệu điện tử + Bản đồ tự nhiên và kinh tế vùng ĐBSCL. + Bảng số liệu, biểu đồ, tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. - Át lát địa lí VN	1	Bài 20. Vùng Đồng bằng sông Cửu Long	
27	- Màn hình tương tác - Át lát địa lí VN	1	Ôn tập cuối học kì II	
28	- Đề kiểm tra và hướng dẫn chấm - Át lát địa lí VN	1	Kiểm tra cuối học kì II	
29	- Màn hình tương tác, học liệu điện tử + Bản đồ tự nhiên và kinh tế vùng ĐBSCL. + Bảng số liệu, biểu đồ, tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. - Át lát địa lí VN		Bài 21. Thực hành: tìm hiểu về tác động của biến đổi khí hậu đối với Đồng bằng sông Cửu Long	
30	- Màn hình tương tác, học liệu điện tử: Bảng số liệu, tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. - Át lát địa lí VN	1	Chủ đề chung 2: Văn minh châu thổ Sông Hồng và Sông Cửu Long	
31	- Màn hình tương tác, học liệu điện tử + Bản đồ Biển đảo VN. + Bảng số liệu, tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. - Át lát địa lí VN	1	Bài 22. Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên môi trường biển đảo	

4 . Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập:

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng thư viện	01	Tiết 51, 52 Bài 22. Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên môi trường biển đảo	- Sử dụng sách Biển đảo Việt Nam những thông tin cơ bản tập 3 Khai thác sử dụng biển Việt Nam. Biển đảo Việt Nam những thông tin cơ bản tập 4- Phát triển kinh tế Việt Nam

II. Kế hoạch dạy học**a. Phân môn Lịch sử**

STT	Chương/ bài học (01)	Số tiết (02)	Yêu cầu cần đạt (03)	Ghi chú (4)
HỌC KÌ I (27 tiết)				
CHƯƠNG 1. THẾ GIỚI TỪ NĂM 1918 ĐẾN NĂM 1945				
1	Bài 1: Nước Nga và Liên Xô từ năm 1918 đến năm 1945.	01 (Tiết 1)	- Nêu được những nét chính về nước Nga trước khi Liên Xô được thành lập. - Trình bày được những thành tựu và chỉ ra được những hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô.	
2	Bài 2: Châu Âu và nước Mỹ từ năm 1918 đến năm 1945.	02 (Tiết 2, 3)	- Trình bày được những nét chính về: phong trào cách mạng và sự thành lập Quốc tế Cộng sản; đại suy thoái kinh tế 1929 - 1933; sự hình thành chủ nghĩa phát xít ở châu Âu. - Nhận biết được tình hình chính trị và sự phát triển kinh tế nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới.	Dạy học trực tuyến
3	Bài 3: Châu Á từ năm 1918 đến năm 1945.	02 (Tiết 4, 5)	- Nêu được những nét chính về tình hình châu Á từ năm 1918 đến năm 1945.	Dạy học trực tuyến
4	Bài 4: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945).	01 (Tiết 6)	- Trình bày được nguyên nhân và diễn biến chủ yếu của Chiến tranh thế giới thứ hai. - Phân tích được hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai đối với lịch sử nhân loại. - Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử, vai trò của Liên Xô và các nước Đồng minh trong chiến thắng chủ nghĩa phát xít.	

STT	Chương/ bài học (01)	Số tiết (02)	Yêu cầu cần đạt (03)	Ghi chú (4)
CHƯƠNG II: VIỆT NAM TỪ NĂM 1918 ĐẾN NĂM 1945				
5	Bài 5: Phong trào dân tộc dân chủ trong những năm 1918 - 1930.	02 (Tiết 7, 8)	- Mô tả được những nét chính của phong trào dân tộc dân chủ những năm 1918 - 1930.	
6	Bài 6: Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc và sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.	01 (Tiết 9)	- Nêu được những nét chính về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1918 - 1930. - Nhận biết được quá trình và ý nghĩa của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; đánh giá được vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. * Tích hợp giáo dục truyền thống Lịch sử và Đảng bộ Địa phương: Tích hợp nội dung “Đảng bộ mở Cẩm Phả- Cửa Ông ra đời”	
7	Bài 7: Phong trào cách mạng Việt Nam thời kì 1930 - 1939.	01 (Tiết 10)	- Mô tả được những nét chủ yếu của phong trào cách mạng giai đoạn 1930 - 1931 và 1936 - 1939. * Lòng ghép Giáo dục an ninh và quốc phòng: Hậu quả của các cuộc chiến tranh xâm lược đối với dân tộc Việt Nam * Tích hợp giáo dục truyền thống Lịch sử và Đảng bộ Địa phương: - Tích hợp nội dung Lịch sử Đảng Bộ Cẩm Phả: Phong trào cách mạng 1930-1931 và vận động đòi quyền dân sinh, dân chủ 1936-1939. - Tích hợp nội dung: cuộc bãi công của công nhân mỏ Cẩm Phả 12/11/1936	
8	Bài 8: Cách mạng tháng Tám năm 1945.	02 (Tiết 11, 14) (Dạy tiết 11)	- Nêu được tình hình Việt Nam dưới ách thống trị của Pháp - Nhật Bản. - Nhận biết được sự chuẩn bị của nhân dân Việt Nam tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền: chuyển hướng chiến lược của Đảng Cộng sản Đông Dương; sự ra đời của Mặt trận Việt Minh; cao trào kháng Nhật cứu nước. - Trình bày được diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. - Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và đánh giá được vai trò của Đảng Cộng sản Đông Dương trong Cách mạng tháng Tám năm 1945.	

STT	Chương/ bài học (01)	Số tiết (02)	Yêu cầu cần đạt (03)	Ghi chú (4)
			* Lồng ghép Giáo dục an ninh và quốc phòng: Hậu quả của các cuộc chiến tranh xâm lược đối với dân tộc Việt Nam; giới thiệu một số bài hát ca ngợi truyền thống vẻ vang của Quân đội Nhân dân Việt Nam và Công an Nhân dân Việt Nam; trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. * Tích hợp giáo dục truyền thống Lịch sử và Đảng bộ Địa phương: - Tích hợp nội dung Lịch sử Đảng Bộ Cẩm Phả: Phục hồi cơ sở chuẩn bị lực lượng nổi dậy, giành chính quyền Cẩm Phả 1939-1945 (Phục hồi cơ sở, xây dựng lực lượng). - Tích hợp nội dung Truyền thống và Lịch sử Thành Phố Cẩm Phả trong cuộc Tổng khởi nghĩa tháng tám và sự thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.	
9	Ôn tập giữa học kì I.	01 (Tiết 12)	- Hệ thống lại toàn bộ kiến thức từ bài 1 đến bài 8.	
10	Kiểm tra giữa học kì I môn Lịch sử và Địa lí.	01 (Tiết 13)	- Kiểm tra một số nội dung kiến thức từ bài 1 đến bài 8.	
11	Bài 8: Cách mạng tháng Tám năm 1945	02 (Tiết 11, 14) (Dạy tiết 14)	- Nêu được tình hình Việt Nam dưới ách thống trị của Pháp - Nhật Bản. - Nhận biết được sự chuẩn bị của nhân dân Việt Nam tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền: chuyển hướng chiến lược của Đảng Cộng sản Đông Dương; sự ra đời của Mặt trận Việt Minh; cao trào kháng Nhật cứu nước. - Trình bày được diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. - Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và đánh giá được vai trò của Đảng Cộng sản Đông Dương trong Cách mạng tháng Tám năm 1945. * Lồng ghép Giáo dục an ninh và quốc phòng: Hậu quả của các cuộc chiến tranh xâm lược đối với dân tộc Việt Nam; giới thiệu một số bài hát ca ngợi truyền thống vẻ vang của Quân đội Nhân dân Việt Nam và Công an Nhân dân Việt Nam; trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	

STT	Chương/ bài học (01)	Số tiết (02)	Yêu cầu cần đạt (03)	Ghi chú (4)
			* Tích hợp giáo dục truyền thông Lịch sử và Đảng bộ Địa phương: - Tích hợp nội dung Lịch sử Đảng Bộ Cẩm Phả: Phục hồi cơ sở chuẩn bị lực lượng nổi dậy, giành chính quyền Cẩm Phả 1939-1945 (Phục hồi cơ sở, xây dựng lực lượng). - Tích hợp nội dung Truyền thông và Lịch sử Thành Phố Cẩm Phả trong cuộc Tổng khởi nghĩa tháng tám và sự thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.	
CHƯƠNG 3: THẾ GIỚI TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991				
12	Bài 9: Chiến tranh lạnh (1947 - 1989).	02 (Tiết 15, 16)	- Nhận biết được nguyên nhân, những biểu hiện và hậu quả của Chiến tranh lạnh.	
13	Bài 10: Liên Xô và Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991.	03 (Tiết 17, 18, 19)	- Trình bày được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô và Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991. - Giải thích được sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu. * Tích hợp PCTN: Khi nói về những khó khăn, khủng hoảng của Liên Xô và các nước Đông Âu, có thể đề cập đến sự suy thoái về đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, dẫn đến tình trạng quan liêu, tham nhũng, lãng phí. Đây là một trong những nguyên nhân làm suy yếu hệ thống xã hội chủ nghĩa.	
14	Bài 11: Nước Mỹ và Tây Âu từ năm 1945 đến năm 1991.	02 (Tiết 20, 21)	- Nêu được những nét chính về chính trị, kinh tế của nước Mỹ và các nước Tây Âu từ năm 1945 đến năm 1991.	
15	Bài 12: Khu vực Mỹ La-tinh và châu Á từ năm 1945 đến năm 1991.	04 (Tiết 22, 23, 26, 27)	- Mô tả được đôi nét về các nước Mỹ La-tinh từ năm 1945 đến năm 1991. - Trình bày được một cách khái quát về cách mạng Cu-ba và đánh giá được kết quả công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cu-ba.	

STT	Chương/ bài học (01)	Số tiết (02)	Yêu cầu cần đạt (03)	Ghi chú (4)
		(Dạy tiết 22,23)	- Giới thiệu được những nét chính về Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ từ năm 1945 đến năm 1991. - Trình bày được cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và quá trình phát triển của các nước Đông Nam Á, sự hình thành và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).	
16	Ôn tập cuối học kì I.	01 (Tiết 24)	- Hệ thống lại toàn bộ kiến thức từ bài 8 đến bài 12.	
17	Kiểm tra cuối học kì I môn Lịch sử và Địa lí.	01 (Tiết 25)	- Kiểm tra một số nội dung kiến thức từ bài 8 đến bài 12.	
18	Bài 12: Khu vực Mỹ La-tinh và châu Á từ năm 1945 đến năm 1991.	04 (Tiết 22, 23, 26, 27) (Dạy tiết 26, 27)	- Mô tả được đôi nét về các nước Mỹ La-tinh từ năm 1945 đến năm 1991. - Trình bày được một cách khái quát về cách mạng Cu-ba và đánh giá được kết quả công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cu-ba. - Giới thiệu được những nét chính về Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ từ năm 1945 đến năm 1991. - Trình bày được cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và quá trình phát triển của các nước Đông Nam Á, sự hình thành và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).	
HỌC KÌ II (26 tiết)				
CHƯƠNG 4: VIỆT NAM TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991				
19	Bài 13: Việt Nam trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.	02 (Tiết 28, 29)	- Nhận biết được những biện pháp chủ yếu để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, giải quyết những khó khăn về kinh tế, văn hoá, giáo dục, quân sự,... trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945. - Trình bày được những nét chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Nam Bộ. * Lòng ghép Giáo dục an ninh và quốc phòng: Hậu quả của các cuộc chiến tranh xâm lược đối với dân tộc Việt Nam; giới thiệu một số bài hát ca ngợi truyền thống vẻ vang của Quân đội Nhân dân Việt Nam và Công an Nhân dân Việt Nam; trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. * Tích hợp PCTN: Tích hợp trong phần học về những khó khăn của nước ta sau Cách mạng tháng Tám, đặc biệt là khó khăn về kinh tế - tài chính.	

STT	Chương/ bài học (01)	Số tiết (02)	Yêu cầu cần đạt (03)	Ghi chú (4)
			Lúc này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kêu gọi toàn dân tham gia "Tuần lễ vàng" và "Quỹ độc lập" để cứu đói, chống giặc ngoại xâm. Việc nhân dân ủng hộ tự nguyện thể hiện tinh thần liêm chính, yêu nước , đối lập với những hành vi tham ô, vơ vét của chính quyền thực dân, phong kiến trước đó.	
20	Bài 14: Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược giai đoạn 1946 - 1950.	01 (Tiết 30)	- Giải thích được nguyên nhân bùng nổ cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược (1946). - Nhận biết và giải thích được đường lối cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của Đảng. - Mô tả được những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận chính trị, ngoại giao, kinh tế, văn hoá, quân sự,... trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1946 - 1950.	
21	Bài 15: Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược giai đoạn 1951 - 1954.	02 (Tiết 31, 32)	- Mô tả được những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận chính trị, kinh tế, văn hoá, quân sự, ngoại giao,... trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1951 - 1954. - Nêu được ý nghĩa lịch sử và nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).	
22	Bài 16: Việt Nam kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thống nhất đất nước giai đoạn 1954 - 1965.	02 (Tiết 33, 34)	- Giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa (hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục và phát triển kinh tế, chi viện cho cách mạng miền Nam,...). - Mô tả được các thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1954 - 1965 (phong trào Đồng khởi, đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”).	
23	Bài 17: Việt Nam kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thống nhất đất nước giai đoạn 1965 - 1975.	02 (Tiết 35, 36)	- Giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa giai đoạn 1965 - 1975 (chi viện cho cách mạng miền Nam, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ,...). - Mô tả được các thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1965 - 1975 (đánh bại các chiến lược “Chiến tranh cục bộ” và “Việt Nam hoá chiến tranh” của	

STT	Chương/ bài học (01)	Số tiết (02)	Yêu cầu cần đạt (03)	Ghi chú (4)
			Mỹ, Tổng tiến công nổi dậy năm 1968, 1972; Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975,...). - Nêu được nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. * Lồng ghép Giáo dục an ninh và quốc phòng: Hậu quả của các cuộc chiến tranh xâm lược đối với dân tộc Việt Nam; giới thiệu một số bài hát ca ngợi truyền thống vẻ vang của Quân đội Nhân dân Việt Nam; trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. * Tích hợp giáo dục truyền thống Lịch sử và Đảng bộ Địa phương: Tích hợp nội dung Lịch sử Đảng Bộ Cẩm Phả: Vừa sản xuất, vừa chiến đấu, đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ (1966-1975) (Truyền thống lịch sử Quảng Ninh)	
24	Bài 18: Việt Nam từ năm 1976 đến năm 1991.	02 (Tiết 37, 40) (Dạy tiết 37)	- Trình bày được sự thống nhất đất nước về mặt Nhà nước, cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam và vùng biên giới phía Bắc trong những năm 1975 - 1979, đấu tranh bảo vệ chủ quyền biên đảo. - Nêu được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Việt Nam trong những năm 1976 - 1985. - Mô tả được đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước ta, giải thích được nguyên nhân, nêu được kết quả và ý nghĩa của công cuộc Đổi mới trong giai đoạn 1986 - 1991. - Đánh giá được thành tựu và hạn chế trong việc thực hiện đường lối đổi mới. * Lồng ghép Giáo dục an ninh và quốc phòng: Hậu quả của các cuộc chiến tranh xâm lược đối với dân tộc Việt Nam; một số hình ảnh về phát triển kinh tế, xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh; trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. * Tích hợp PCTN: Đây là bài học có nhiều tiềm năng nhất để tích hợp nội dung PCTN. Khi học về công cuộc Đổi mới, giáo viên cần nhấn mạnh đến việc Đảng và Nhà nước ta đã nhận diện được những sai lầm, khuyết điểm trong cơ chế quản lý cũ, bao gồm cả tình trạng quan liêu, tham nhũng. Từ đó, các chính sách Đổi mới về kinh tế, chính trị, xã hội	

STT	Chương/ bài học (01)	Số tiết (02)	Yêu cầu cần đạt (03)	Ghi chú (4)
			được đưa ra nhằm xây dựng một bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh.	
25	Ôn tập giữa học kì II.	01 (Tiết 38)	- Hệ thống lại toàn bộ kiến thức từ bài 12 đến bài 18.	
26	Kiểm tra giữa học kì II môn Lịch sử và Địa lí.	01 (Tiết 39)	- Kiểm tra một số nội dung kiến thức từ bài 12 đến bài 18.	
27	Bài 18: Việt Nam từ năm 1976 đến năm 1991.	02 (Tiết 37, 40) (Dạy tiết 40)	- Trình bày được sự thống nhất đất nước về mặt Nhà nước, cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam và vùng biên giới phía Bắc trong những năm 1975 - 1979, đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo. - Nêu được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Việt Nam trong những năm 1976 - 1985. - Mô tả được đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước ta, giải thích được nguyên nhân, nêu được kết quả và ý nghĩa của công cuộc Đổi mới trong giai đoạn 1986 - 1991. - Đánh giá được thành tựu và hạn chế trong việc thực hiện đường lối đổi mới.	
CHƯƠNG 5: THẾ GIỚI TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY				
28	Bài 19: Trật tự thế giới mới từ năm 1991 đến nay. Liên bang Nga và nước Mỹ từ năm 1991 đến nay.	02 (Tiết 41, 42)	- Nhận biết được xu hướng và sự hình thành trật tự thế giới mới sau Chiến tranh lạnh. - Nêu được tình hình chính trị, kinh tế của Liên bang Nga từ năm 1991 đến nay. - Trình bày được tình hình chính trị, kinh tế của nước Mỹ từ năm 1991 đến nay.	
29	Bài 20: Châu Á từ năm 1991 đến nay.	02 (Tiết 43, 44)	- Giới thiệu được sự phát triển kinh tế - xã hội của các nước Đông Bắc Á (Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc) từ năm 1991 đến nay. - Mô tả được quá trình phát triển của ASEAN từ năm 1991 đến nay và những nét chính của Cộng đồng ASEAN.	

STT	Chương/ bài học (01)	Số tiết (02)	Yêu cầu cần đạt (03)	Ghi chú (4)
CHƯƠNG 6: VIỆT NAM TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY				
30	Bài 21: Việt Nam từ năm 1991 đến nay.	01 (Tiết 45)	- Chỉ ra được những thành tựu tiêu biểu (trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá, quốc phòng, an ninh,...) của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay.	
CHƯƠNG 7: CÁCH MẠNG KHOA HỌC - KỸ THUẬT VÀ XU THẾ TOÀN CẦU HOÁ				
31	Bài 22: Cách mạng khoa học - kỹ thuật và xu thế toàn cầu hoá.	01 (Tiết 46)	- Mô tả được những thành tựu chủ yếu của cách mạng khoa học - kỹ thuật trên thế giới và ảnh hưởng của cuộc cách mạng đó đến Việt Nam. - Trình bày được những nét cơ bản về xu hướng toàn cầu hoá và đánh giá được tác động của toàn cầu hoá đối với thế giới và Việt Nam.	
32	Ôn tập cuối học kì II	01 (Tiết 47)	- Hệ thống lại toàn bộ kiến thức từ bài 18 đến bài 22	
33	Kiểm tra cuối học kì II môn Lịch sử và Địa lí.	01 (Tiết 48)	- Kiểm tra một số nội dung kiến thức từ bài 18 đến bài 22	
CHỦ ĐỀ CHUNG				
34	Chủ đề 1. Đô thị: Lịch sử và hiện tại.	02 (Tiết 49, 50)	- Trình bày được vai trò của đô thị đối với sự phát triển vùng với tư cách là trung tâm quyền lực và kinh tế của vùng, đất nước, khu vực. - Mô tả được quá trình đô thị hóa thời kì xã hội công nghiệp và hậu công nghiệp. - Nêu được tác động của đô thị hóa đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.	
35	Chủ đề 3. Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.	03 (Tiết 51, 52, 53)	- Trình bày được những chứng cứ lịch sử, pháp lí về chủ quyền biển đảo Việt Nam. - Nêu được vai trò chiến lược của biển đảo Việt Nam trong việc khẳng định và bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông. - Có hành động cụ thể thể hiện trách nhiệm đối với việc bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông. * Lòng ghép GD ANQP	

STT	Chương/ bài học (01)	Số tiết (02)	Yêu cầu cần đạt (03)	Ghi chú (4)
			- Những cơ sở pháp lý của nhà nước ta để khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với Biển Đông và hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa - Giới thiệu các mốc chủ quyền chủ yếu trên đất liền và biển, đảo.	

b. Phân môn Địa Lí

STT	Bài học, bài kiểm tra đánh giá định kì (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Ghi chú (4)
HỌC KỲ I (27 TIẾT)				
CHƯƠNG 1: ĐỊA LÍ DÂN CƯ VIỆT NAM				
1	Bài 1. Dân tộc và dân số	02 (tiết 1, 2)	- Trình bày được đặc điểm phân bố các dân tộc Việt Nam. - Phân tích được sự thay đổi cơ cấu tuổi và giới tính của dân cư. - Vẽ và nhận xét được biểu đồ về gia tăng dân số.	
2	Bài 2. Phân bố dân cư và các loại hình quần cư	01 (tiết 3)	- Đọc bản đồ dân số Việt Nam để rút ra được đặc điểm phân bố dân cư. - Trình bày được sự khác biệt giữa quần cư thành thị và quần cư nông thôn.	
3	Bài 3. TH: Tìm hiểu vấn đề việc làm ở địa phương và phân hoá thu nhập theo vùng.	01 (tiết 4)	- Phân tích được vấn đề việc làm ở địa phương. - Nhận xét được sự phân hoá thu nhập theo vùng từ bảng số liệu cho trước.	
CHƯƠNG 2. ĐỊA LÍ CÁC NGÀNH KINH TẾ				
4	Bài 4. Nông nghiệp	02 (tiết 5, 6)	- Phân tích được một trong các nhân tố chính ảnh hưởng tới sự phát triển và phân bố nông nghiệp. - Trình bày được sự phát triển và phân bố nông nghiệp. - Trình bày được ý nghĩa của việc phát triển nông nghiệp xanh.	
5	Bài 5. Lâm nghiệp và thủy sản	02 (tiết 7, 8)	- Phân tích được đặc điểm phân bố tài nguyên rừng và nguồn lợi thủy sản. - Trình bày được sự phát triển và phân bố lâm nghiệp, thủy sản.	
6	Bài 6. TH: Viết báo cáo về một mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả	01 (tiết 9)	- Tìm kiếm được thông tin và viết báo cáo về một số mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả.	

7	Bài 7. Công nghiệp	03 (tiết 10, 11, 14)	- Phân tích được vai trò của một trong các nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp. - Trình bày được sự phát triển và phân bố của một trong các ngành công nghiệp chủ yếu. - Giải thích được tại sao cần phát triển công nghiệp xanh.	
8	Ôn tập giữa học kì I	01 (tiết 12)	- Ôn tập một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 01 đến tiết 11. - HS ôn luyện, củng cố các kỹ năng: sử dụng bản đồ, biểu đồ...	
9	Kiểm tra giữa học kì I	01 (tiết 13)	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 01 đến tiết 11.	
10	Bài 8. TH: Xác định các trung tâm công nghiệp chính ở nước ta	01 (tiết 15)	- Xác định được trên bản đồ các trung tâm công nghiệp chính.	
11	Bài 9. Dịch vụ	02 (tiết 16, 17)	- Phân tích được vai trò của một trong các nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ. - Xác định được trên bản đồ các tuyến đường bộ huyết mạch, các tuyến đường sắt, các cảng biển lớn và các sân bay quốc tế chính. - Trình bày được sự phát triển ngành bưu chính viễn thông.	
12	Bài 10. TH: Tìm hiểu xu hướng phát triển ngành thương mại, du lịch	01 (tiết 18)	- Phân tích được một số xu hướng phát triển mới trong ngành thương mại và du lịch.	
CHƯƠNG III: SỰ PHÂN HÓA LÃNH THỔ				
13	Bài 11. Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ	03 (tiết 19, 20, 21)	- Xác định được trên bản đồ vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng. - Trình bày được đặc điểm phân hoá thiên nhiên giữa Đông Bắc và Tây Bắc; thế mạnh để phát triển công nghiệp, lâm - nông - thủy sản, du lịch. - Nhận xét được đặc điểm nổi bật về thành phần dân tộc, phân bố dân cư và chất lượng cuộc sống dân cư. - Trình bày được sự phát triển và phân bố một trong các ngành kinh tế của vùng. - Vẽ được sơ đồ tư duy thể hiện các thế mạnh về tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ. Lồng ghép nội dung GD QP&AN: Giới thiệu mốc quốc giới Việt Trung, Việt Lào ở Trung du và miền núi Bắc Bộ. Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, bản đồ, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng.	

14	Bài 12. Vùng Đồng bằng sông Hồng	03 (tiết 22, 25, 26)	- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng. - Phân tích được thế mạnh của vùng về tài nguyên thiên nhiên đối với sự phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; vấn đề phát triển kinh tế biển. - Phân tích được đặc điểm dân cư, nguồn lao động và ảnh hưởng của các nhân tố này đến sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng. - Phân tích được vấn đề đô thị hoá ở Đồng bằng sông Hồng; vị thế của Thủ đô Hà Nội. - Trình bày được sự phát triển và phân bố kinh tế ở vùng Đồng bằng sông Hồng.	
15	Ôn tập cuối học kì I	01 (tiết 23)	- Ôn tập một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 14 đến tiết 22. - HS ôn luyện, củng cố các kỹ năng: sử dụng bản đồ, biểu đồ...	
16	Kiểm tra cuối học kì I	01 (tiết 24)	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 14 đến tiết 22, 10% nội dung từ tiết 1 đến tiết 11.	
17	Bài 13. TH: Tìm hiểu về Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ	01 (tiết 27)	- Suu tầm tư liệu và trình bày được về Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.	
HỌC KÌ II (25 TIẾT)				
18	Bài 14. Bắc Trung Bộ	03 (tiết 28, 29, 30)	- Xác định được trên bản đồ vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của Bắc Trung Bộ. - Trình bày được đặc điểm phân hoá của tự nhiên và giải thích ảnh hưởng của tự nhiên đến sự hình thành cơ cấu kinh tế của Bắc Trung Bộ. - Trình bày được vấn đề phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu ở Bắc Trung Bộ. - Trình bày và giải thích được đặc điểm phân bố dân cư ở Bắc Trung Bộ. - Phân tích được sự phát triển và phân bố kinh tế ở Bắc Trung Bộ. - Phân tích được thế mạnh về du lịch ở Bắc Trung Bộ. - Phân tích được vấn đề phát triển kinh tế biển ở Bắc Trung Bộ. Lồng ghép nội dung GD QP&AN: Giới thiệu mốc quốc giới Việt Lào ở Bắc Trung Bộ.	
19	Bài 15. Duyên hải Nam Trung Bộ	03 (tiết 31, 32, 33)	- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của Duyên hải Nam Trung Bộ. - Phân tích được các đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên, các thế mạnh và hạn chế chính. - Trình bày được sự phân bố dân cư, dân tộc.	

			- Phân tích được những chuyển biến trong phát triển và phân bố kinh tế của Duyên hải Nam Trung Bộ. - Phân tích được sự phát triển của một số ngành kinh tế thế mạnh của Duyên hải Nam Trung Bộ. - Trình bày được về Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung.	
20	Bài 16. TH: Phân tích ảnh hưởng của hạn hán và sa mạc hoá đối với phát triển kinh tế- xã hội ở vùng khô hạn Ninh Thuận- Bình Thuận	01 (tiết 34)	- Sử dụng sơ đồ tư duy để phân tích được ảnh hưởng của nạn hạn hán và sa mạc hoá đối với phát triển kinh tế - xã hội ở vùng khô hạn Ninh Thuận - Bình Thuận.	
21	Bài 17. Vùng Tây Nguyên	03 (tiết 35,36, 39)	- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng. - Trình bày được thế mạnh và hạn chế về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của vùng. - Nhận xét được đặc điểm dân cư, văn hoá của các dân tộc Tây Nguyên. - Trình bày được sự phát triển và phân bố các ngành kinh tế thế mạnh của vùng Tây Nguyên. - Trình bày được các vấn đề môi trường trong phát triển. Lồng ghép nội dung GD QP&AN: Giới thiệu mốc quốc giới Việt Lào, Việt Nam - Campuchia ở Tây Nguyên.	
22	Ôn tập giữa học kì II	01 (tiết 37)	- Ôn tập một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 28 đến tiết 36. - HS ôn luyện, củng cố các kỹ năng: sử dụng bản đồ, biểu đồ...	
23	Kiểm tra giữa học kì II	01 (tiết 38)	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 28 đến tiết 36.	
24	Bài 18. Vùng Đông Nam Bộ	03 (tiết 40, 41, 42)	- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng. - Phân tích được các thế mạnh, hạn chế về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của vùng. - Trình bày được đặc điểm về dân cư, đô thị hoá ở vùng Đông Nam Bộ. - Trình bày được sự phát triển và phân bố một trong các ngành kinh tế thế mạnh của vùng. - Phân tích được ý nghĩa của việc tăng cường kết nối liên vùng đối với sự phát triển của vùng. - Phân tích được vị thế của Thành phố Hồ Chí Minh. Lồng ghép nội dung GD QP&AN: Giới thiệu mốc quốc giới Việt Nam - Campuchia ở ĐNB.	

25	Bài 19. TH: Tìm hiểu vùng kinh tế trọng điểm phía Nam	01 (tiết 43)	- Tìm kiếm thông tin, viết báo cáo ngắn về sự phát triển của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.	
26	Bài 20. Vùng Đồng bằng sông Cửu Long	02 (tiết 44, 45)	- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng. - Phân tích được các thế mạnh và hạn chế về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của vùng. - Phân tích được đặc điểm dân cư; một số vấn đề xã hội của vùng. - Trình bày được sự phát triển và phân bố một số ngành kinh tế thế mạnh của vùng. - Trình bày được về Vùng kinh tế trọng điểm vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Lồng ghép nội dung GD QP&AN: Giới thiệu mốc quốc giới Việt Nam - Campuchia ở ĐBSCL.	
27	Ôn tập cuối học kì II	01 (tiết 46)	- Ôn tập một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 40 đến tiết 45. - HS ôn luyện, củng cố các kỹ năng: sử dụng bản đồ, biểu đồ...	
28	Kiểm tra cuối học kì II	01 (tiết 47)	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 40 đến tiết 45, 10% từ tiết 28 đến 36.	
29	Bài 21. TH: Tìm hiểu về tác động của biến đổi khí hậu đối với Đồng bằng sông Cửu Long	01 (tiết 48)	- Tìm hiểu thông tin và phân tích được tác động của biến đổi khí hậu đối với Đồng bằng sông Cửu Long; đề xuất giải pháp ứng phó.	
30	Chủ đề chung 2: Văn minh châu thổ Sông Hồng và Sông Cửu Long (2)	02 (tiết 49, 50)	- Trình bày được những nét đặc sắc về văn hoá ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long thông qua việc tìm hiểu về văn minh các dòng sông. - Phân tích được những biểu hiện của biến đổi khí hậu ở hai vùng châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long. - Nêu được tác động của biến đổi khí hậu đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long. - Đề xuất được ở mức độ đơn giản một số biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu liên quan đến vùng châu thổ của hai đồng bằng hiện đại.	
31	Bài 22. Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên môi trường biển đảo	02 (tiết 51, 52)	- Trình bày được trên sơ đồ các vùng biển quốc gia; xác định trên bản đồ các huyện đảo và các tỉnh có các huyện đảo đó. - Trình bày được nội dung phát triển tổng hợp các ngành kinh tế biển; ý nghĩa của việc phát triển tổng hợp kinh tế biển đảo đối với việc bảo vệ tài nguyên, môi trường và giữ vững chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.	

			- Phân tích được vấn đề khai thác tài nguyên, bảo vệ môi trường và giữ vững chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông. Lồng ghép nội dung GD QP&AN: Hướng dẫn học sinh hiểu được tầm quan trọng phát triển kinh tế biển để bảo vệ an ninh quốc phòng.	
--	--	--	---	--

3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

a. Phân môn Lịch sử

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tiết 13 Tuần 9	1. Kiến thức - Kiểm tra một số nội dung kiến thức từ bài 1 đến bài 8. - Đánh giá việc nắm bắt kiến thức của học sinh. - Sửa chữa và bổ sung kiến thức còn sai, thiếu cho học sinh. 2. Kỹ năng Rèn kỹ năng làm bài, phân tích, đánh giá các sự kiện lịch sử	Làm trên giấy (Trắc nghiệm+Tự luận)
Cuối học kỳ 1	45 phút	Tiết 25 Tuần 17	1. Kiến thức - Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 12 đến tiết 18 - Đánh giá việc nắm bắt kiến thức của học sinh. - Sửa chữa và bổ sung kiến thức còn sai, thiếu cho học sinh. 2. Kỹ năng Rèn kỹ năng làm bài, phân tích, đánh giá các sự kiện lịch sử	Làm trên giấy (Trắc nghiệm+Tự luận)
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tiết 39 Tuần 26	1. Kiến thức - Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 12 đến tiết 18 - Đánh giá việc nắm bắt kiến thức của học sinh. - Sửa chữa và bổ sung kiến thức còn sai, thiếu cho học sinh. 2. Kỹ năng Rèn kỹ năng làm bài, phân tích, đánh giá các sự kiện lịch sử	Làm trên giấy (Trắc nghiệm+Tự luận)
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tiết 48 Tuần 31	1. Kiến thức - Kiểm tra một số kiến thức thuộc các bài 18-22 - Đánh giá việc nắm bắt kiến thức của học sinh. - Sửa chữa và bổ sung kiến thức còn sai, thiếu cho học sinh. 2. Kỹ năng Rèn kỹ năng làm bài, phân tích, đánh giá các sự kiện lịch sử	Làm trên giấy (Trắc nghiệm+Tự luận)

b. Phân môn Địa lí

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Kiểm tra giữa học kì I	45 phút	Tuần 9	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 01 đến tiết 11.	Viết
Kiểm tra cuối học kì I	45 phút	Tuần 16	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 14 đến tiết 22, 10% từ tiết 1 đến tiết 11.	Viết
Kiểm tra giữa học kì II	45 phút	Tuần 26	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 28 đến tiết 36.	Viết
Kiểm tra cuối học kì II	45 phút	Tuần 33	- Kiểm tra một số kiến thức thuộc các tiết học từ tiết 40 đến tiết 45, 10% từ tiết 28 đến tiết 36.	Viết

E. Các nội dung khác

- Dự giờ: 18 tiết/năm/GV
- Dạy minh họa cho các GV khác dự giờ: 01 tiết/năm/GV
- Thao giảng: 02 tiết/năm/GV
- Báo cáo chuyên đề nghiên cứu bài học tổ chuyên môn: 2 tiết/năm

TỔ TRƯỞNG



Đỗ Thị Bích Phượng

Cẩm Phả, ngày 28 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Bắc

